

TRIỆU XUÂN

Bụi

Tiểu thuyết

đời

Vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Sach.info

Bụi Đời

Tác giả: Triệu Xuân

Thể loại: Tiểu Thuyết

Bìa: Hải Trần

Created by: <http://isach.info>

Date: 08-September-2016



Kho ebook online

<http://isach.info>

LỜI TÁC GIẢ



ầu năm 1976, tôi thực hiện một phóng sự về tệ nạn xã hội ở Sài Gòn. Viết xong, lòng tôi day dứt mãi, nhiều đêm thức trắng vì hình ảnh, thân phận của những con người mang tiếng là bụi đời cứ lớn vờn, bám riết lấy tâm trí. Thế là từ đấy, tôi dành thời gian tìm hiểu, ghi nhận, mong đến một ngày nào đó sẽ viết được một cuốn sách về đề tài này.

Tháng 6 năm 1988, tôi bắt tay thực hiện tiểu thuyết Bụi đời. Tôi không có nhiều thời gian, ban ngày phải làm công việc của một nhà báo, đêm về mới được viết văn. Đến tháng 6 năm 1989 viết xong, tôi bỏ bằng đi ba tháng để đến tháng 9 mới đọc lại và hoàn chỉnh bản thảo. Năm 1990, sách được xuất bản. Tính ra hơn mười ba năm tôi đeo đuổi đề tài này!

Câu chuyện thương tâm về cuộc đời của nhân vật Diệp trong tiểu thuyết Bụi đời chỉ là một phần nhỏ của thực tế đời thường. Bạn đọc, khi đọc tác phẩm này, có lẽ sẽ nhiều lần phải rùng mình ghê sợ vì cuộc đời, lối sống, cách cảm, cách nghĩ của những người ghiền ma túy, gái mại dâm, quân trộm cướp... Miêu tả, phơi bày cuộc sống trụy lạc của những nhân vật như Diệp, Phi, Tuấn... trong tác phẩm này là một việc bất đắc dĩ. Song, tôi muốn thông qua đó mà cảnh báo với những ai sống buông thả, thác loạn, không kiểm soát được bản năng và dục vọng của mình, rằng: Hiện thực trong thế giới bụi đời là một hiện thực tàn nhẫn, ở đó người ta tất yếu phải gánh chịu hậu quả thật khốc liệt, ê chề, và cuối cùng là cái chết thê thảm do chính mình gây nên bởi ma túy, mại dâm, HIV/AIDS...

Từ năm 1983, các nhà khoa học Hoa Kỳ đã phát hiện ra virus HIV và căn bệnh AIDS. Kể từ đó đến khi tôi viết Bụi đời chưa đầy sáu năm mà nhân loại đã có hàng triệu người bị nhiễm và chết vì căn bệnh thế kỷ này. Đây là thảm họa của loài người. Tôi đã có dịp trực tiếp tìm hiểu giới bụi đời ở Liên Xô (cũ), ở Australia, ở Hoa Kỳ... Giống như ở Việt Nam, họ rất cần được che chở, thương yêu. Các nước phát triển đã và đang dành những khoản tiền rất lớn cho việc phòng chống ma túy, chống mại dâm. Tôi ước mong những đồng tiền (vốn dĩ không nhiều) mà Nhà nước ta chi ra cho công việc này, được sử dụng ngày càng có hiệu quả hơn. Đáng ca ngợi biết bao những người đang thầm lặng sống và chiến đấu trong cuộc đấu tranh với ma túy, mại dâm để giành lại từng Con Người!

Công việc của người viết tiểu thuyết khó khăn chẳng khác nào trói voi bỏ rọ! Nhưng từ tấm lòng trắc ẩn của mình, tôi muốn nói với bạn đọc: Những người mang danh bụi đời đáng giận bao nhiêu thì cũng đáng thương bấy nhiêu! Họ cũng là những con người như chúng ta, mà sao thân phận họ hẩm hiu đến vậy? Tôi muốn nói rằng, gia đình và xã hội phải chịu trách nhiệm rất lớn trong việc con người bị tha hóa. Không thể thờ ơ với nỗi đau của đồng loại, vì có nỗi đau nào là của riêng ai. Tôi đã không cầm nổi nước mắt rất nhiều lần trong khi viết cuốn tiểu thuyết này!

Tôi xin nói lời cảm ơn ông Nguyễn Quang Văn, nguyên Giám đốc Trường Giáo dục lao động thanh niên mới (Bình Triệu - FATIMA), cảm ơn những người trong ngành Công an phòng chống ma túy, chống tệ nạn xã hội; ngành Lao động - Thương binh Xã hội... đã nhiệt tình giúp đỡ tôi trong suốt thời gian tôi thâm nhập thực tế để viết Bụi đời.

Sài Gòn - Tp. Hồ Chí Minh, 04-9-2001

Triệu Xuân

CHƯƠNG 1

Trên trần gian này, có gì khó khăn hơn và tuyệt vời hơn là Sống làm Người?

Đầu năm 1976, tôi thực hiện một phóng sự về tệ nạn xã hội ở Sài Gòn. Viết xong, lòng tôi day dứt mãi, nhiều Nắng chiều nhể nhại trải trên thảm cỏ và những lùm cây phơ tùm lùm đủ loại áo quần của cánh bụi đời tại vườn hoa Gia Long. Có hai người vừa thấy nhau đã nhào tới hỏi han rồi rít. Không, không phải hai người mà chỉ là hai phiên bản rất tồi của con người. Trước đây vài năm, họ là hai thiếu nữ đầy quyến rũ mang tên Ngọc Diệp và Phi. Một năm qua đối với Ngọc Diệp là chặng đường cuối cùng đi tới địa ngục. Với Phi, số phận cũng vậy. Thời tiểu học, họ là bạn thân. Bước vào trung học đệ nhị, họ xa nhau. Mãi tới năm Ngọc Diệp học lớp mười hai mới gặp lại Phi trong cảnh: Phi bán thân để hút chích, còn Diệp vừa bỏ nhà đi hoang. Rồi cả hai trở thành nô tì của ông chủ Nam Hải. Vì giành nhau sái á phiện với đứa cháu ông chủ, Phi bị vu tội ăn cắp của gia bảo, bị đuổi đi. Hai đứa xa nhau lần thứ hai. Cuộc chia ly ấy cách nay đúng một năm. Phi đi rồi, chỉ còn Ngọc Diệp ở lại hầu hạ ông chủ. Công việc vẫn chỉ là tắm rửa cho ông chủ, bồi tiêm cho chủ hút, và lâu lâu... ngủ với ông chủ. Rồi ông chủ chết đột ngột trên bụng nô tì. Ngọc Diệp bị hất ra lề đường. Ngay trong đêm đầu tiên, tại vườn Gia Long này, một gã Sở Khanh hiện đại đã lột sạch số tài sản mà cô dành dụm suốt ba năm trời làm nô tì "cưng" của Nam Hải. Để phòng Diệp tỉnh dậy quá sớm, gã Sở Khanh sau khi thỏa mãn, đã chụp chiếc mùi soa thấm đẫm thuốc mê lên mũi cô.

Diệp bị lột sạch, không còn một mảnh vải che thân. Cô ngủ mê mệt trong gốc cây đa cổ thụ, nơi mà gã Sở Khanh

đã đưa cô vào, nói với cô những lời ngọt ngào. Mười giờ sáng hôm sau, cô mới tỉnh và đành phải rúc sâu vào gốc cây đa cổ thụ để chờ tối. Đêm thứ hai sau khi rời khỏi nhà Nam Hải, Diệp thềm thuốc dữ dội. Cơ vật vã hành hạ mãi đến khi một "đồng nghiệp" ăn cho cô điều thuốc lá có trộn lẫn chút sái á phiện. Diệp được "cấp" một quần dài, một áo pull. Cô không có đồ lót. Trong bộ cánh ấy, cô làm ra tiền. Cô phải mang ơn "đồng nghiệp" suốt cả tháng trời và trả ơn bằng cách chia "tứ - lục". Kẻ ấy chính là một mụ Tú Bà. Mụ dắt mối cho Diệp, chỉ cho Diệp "động" 1 an toàn; và quan trọng nhất, quyết định sự sống của Diệp, là mụ đã dắt Diệp đến "ổ" chích á phiện ngon nhất. Mỗi "ca" đi đêm hoặc đi dù 2, phần của mụ: sáu, phần của Diệp chỉ có bốn. Qua một tháng bị mụ trấn lột êm dịu, Diệp được chị em cùng cảnh mách nước. Và Diệp thoát khỏi mụ Tú Bà.

Ngày, Diệp chích thuốc bốn cỡ rồi kiếm chỗ nằm để phiêu du trong thế giới mơ tưởng.

Đêm, Diệp mong nhất là có khách. Nếu không thì đi dù vài "ca", rồi Diệp phải rúc vào xó xỉnh nào đó chờ sáng. Sài Gòn rộng lớn là thế, mà đối với Diệp chật chội quá, không tìm ra nổi một xó cho riêng mình. Chỗ nào cũng có "chủ". Nhiều đêm, Diệp phải ngủ với một thằng ma cô để được trú nhờ trong xó của hắn. Những đêm như vậy, Diệp kiệt sức, đau rát, có lúc phải thét lên, phải chửi rủa. Đã ba bốn lần Diệp "đeo" được những vị khách có nhà cửa đàn ông. Nhưng lâu nhất là một tuần, sớm nhất là sau một đêm, Diệp lại bị bỏ rơi. Té ra đó chỉ là "sân bay" của các vị ấy. Lâu lâu, các vị ấy mới có cơ hội "đáp xuống".

Đã ba lần Diệp bị bắt lên Trường Phục hồi nhân phẩm. Cả ba lần, Diệp đều giả bệnh, được đưa đi nhà thương và trốn trót lọt. Rất may là chưa lần nào Diệp bị bắt khi đang chích hoặc đang đói thuốc...

Hai đứa gặp nhau, mừng tủi, bô lô ba la kể cho nhau nghe chuyện mình, chuyện đời.

Đến lượt Phi kể, Diệp ngáp liên mấy cái, nước mắt ứa ra, vai so lại.

- Mà đến cỡ à?

- Ừ. Còn tiền không?

- Còn. Đi lẹ lên.

Phi nắm tay Diệp nhảy lên xích lô. Cô nhường Diệp ngồi trước để ôm bạn. Đầu Diệp ngả vào ngực Phi. Phi nhìn thấy tóc bạn đã bắt đầu rụng từng mảng, môi thâm sì. Bộ quần áo nó mặc thật khủng khiếp. Có lẽ cả tuần lễ không được tắm giặt.

- Tao ế cả bốn ngày nay. Không thằng nào thèm đi với tao nữa. - Diệp thều thào - Tao đói thuốc muốn chết.

- Nín đi. Hôm nay tao khao mày. Thằng Nhân mới về.

- Nó lại về à? - Diệp nghe đến Nhân đại bàng thì giật thót lên.

- Nó đi sáng nay rồi! Ai... Ài... - Phi ngáp, nước miếng nhều xuống ngực áo Diệp.

- Mày cũng đến cỡ à?

- Ừ. Dạo này tao phi 3 bạo lắm. Ngày năm sáu cỡ. Vào chỗ nào mày biết không? "Đã" lắm.

- Vào đâu?

- Chỗ này này. - Phi lấy tay ấn vào chỗ kín nhất của Diệp

- Mày chưa... bao giờ à? Một phát mình đó!

- Tao chích vô rồi... - Diệp nói, thoáng mỉm cười, giọng như rên lên, nước miếng ứa ra - Một thằng bảnh lắm, có

nhiều tiền. Nó nuôi tao được bốn đêm. Nó chích vô đó. Nó dạy tao tìm gân máu để chích cho nó cũng vào nơi ấy.

- Xích lô, chạy lên! - Phi ngoái lại nói lớn.

- Tới đâu?

- Còn phải hỏi? Ngó tụi này chưa đủ biết à? Ga Sài Gòn!

- Ủ. Công nương yên tâm. Qua cũng phải làm một cử!

Nghe tiếng nói của người đàn ông, Diệp chợt dạ. Dường như từ trong sâu thẳm của tiềm thức, một âm thanh vô cùng ấm áp, tin cậy vọng về, khiến cô ngồi thẳng dậy, nhìn lên phía sau. Ai đấy? Trời ơi! Đây mà là Tuấn sao? Một gương mặt tiều tụy, má hóp, trán nhăn, mắt thâm quầng, chân tay teo tóp. Còn đâu nữa dáng hình anh mà em thường nhung nhớ. Bao nhiêu năm rồi? Hơn bốn năm rồi. Anh và em, chúng ta đã rơi từ cuộc đời đáng nguyên rửa xuống vực thẳm của bệ rạc, của hèn hạ và cái chết. Tuấn! Gặp anh ở đây, em muốn gào lên, than khóc cho bớt tủi nhục. Nhưng để làm gì? Vô ích. Chết là hết! Chết một mình hay chết có hai mình cũng vậy thôi. Mất công oán than, kể lể, giận hờn. Mà làm gì còn sinh khí để giận hờn? Hết tất cả rồi. Em đã rõ vì sao anh không đến với em. Em đã rõ anh trở thành đệ tử của trùm băng cướp "Nhân đại bàng". Chiếc xích lô này anh đang chở em, là để dùng vào việc chở đồ trấn lột khi đánh quả. Em biết cả. Từ nhà Nam Hải ra đi, em đã tiếp tục tìm kiếm anh trong cơn tuyệt vọng. Thế giới ngầm Sài Gòn đã thông tin lại cho em tất cả: từ những chuyện dơ dáy ở chốn dơ dáy, đến những chuyện dơ dáy ở những nơi cao sang quyền quý. Em đã tàn lụi đi về thân thể, về nhân phẩm, nhưng lại khôn hơn rất nhiều về cách hiểu, cách nghĩ. Và em hiểu, trong những lúc như thế này, tốt nhất là ta không nhận ra nhau. Có nhận ra nhau cũng nên lờ đi, coi như anh và em - xa lạ.

o o o

Ga xe lửa Sài Gòn thoát khỏi thủy, tức là thời kỳ người Pháp xây dựng những mét đường sắt đầu tiên, đặt tại chợ Cũ Sài Gòn, gọi là ga Mỹ, vì đây là ga xe lửa đi qua Chợ Lớn xuống Mỹ Tho. Sau này, ga xe lửa trung tâm chuyển về trước cửa quảng trường chợ Bến Thành, trở thành đầu mối quan trọng nhất của đường sắt xuyên Việt.

Năm 1976, ngày 31 tháng mười hai, lúc 8 giờ sáng, tại ga xe lửa Sài Gòn làm lễ long trọng khánh thành đường sắt Thống Nhất vừa được phục hồi sau mấy chục năm trận mạc. Từ ngày đó, xe lửa trở thành phương tiện rất tiện lợi của bọn buôn lậu, buôn đủ thứ hàng lậu mà số một là thuốc phiện. Thuốc phiện từ miền biên giới phía Bắc ào ạt chảy về Sài Gòn. Đã xuất hiện trở lại thuốc phiện Vân Nam một thời nổi tiếng. Đây là loại thuốc đựng trong hộp bằng đồng nhẵn hiệu Con Rồng Xanh. Thuốc phiện trồng và chế biến tại vùng Tam Giác Vàng - giáp giới ba nước Miến Điện 4, Lào, Thái Lan - cũng theo con đường biên giới về các trung tâm buôn lậu tại miền Bắc rồi đổ về Sài Gòn. Tại đây, một lượng thuốc lớn được dân ghiền xài tại chỗ. Một lượng thuốc không nhỏ trở thành hàng lậu tỏa đi thế giới qua con đường biển từ cảng Nhà Rồng, hoặc đường hàng không qua ngã Tân Sơn Nhất.

Từ xưa, Sài Gòn đã là nơi hút chích rầm rộ. Có thời, Sài Gòn có hàng ngàn "động" hút chích; trong đó, khu vực hút chích công khai nổi tiếng là khu Đại Thế Giới ở quận Năm. Thời ấy, thuốc phiện, bạch phiến (héroïne) và các loại thuốc chế từ cây thẩu (*Papaver Somniferum*) đến Sài Gòn bằng rất nhiều con đường. Nhưng tựu chung, vẫn là từ các tỉnh phía Bắc Việt Nam, Lào, Thái đưa về.

Cuộc chiến Việt Nam chấm dứt vào ngày 30 tháng Tư năm 1975, nhưng con đường của thuốc phiện vẫn không

bị cắt đứt. Ga Sài Gòn hàng ngày đón nhận vài chục tên buôn lậu thuốc phiện. Nhu cầu ngày một lớn. Những người giàu có ở Chợ Lớn, ở Sài Gòn vẫn chơi á phiện theo lối cổ truyền: ống điếu. Còn dân bụi Sài Gòn - mà số lượng luôn gia tăng - thì hút, chích đủ kiểu. Cầu đòi hỏi cung liên tục. Và giới buôn lậu thuốc phiện hốt bạc!

Khi người ta chuyển ga xe lửa trung tâm ra khỏi thành phố, lúc đầu đặt tại Bình Triệu, sau đó lại dời về Hòa Hưng, ga xe lửa Sài Gòn tại quảng trường Bến Thành trở thành một "trung tâm" lộ thiên của đám hút chích, giật dọc và gái. Trên đoạn chiều dài khoảng một ngàn năm trăm mét dọc theo ga, mỗi ngày có khoảng năm trăm đến một ngàn lượt người tới đây chích thuốc nước đen đục vào tĩnh mạch. Sáng, trưa, chiều, tối - bốn cữ. Tiền bạc người ta kiếm được bằng đủ mọi cách, chảy về đây, đổi lấy thứ nước đen đục để tự... giết mình. Ban ngày, những tay ghien - vì đói thuốc - đã liều tới mức "làm chủ" hoàn toàn nhà ga. Một đoàn tàu gồm mười lăm toa xe còn tốt, đậu tại đây đã không cánh mà bay. Lúc đầu, bọn chúng lấy đi những bóng đèn, những cánh cửa. Sau thấy êm, chúng dỡ luôn cả ghế, phụ tùng và... khung toa xe. Tất cả biến thành đồ ve chai. Khi đoàn toa xe đó chỉ còn trơ lại những cái bánh gang - nó nặng quá nên không bị lấy đi, dân ghien bắt đầu làm thịt đến những cột tín hiệu, bảng báo, dây điện. Sau chót, chúng nạy những tấm đan, nắp cống bằng bê tông lên, đập ra lấy sắt bán. Những chủ nhân chịu trách nhiệm quản lý ga Sài Gòn làm lơ trước cuộc tấn công của dân ghien. Báo chí la ó, họ cũng mặc kệ.

Sau khi ăn thịt như tằm ăn dâu toàn bộ khu ga Sài Gòn, dân ghien và dân trấn lột yên chí coi đây là "động" lộ thiên lý tưởng nhất.

Ngày xưa, trước khi xây dựng ga, có một con đường lớn bắt đầu từ bờ sông chợ Cầu Muối - tức là bến cảng - chạy

thăng qua ga, lên Bảy Hiền và đi Phnôm Pênh. Ga ra đời, con đường bị cắt đôi. Đoạn giáp sông là đường Nguyễn Thái Học. Đám anh chị chợ Cầu Muối chỉ cần bay vài phút là tới lãnh địa ga. Đoạn bên này là đường Nguyễn Thị Nghĩa ăn thông ra ngã sáu Lê Văn Duyệt 5, tỏa đi khắp Sài Gòn. Hai bên ga là hai con đường song song: Lê Lai và Phạm Ngũ Lão. Cả hai con đường này đều nổi tiếng không phải vì mang tên hai vị tướng tài, dũng mãnh, mà chủ yếu vì đây là lãnh địa của bọn trấn lột. Người rành Sài Gòn không ai dại gì đi bộ trên hai con đường này ở đoạn ga Sài Gòn vào bất cứ thời điểm nào. Ở đây, bọn phi đồng, bấm vàng 6 lạng hành tới mức có lần, một tên bấm vàng giật được dây chuyền của một khách qua đường; chạy vô ga một hồi, nó lại chạy ra chặn đường nạn nhân, tát hai cái vào mặt người ấy và chửi:

- Ngó bản mặt sang vậy mà xài vàng giả! - Chửi rồi, nó rút sợi dây chuyền giả vào mặt người đó.

Hai con đường, bởi thế, vắng tanh vắng ngắt, ngoại trừ xe buýt, xe lam và xe ba bánh, còn lại rất ít khi có người đi bộ, đi xe đạp, xe Honda qua lại...

Tuấn đổ hai cô gái xuống đoạn tường xây bị đục thủng thành lỗ hổng vừa đủ cho một người khi cần chạy từ ngoài đường tót vào trong ga tẩu thoát. Đoạn tường dọc theo đường Lê Lai có khoảng một trăm lỗ hổng như vậy. Diệp cúi đầu đi thẳng, để Phi trả tiền xe cho Tuấn. Diệp e sợ nếu cô dừng lại, cô sẽ không chủ động nổi, cô sẽ lao vào Tuấn. Cô vẫn nhớ Tuấn, như nhớ tiếc cuộc đời ấu thơ của mình. Tuấn như là lẩn ranh, là cái móc. Bên kia là Ngọc Diệp ngây thơ, lành lặn. Bên này là Ngọc Diệp bụi đời, tàn lụi. Nhớ cái móc đó là vết thương lòng lại tấy lên. Vì mất niềm tin vào má, vì má phản bội ba, vì ba chết, vì cô bị cướp trinh, vì không gặp lại Tuấn, vì... vì... vì cô. Diệp lẩm bẩm: "Vì chính ta. Ta nhắm mắt đưa chân. Ta

liều. Ta buông thả cho số phận. Ta muốn chết. Trước hết phải phê 7 cho đã. Chết sau khi đã phê cũng vừa lòng".

Hai đứa vào sâu trong ga, nơi cỏ hoang mọc lút đầu. Ngồi trên nền đường đã bị bóc sạch thanh ray và tà vẹt, chỉ còn toàn đá dăm, có khoảng năm chục người. Một phụ nữ tuổi cỡ bốn lăm đang lom khom chích cho khách. Dân ken quen gọi mụ là chị Sáu. Mụ Sáu nổi tiếng có tài tìm gân máu. Dân ghiền là nữ thường bị mất gân máu (chìm lặn). Mụ Sáu dắt khách nhờ tài này. Mụ có thể tìm và chích đúng gân máu ở bất cứ chỗ nào trên cơ thể.

Chiều đã tàn. Gió ớn lạnh. Trong không gian chập choạng ấy, những bóng người như những bóng ma bu quanh ngọn đèn cồn nhỏ xíu. Cháy trên ngọn đèn cồn là cái muống canh bằng nhôm. Trên đó, miếng á phiện tan dần trong nước sôi.

- Chị Sáu! - Tiếng Phi vang lên khi người đàn bà mặc bộ đồ bằng vải xoa màu mỡ gà lom khom đi ngang.

- Ủa. Con Phi hả?

- Dạ. Cho em hai cữ lệ lên! Mỗi đứa hai xê đúp 8. - Phi chỉ vào Diệp.

- Có ngay! Tại đây hay vô bụi?

- Không cần. Ngay tại đây! - Quay lại Diệp, Phi nói - Mà phi trước đi.

Diệp nằm xuống, lặng lẽ tụt quần. Phi ngồi bên lấy thân mình che chỗ kín cho bạn. Nó thoáng nhăn mặt. Người đàn bà mà Phi kêu là chị Sáu tắt tả trở lại. Ngọn đèn cồn bập bùng như ma trôi. Cái muống canh sủi lên. Mùi thuốc ngai ngái. Rõ là thuốc dờm. Phi biết. Diệp cũng biết vậy. Miếng thuốc thứ nhất tan trong nước, mụ Sáu lấy xi lanh bằng mủ đã vàng khè hút hết ra rồi nấu tiếp. Ngọn đèn cồn được ghé sát vào... Mụ Sáu quả là rất lành nghề: Đầu

gối bên trái quỳ xuống đất, đầu gối bên phải đỡ lấy cùi tay phải cầm ống chích. Tay trái mụ Sáu kéo căng phần da thịt. Tĩnh mạch nổi lên. Thịt da teo gần hết, chỉ thấy gân xanh nổi vằn, mụ Sáu chẳng vất vả lắm. Mụ cắm mũi kim vào và từ từ bơm. Chỉ lúc này mụ mới nhoẻn cười và đưa mắt nhìn "thực khách". Mụ có thói quen như vậy. Mụ khoái quan sát khách hàng khi đang chìa người cho mụ chích.

Một trăm người thì cả trăm đều có trạng thái như Diệp lúc này: lim dim, thư thái chờ chất morphine (moóc-phin) ngấm vào máu, phản ứng lên óc, lên tim, để rồi sau đó lịm đi trong cơn say ma túy. Ma túy là thế. Chơi vô là quên hết sự đời. Vui, buồn, sướng, khổ, đắng cay, ngọt ngào, hạnh phúc, bất hạnh, cao thượng, hèn hạ, tội phạm, nạn nhân, tướng cướp, nhà ái quốc, Tổ quốc, gia đình, tình mẫu tử, nghĩa vợ chồng, v.v. trở nên vô nghĩa trước cơn ghiền ma túy. Khi no thuốc rồi, người ta được cảm giác siêu thoát, nghĩa là quên tuốt, chỉ còn lại bản ngã mơ hồ của mình với trăng sao, vũ trụ, với biển cả, với những màu sắc, những âm thanh của một thế giới mới, một chân trời mới. Để đến khi tỉnh dậy, đói thuốc, lại lao vào tội lỗi, bán thân, bán cả cha mẹ vợ con để kiếm tiền đủ chích một cử.

Mụ Sáu rút mũi chích. Một giọt hỗn hợp của máu và thuốc rỉ ra ở đầu lỗ chích. Chẳng có bông gòn, mụ lấy ngay ngón tay của Diệp ịn vào để cầm máu. Sự việc lặp lại y như thế đối với Phi. Lúc này, Diệp đã nằm im. Không có ai che cho Phi. Nó cũng chẳng cần, có gì mà để che. Cuộc đời nó chẳng còn gì đáng phải gìn giữ. Nó chán rồi. Chán tất cả. Chỉ còn ma túy.

Diệp đã lăn vào gốc cây gần đó, một chân ghếch vào gốc cây; chân còn lại co lên, gót đặt vào chỗ vừa chích thuốc. Hai tay ôm lấy gáy, nó đang mơ. Trong cơn phê, nó luôn

luôn có những giấc mơ tuyệt vời, kỳ thú.... Diệp với Tuấn được các nhà bác học Hoa Kỳ mời qua để hoàn chỉnh phi thuyền con thoi. Hai đứa được đối xử như ông hoàng, bà chúa. Chúng nó được hút chích thoải mái, toàn thuốc "xịn", loại heroine (hê-rô-in) nguyên chất, bột trắng tinh khiết. Theo yêu cầu của Diệp, chính phủ Hoa Kỳ phải tổ chức một chuyến du lịch đặc biệt cho Diệp và Tuấn hành hương về đất tổ của cây thuốc. Bốn ngàn năm trước đây, người ta đã phát hiện và biết sử dụng cây thuốc. Tại thành phố Uruk của người Sumérienne ở vùng Mésopotamié, hai đứa được cho xem bức phù điêu cổ đề hai chữ "Gil Hull" 9. Rồi cũng theo yêu cầu của Diệp và Tuấn, người ta đã tạc tượng hai đứa giữa rừng cây á phiện. Hai đứa đang ôm hôn nhau, vòng tay siết chặt... Đến ngày phóng phi thuyền con thoi, hai đứa được giao trọng trách: điều khiển con tàu. Chúng nó cho con tàu bay lên những vì sao xa nhất.

Diệp sung sướng, luôn luôn bắt Tuấn phải tăng tốc độ hết cỡ. Con tàu của chúng đáp xuống tất cả các hành tinh. Bên tai chúng đầy những âm thanh du dương. Tuấn bảo đó là âm nhạc của vũ trụ. Diệp ngáp. Hội chứng vật vã ập đến. Chúng đã quên không mang theo thuốc khi con tàu rời mặt đất. Chúng lục soát tất cả các hành tinh nhưng không đâu có heroine. Diệp điện về địa cầu:

- Cho ngay một vệ tinh chuyển tiếp chở á phiện lên cho phi hành đoàn!
- Không được! - Mặt đất trả lời - Hãy hoàn thành chuyến bay. Khi hạ cánh sẽ có tất cả!
- Đây là lệnh của ta! - Diệp đồng dục truyền - Nếu không, ta sẽ bấm nút cho nổ tung con tàu.

Đài chỉ huy mặt đất lo sợ quá. Đây là chuyến bay đầu tiên của phi thuyền con thoi. Nếu không chiều hai đứa bụi đời

này thì "quê" với cả nhân loại. Vậy là người ta phải điều một vệ tinh lên. Phải thay đổi cả chương trình bay và chương trình nghiên cứu để cho tàu con thoi dừng lại ở quỹ đạo X chờ đón vệ tinh tiếp vận.

Những khó khăn về kỹ thuật được dàn xếp ổn thỏa thì lại gặp khó khăn về... ma túy. Trung tâm chống ma túy của Quốc hội Liên bang kịch liệt phản đối việc đưa ma túy lên phi thuyền. Tổng thống Mỹ phải can thiệp. Cuối cùng, người ta kiếm được một lượng lớn ma túy - mười kí lô heroine nguyên chất. Khốn nỗi, trùm maphia - chủ nhân của lượng ma túy này - không chịu bán ma túy mà đòi được đích thân đưa ma túy lên phi thuyền...

Ở trên phi thuyền, cơn vật vã đã khiến cả Diệp và Tuấn kiệt sức. Hàng ngàn con dòi đang đục khoét xương tủy của hai đứa. Mồ hôi túa ra, người rét run lên, Diệp nhiều lần rơi vào trạng thái khoái ngất 10.

Đài chỉ huy mặt đất không liên lạc được với phi thuyền. Hệ thống máy thông tin tự động bị Diệp vô hiệu hoá. Con tàu đi vào quỹ đạo nguy hiểm...

Chợt Diệp tỉnh dậy. Nó gào lên:

- Mặt đất trả lời. Đưa thuốc lên ngay! Ta truyền tối hậu thư: nửa giờ nữa!

Trùm maphia tại Nữu Ước được đặt vào vệ tinh đặc biệt, phóng lên, tiếp vận... heroine cho tàu con thoi. Lên đến nơi, việc đầu tiên của trùm maphia là chích ngay cho Diệp và Tuấn. No thuốc, chúng cởi bỏ hết đồ bay, gãi sồn sột, càng gãi càng đã. Sau đó, chúng nằm lặng như chết trong cơn phê. Thừa cơ hội đó, trùm maphia điện về mặt đất nêu yêu sách:

- Phải hủy bỏ đạo luật chống ma túy, chống maphia. Nếu không, ta sẽ cho nổ tung phi thuyền ngay trên không

phận thủ đô Hoa Kỳ.

Cả nước Mỹ hoang mang. Cả thế giới lo lắng. Nếu chấp thuận đề nghị này, có nghĩa là ma túy sẽ được hợp pháp hóa. Những kẻ quảng bá ma túy, bọn maphia sẽ tha hồ hốt bạc. Nếu không chấp thuận, sẽ là bi kịch cho dân thủ đô, sẽ mất hàng tỷ đô la cho chương trình phi thuyền...

- Đành vậy! - Tổng thống Mỹ tuyên bố, đồng thời, ông ta nháy mắt ra hiệu cho thủ lĩnh FBI và CIA - Phải có biện pháp hữu hiệu...

Người ta truyền hình trực tiếp lên phi thuyền cảnh náo nhiệt của dân ghiền toàn nước Mỹ trước tin chính phủ hủy bỏ luật cấm ma túy... Con tàu hạ cánh an toàn sau khi hoàn tất chương trình. Cửa phi thuyền mở ra, Diệp kinh hãi vì thấy trước mắt mình không phải là các nhà báo, nhà quay phim và các nhà bác học ra đón, mà trước mắt cô là ga Sài Gòn đang bị bao vây. Dân ghiền bị tóm lên xe.

- Bọn Fatima 11! Chuồn lệ! - Tiếng của Phi đập vào tai Diệp.

o o o

Ông Thành đang sống những ngày cuối cùng, những ngày tàn vô nghĩa. Sống thêm ngày nào chỉ khổ cho con ông ngày đó. Vợ ông hú hí với nhân tình cả năm nay rồi. Ông biết. Ông không ngờ. Đau vì tàn phế, vì liệt nửa người thì ít, mà đau vì tình vợ chồng bị giày xéo thì nhiều, nhiều đến nỗi ông cảm thấy mình chỉ sống thêm vài ngày nữa là cùng.

Ông chẳng muốn kéo dài cái sự thoi thóp này, chỉ thương Ngọc Diệp, đứa con gái nết na, thông minh và xinh đẹp của ông.

- Ráng ăn thêm muỗng súp này đi ba!

Mỗi ngày ba lần, con gái đi chợ nấu súp cho ông ăn. Ăn được, nó mừng. Ăn không được, nó khóc. Đời bao giờ cũng có luật bù trừ. Vợ bạc bẽo thì con gái càng xót thương. Ngọc Diệp của ông là thế.

Có tiếng chuông gọi cửa.

Diệp nghe chuông réo hai lần, sau đó là tiếng chân má cô hồi hả xuống cầu thang. Diệp ra ngoài ban công nhìn xuống. Chính là người đó, người mà má Diệp bắt Diệp kêu là chú Thượng. Thượng đến nhà Diệp lần đầu cách đây một năm. Từ ngày ấy, má Diệp có nhiều điều khác lạ. Thứ nhất là má không hề dòm ngó gì đến ba. Kể đó, má bắt Diệp nghỉ học. Đang học lớp mười hai mà má bắt nghỉ: "Nếu mày muốn săn sóc ba mày thì phải nghỉ học. Tao không có tiền nuôi cha con mày, rồi còn thuốc men, tiền học thêm sinh ngữ... Phải thôi học và ra ngồi ở sạp vải nửa ngày cho tao".

Đó là lần đầu tiên trong đời, Diệp được nghe má kêu mày và xưng tao với con gái.

Phải chăng là tại người đàn ông này?

Vốn rất thương ba, thương má, Diệp chỉ biết vâng lời. Cô nghĩ: "Một mình má tần tảo chợ búa, làm sao sống nổi. Thôi, đành nghỉ học vậy". Diệp khóc mất mấy đêm liền, không dám gặp bạn bè cùng lớp vì mặc cỡ, vì cực thân quá.

Từ ngày chú Thượng đến nhà, dường như việc buôn bán của má Diệp có khấm khá lên. Má Diệp có nhiều tiền ăn diện; đã sắm lại được những thứ mà năm trước phải bán đi. Má dặn Diệp: "Lúc chú Thượng đến bàn công chuyện, cấm mày gõ cửa hỏi han gì tao nghe chưa!". Tuần nào, chú Thượng cũng đến nhà một lần. Ông ta có gương mặt vuông vức, người to lớn, và mỗi lần đến thì đi một loại

xe: Honda 67, Vespa, có khi đi xích lô. Thường thường, ông ta đến vào buổi chiều, sau giờ Diệp cho ba ăn. Chưa một lần Diệp đối thoại với chú Thượng. Gần đây nhất, khi từ phòng của ba bước về phòng mình, Diệp nghe ở ngoài hành lang mặt tiền có tiếng gọi nho nhỏ:

- Cháu Diệp à. Mở cửa cho chú!

Diệp mở cửa. Người đàn ông nhìn như dán đôi mắt vào cặp đùi của Diệp lộ ra bởi chiếc váy ngắn mặc ở nhà.

- Cháu đang làm gì vậy? Chú vô phòng được chứ?

- Không. Má cháu cấm không cho cháu vô phòng má. Cháu cũng không thích ai vô phòng mình.

Nhà Diệp có một lầu. Tầng trệt có phòng khách và nhà bếp. Lầu một ngăn đôi, phòng lớn là của ba má Diệp. Từ ngày ba lâm nạn, căn phòng ấy thuộc về má. Phòng thứ hai ngăn ra làm đôi, một nửa Diệp ngủ, nửa còn lại ở phía sau là phòng của ba. Phòng của Diệp với phòng má chung hành lang mặt tiền.

Chú Thượng đứng ngó Diệp đăm đăm, cười mím, giọng ồm ồm cố hạ âm lượng xuống:

- Cháu dễ thương quá, giống má dễ sợ. Cháu đừng ác cảm với chú, nghe Diệp. Cháu đẹp quá!

Diệp mở mắt trừng trừng nhìn người đàn ông, thấy ông ta nuốt nước miếng liên tục.

- Chú chỉ muốn giúp má cháu làm ăn...

- Vì chú mà má tôi bắt tôi nghỉ học, má tôi lạnh nhạt với ba tôi. Chú ác lắm!

Diệp nói như hét lên và đóng sập cửa lại.

Từ sau lần ấy, Diệp không bao giờ nói chuyện với Thượng. Hôm nay, tự nhiên Diệp nảy ra ý định rình coi má và ông

ta bàn công chuyện gì. Có lần, ông ta ở lại phòng má tới mười giờ đêm.

Dưới nhà vọng lên tiếng chân hai người lên cầu thang. Diệp nhón gót đi như lướt ra hành lang mặt tiền, ngồi thụp xuống sau mấy chậu kiểng lớn. Từ trong phòng nhìn ra không thấy gì ngoài khoảng sáng mờ mờ chiếu qua tấm ri đô nhung đỏ. Nhưng từ bên ngoài, qua khe hở của tấm ri đô, Diệp nhìn rõ mồn một...

Mười sáu tuổi đầu, Diệp chưa bao giờ được chứng kiến cảnh tượng như vậy. Ba Diệp là một trí thức, ông có phương pháp giáo dục con. Sách báo, phim ảnh cho con coi, ông đều có chọn lọc. Tâm hồn Diệp tinh khiết, thanh cao, chưa hề vẩn bụi đời. Vì thế, những gì đang diễn ra giữa má cô và người đàn ông, đập vào mắt cô, thật kinh khủng, nhưng cũng thật lạ. Nó gợi trong cô một sự tò mò chưa từng thấy...

Hai người bước vô phòng, người đàn ông chốt ngay cửa lại, vòng tay ôm cứng má Diệp. Họ hôn nhau thật lâu. Rồi như nghệt thở, họ buông nhau ra. Người đàn ông lấy từ trong túi xách một gói vuông bọc rất kỹ. Tiếng ông ta thì thào:

- Hai kí lô đó em.
- Sao vẫn hai kí? Chạy lắm mà. Em đã bảo anh đưa ba bốn kí.
- Ăn ít no lâu. Lộ, tù rũ xương có ngày!
- Sợ gì! Có anh nuôi thì ở tù em cũng chịu.
- Nói bậy.
- Anh quên là đã hứa điều đó khi đòi ngủ với em rồi sao?
- Ờ. Anh nhớ! Cách đây một năm, phải không em?

- Cha! Anh nhớ chính xác như máy aibiem 12 vậy. Anh còn nhớ hôm đó em mặc đồ gì và anh đã làm gì không?

- À... Mặc đồ gì thì anh chịu. Có lẽ, mặc váy lót như vậy nè. Cái váy này anh mua cho em, em có ưng không?

- Ưng quá đi chớ. Em mặc để đón anh nè. Nào, nói đi, anh đã làm gì trong đêm đầu tiên ấy?

- Đêm đầu tiên với ai?

- Quý, còn lờm nữa! Với em chứ với ai? Anh thì có cả ngàn cả vạn cô. Đồ...

- Đồ gì? - Thượng xì mặt hỏi lại.

- Đồ yêu! - Ngọc chữa khéo và cười khanh khách, tay ôm lấy hông Thượng kéo vào sát mình - Nào, anh nói đi chứ.

- Nói à? Anh chỉ quen làm thôi. Đây này, anh đã làm như vậy nè.

Người đàn ông lột phẳng cái váy ngủ, hôn như mưa lên khắp thân thể trắng ngần và đầy đặn, rồi hôn thật lâu vào bộ ngực nồn nà của người đàn bà.

Toàn thân Diệp tê dại, da tay da mặt cô nổi lên từng cục nhỏ như vẩy rần. Cô càng kinh ngạc hơn khi thấy mặt má cô đỏ ửng, mắt như dại đi. Hay là ông ta làm má ngất xỉu? Nhưng không, má không ngất, hai bàn tay má đang bấu chặt rồi lại đang xoa mơn man trên cổ, trên vai, trên lưng ông ta. Ông ta bế thốc má lên giường...

Tê dại hết chân tay, Diệp nuốt nước miếng nhiều đến nỗi cảm thấy miệng lưỡi khô khốc. Chưa bao giờ cô thấy mình như lúc này. Một cảm giác kỳ lạ bưng bưng trong thân thể cô, chạy rần rật trong từng mạch máu, dâng lên choáng ngợp tim óc, khiến cô căng mắt ra để nhìn. Đồng thời, một làn sóng khác ập tới khiến cô muốn hét toáng lên vì cảm phấn: Má cô đã ngoại tình. Thế nhưng, cô lại

muốn đứng đây mà nhìn ngó. Thật ghê sợ. Nếu ba biết chuyện này, chắc ba chết liền tức khắc! Ba rất hay ghen với má. Ba bảo, vì yêu thương nên mới ghen.

Nhớ ngày Diệp còn học tiểu học, lớp nhất 13 thì phải, có lần vì ghen, ba đã tát má gầy một cái răng. Hôm đó, ba đến trường đón Diệp. Diệp khoe được điểm mười. Ba khoe vừa được chủ hãng thưởng năm mươi ngàn đồng 14. Thế rồi ba đưa Diệp đi ăn crême. Hai cha con đang ngồi ăn vui vẻ, chợt ba thấy một thanh niên chở má đi qua. Hai tay má vòng ôm cứng lấy người thanh niên. Đêm ấy, lúc Diệp đi ngủ, má vẫn chưa về. Sáng hôm sau, má kể: Ba đánh má gãy răng. Má giận ba, bỏ về ngoại một tuần. Sau đó, má lại về với ba. Má hứa: "Em sẽ không bao giờ đi với người ấy nữa!". Diệp hiểu, người ấy là người yêu cũ của má. Ngày ba Diệp trọ học ở nhà bà ngoại, ba và má đã thương nhau. Ba học giỏi, được đi Mỹ tu nghiệp; má ở nhà lại thương người khác. Và khi có con gái rồi, má vẫn thường gặp người yêu cũ. Ba đã nhiều lần khuyên giải, nhưng má không nghe. Ba nói: "Nếu em không chấm dứt cuộc ngoại tình ấy, anh sẽ ly hôn".

Diệp chỉ hiểu lơ mơ như thế là ngoại tình.

Nay Diệp đã rõ, ngoại tình là như thế này đây!

Không thể kể cho ba nghe. Nếu biết, ba sẽ chết liền. Diệp thương ba quá. Diệp tự hào về ba mình lắm. Ba rất giỏi, ở xưởng máy, ba được mọi người kính trọng. Chủ xưởng thường đến nhà thăm ba, mua quà cho Diệp. Ai gặp ba cũng nói "Thưa ông kỹ sư", "Thưa kỹ sư". Đi đến đâu, ba cũng được mọi người cúi chào. Từ ngày ba bị tai nạn, gia đình điêu tàn, ba khổ tâm lắm. Má bắt Diệp thôi học, ba phản đối mà không được. Quê nội ba ở Củ Chi. Cả nhà ba chỉ còn một mình ba. Tất cả chết hết vì bom đạn. Bên ngoại của Diệp cũng không còn ai. Bà ngoại vượt biên bị

chết trên biển. Diệp phải thôi học vì không ai chu cấp. Ba nói với Diệp: "Con ơi, số phận nghiệt ngã với con. Con ráng sống lương thiện, trung thực và học lấy một nghề đàng hoàng để sống. Má con, kể như thế là hết rồi...".

Diệp toan đứng dậy, một lần, lại ngồi xuống. Lần thứ hai, lại ngồi xuống. Cô bị trí tò mò cột chân lại. Sự việc diễn ra ở trên giường má cô mang đến cho cô hai thái cực trong tâm trí: phần nộ và cuốn hút. Cô muốn coi đến cùng.

Hai người dìu nhau vào toa lét. Tiếng nước xối ào ào, tiếng cười thỏa mãn của má Diệp. Rồi họ bước ra. Má dùng khăn bông lau cho người đàn ông.

Cả năm nay, má không thềm ngó ngang gì đến ba, dù chỉ là rót cho ba một ly nước.

Một sự phần nộ bùng dậy mãnh liệt, Diệp la muốn rớt cả họng:

- Ghê tởm, ghê tởm! Má! Không được làm vậy!

Diệp xô cửa lao vào. Cửa khóa trái. Cô dùng chậu kiếng đập bể kiếng, thò tay kéo chốt. Vụn kính văng tứ tung. Khi Diệp vô được phòng thì cả hai người đã tề chỉnh áo quần, từ trong toa lét bước ra. Diệp chỉ vào mặt Thượng, nói như rít lên:

- Thăng khốn nạn! Tao thù mày!

o o o

Ông Thành không nói được nhưng tai và mắt rất thính. Mắt của ông cảm nhận rất tinh tế mọi sự quanh mình. Ông nghe và phân biệt được tiếng bước chân của con gái, của vợ từ khi vợ con chưa bước vào nhà. Ông là một kỹ sư, đỗ đầu khoa ở Đại học California (Hoa Kỳ). Công ty GMC mời ông ở lại làm việc với mức lương rất hậu, nhưng ông đã về nước. Cha mẹ ông là nông dân Củ Chi. Gia đình

chết hết trong chiến tranh, chỉ còn lại có ông. Đất nước ông quá đau khổ vì chiến tranh, ông muốn về nước để góp phần nhỏ vào việc giúp giới nông dân đỡ khổ cực. Ông được hãng chế tạo máy nông nghiệp nổi tiếng của Nhật mời cộng tác. Và từ khi đó, ông là kỹ sư trưởng, thay mặt chủ hãng điều hành một chi nhánh của hãng tại Sài Gòn.

Những ngày xáo trộn khủng khiếp cuối tháng Tư 1975, ông vẫn bình tĩnh làm việc. Bao nhiêu bè bạn rủ ông di tản, ông không đi. Ông nhớ và làm theo câu của người xưa: "Vạn biến như lô, nhất tâm thiền định" 15. Người trí thức tư duy rất lành: "Dù Cộng sản cũng cần phát triển sản xuất, cũng cần máy nông nghiệp. Ở lại, làm giàu cho nước là nhiệm vụ, là ước mơ từ nhỏ của ta".

Trưởng phòng kỹ thuật nhà máy là một người còn trẻ nhưng cao ngạo, không coi ông Thành ra gì. Một chi tiết máy được đưa xuống phân xưởng giao cho ông sản xuất. Ông nhìn bản vẽ và bảo là chi tiết này đúc ở đây sẽ không đảm bảo sức chịu lực. Trưởng phòng mắng ông: "Ông máy móc, chẳng biết khi gì. Đây là lệnh của tôi. Ông cứ làm đi". Ông Thành không làm, vì nếu làm sẽ tổn kém vô ích.

Ông Thành phải bỏ nhà máy, ra phố ngồi chờ xe đạp. Được vài tháng thì một tổ hợp ở Chợ Lớn mời ông đến. Đây là xưởng đúc mới ra đời. Ông Thành làm giàu cho tổ hợp này bằng hàng loạt sản phẩm phụ tùng xe Honda. Bù lại, tổ hợp trả lương cho ông gấp mười lần lương của nhà máy quốc doanh.

Số phận thật cay nghiệt đối với người kỹ sư tài ba. Do mặt bằng sản xuất quá chật chội, một thanh sắt lớn từ trên cao bị sập giá đỡ, rớt xuống làm chết một người. Ông Thành bị gãy cột sống, liệt nửa người. Ông muốn

chết hẳn để khỏi làm khổ vợ con. Nhưng làm sao có thể xa được người vợ và đứa con gái xinh đẹp giống mẹ như đúc thế kia.

Một năm nay ông Thành rất buồn. Thái độ của vợ khiến ông thất vọng. Ông nhận ra trong ánh mắt vợ không phải là tình yêu thương của người mẹ, người em như xưa nữa, mà là sự chán ghét, sự chiều cổ, coi ông như là món nợ không làm sao cắt rũ được. Chỉ còn lại đứa con gái nết na, lúc nào cũng quần quýt, chăm dưỡng ông.

Ông Thành hiểu sự việc diễn ra sau bữa ăn và tiếng la hét của con gái. Ông bàng hoàng! Từ khi biết có Thượng xuất hiện, ông đã linh cảm. Nhưng khi việc xảy ra, ông vẫn bàng hoàng. Ông đã thuộc vào loại "lực bất tòng tâm" từ lâu rồi. Chả oán trách vợ làm gì. Chỉ thương con gái. Rồi nó sẽ ra sao?

Một tuần liền, Ngọc Diệp không ra khỏi nhà. Cô không dám nói sự thật cho ba biết. Cô đâu có ngờ là ba cô đã hiểu. Diệp vô cùng đau khổ và thương ba. Cô chăm sóc ba kỹ hơn trước.

Thượng công khai nói với Diệp về quan hệ giữa hắn với mẹ cô. "Tôi thương má cháu. Đừng để người mẹ mới ba mươi sáu tuổi phải cô quạnh đến già. Má cháu rất thương tôi. Sau này, vài năm nữa, cháu sẽ hiểu người phụ nữ cần và khao khát người đàn ông như thế nào. Mong cháu đừng làm phiền má cháu. Mong cháu đừng làm phiền tôi". Hắn viết cho Diệp như thế. Còn má Diệp không làm cách nào giáp được mặt con gái. Cô tỏ rõ thái độ trong mảnh giấy cài ở cửa phòng: "Nếu má còn muốn con nhận là má, hãy chấm dứt ngay trò đê tiện với người đàn ông đó".

Không khí gia đình ngọt ngào.

Trong căn phòng của người đàn bà ở lầu một, mọi sự vẫn diễn ra, ngày một mãnh liệt hơn và công khai hơn.

Những gói quà của Thượng tặng nhân tình, mà có lần Diệp nhìn thấy, mãi về sau này cô mới biết là thuốc phiện. Mỗi tuần, Thượng trao cho Ngọc một lần; có tuần hai lần. Cũng có tuần Thượng bị kẹt, không đến với nhân tình được. Vào những lúc như thế, Ngọc trông đứng trông ngồi, ra ra vô vô như người mất hồn, khắc khoải mong tiếng xe Vespa, tiếng chuông gọi cửa. Chỉ riêng nỗi nhớ mong vì tình đã là ghê gớm. Đẳng này, với Ngọc, sự trông chờ, mong nhớ càng gấp bội vì sức mạnh cả tiền lẫn tình gộp lại. Có Thượng là có tiền và có tình. Thuốc phiện làm cho Ngọc giàu lên. Thân thể cường tráng của Thượng thỏa mãn sự khát khao tình dục của Ngọc. Bởi thế, Ngọc đã dẹp bỏ tình yêu chồng, tình thương con để lao vào Thượng. Người mẹ nào mà chẳng thương con. Nhưng với Ngọc lúc này, tiền và tình còn lớn hơn, hấp dẫn hơn rất nhiều tình mẫu tử. Biết con thường hay vắng nhà, nhiều đêm về rất khuya, Ngọc vẫn chẳng động lòng. Cũng có lúc lương tâm chột thức tỉnh, Ngọc bèn có ngay lời biện hộ: "Tại con mình hư quá. Nó không thương mình. Mình còn trẻ, phải cho mình sống chơi. Mà mình có để cha con nó thiếu thốn gì đâu. Cần gì có nấy. Thuốc men, ăn uống, quần áo, nhà cửa đầy đủ tiện nghi. Nó còn đòi cái gì nữa!".

Sạp vải của Ngọc trở thành nơi bán lẻ thuốc phiện rất kín đáo, an toàn. Thuốc của Ngọc là thuốc nguyên chất, lại bán với giá phải chăng, nên khách đến ăn hàng ngày càng đông. Đa số khách đến mua là dân sộp vùng Chợ Lớn. Những người này chuyên xài thuốc nguyên chất để hút bằng dục tẩu. Có tuần, Thượng đưa ba kí lô mà vẫn không đủ thuốc bán. Vào cầu, Ngọc càng ham. "Người đàn bà này có sự đam mê tiền và tình không cùng", Thượng nghĩ vậy. Nhưng với hắn, một kẻ lười đời trong nghề, hắn biết cách hãm bớt tốc độ đam mê của người

tình. Thượng quyết định, từ nay, mỗi tuần chỉ "rót" tối đa hai kí. Ăn ít no lâu. Nguyên tắc cao nhất của Thượng là tạo vỏ bọc thật kỹ. Hắn có nghệ thuật tự giấu mình. Trong số những nhân tình của Thượng, kể cả những người đẹp đam mê rừng rục như Ngọc, không ai biết gốc gác chính thức, cửa nhà chính thức của Thượng ở đâu. Hơn thế nữa, bằng nguồn lợi do á phiện đưa lại, bằng nghệ thuật chiều chuộng đàn bà, Thượng biến tất cả các ả nhân tình trở thành một loại người máy: sẵn sàng vô tù chứ không bao giờ cung khai Thượng. Thượng vẫn thường cho đệ tử thăm nuôi nhân tình trong tù. Nghề nghiệp mà. Có ăn có chịu, còn nghề gì buôn bán mà lời nhanh như á phiện! Vô tù vài năm lại tự do bán buôn. Sợ chi!

Hai đêm liền Diệp vắng nhà. Vài đứa bạn cùng lớp đến tìm mà không gặp. Cô xa lánh tất cả. Nếu không vì người cha mà Diệp vô cùng yêu thương thì Diệp chết quách cho rồi. Đầu óc non nớt của Diệp cứ ám ảnh cảnh tượng khủng khiếp trong phòng ngủ của má. Cô quyết định phải trừng phạt má. Theo Diệp, cách trừng phạt tốt nhất là tự hành hạ mình, bỏ nhà đi hoang. May ra, má sẽ tỉnh táo lại, sẽ cho người đi kiếm mình về, má sẽ trở lại yêu thương ba, yêu thương mình. Từ nhỏ, Diệp đã được ba dạy dỗ rất kỹ về lòng trung thành, đức trung thực. Diệp coi má là người phản bội lớn nhất. Diệp không thể tha thứ nếu má vẫn tiếp thẳng cha ấy.

Từ trên xích lô loạng choạng bước xuống, Diệp thấy cửa sắt đóng chặt, hai ổ khóa Mỹ khóa bên ngoài. Tay run run, Diệp moi từ đáy giỏ ra chùm chìa khóa và mở cửa. Cô lấy hết sức cố gắng đi lên lầu với ba. Cửa phòng ba mở toang, trống rỗng. Hốt hoảng, cô chạy qua phòng má. Phòng má cũng vậy. Mồ hôi toát ra vì lo sợ. Ba đâu? Hay là ba chết rồi? Diệp trở lại phòng, một mảnh giấy găm ở cửa: "Con gái cưng của má. Sao con nỡ bỏ ba má mà đi?

Ba đang rất nguy kịch: bị liệt não và hôn mê, không ăn uống gì được. Bác sĩ bảo sự sống của ba tính từng giờ. Con về, đến ngay bệnh viện nghe. Ba vẫn nằm ở phòng cũ".

Chiếc xích lô lao như tên bắn trên đường mà Diệp vẫn luôn miệng hỏi chàng trai đạp lẹ hơn nữa.

- Em đi thăm ai ở nhà thương mà nôn dữ vậy?

Diệp đang mãi nghĩ về ba và tấn thảm kịch cô vừa trải qua nên không hiểu chàng trai đạp xích lô nói gì. Nếu ba chết, Diệp sẽ là người có tội. Diệp thương ba quá. Ba ơi! Ba ngày qua, con xa ba vì con muốn trả thù má. Nhưng có lẽ chẳng kéo má trở lại được, còn con đã thành đứa bỏ đi rồi. Ba có hiểu cho con không?...

° ° °... Diệp đi lang thang trên đường thì gặp cô bạn cùng lớp thời tiểu học. Nó kêu Diệp về nhà chơi. Nhà nó chỉ có hai chị em. Nó tên Phi, lớn hơn Diệp hai tuổi, có em trai tên là Hòa. Ba Phi chết năm 1972 ở Quảng Trị. Má Phi chết năm 1977 trong một cuộc vượt biên không thành. Hai chị em - nhờ bị mẹ bỏ rơi mà thoát chết! Phi đưa Diệp về nhà ở tít trong hẻm ổ chuột bên quận Tư. Nó giữ Diệp lại, ân cần hỏi thăm chuyện nhà. Diệp được dịp trút nỗi buồn. Ăn cơm tối xong, Phi nói Diệp trông nhà giúp, nó đi làm. Diệp hỏi làm gì, Phi nói làm ở tổ hợp, khuya lắm mới về. Ngày hôm sau, hai đứa đi chợ, nấu ăn, vui vẻ lắm. Thằng Hòa - em trai Phi - thật đáng thương, nó đi hốt hàng rơi ở cảng, có ngày mang về cả bao phân urê! Hai chị em không được đi học. Chúng làm kiếm ăn nuôi nhau.

Đến tối ngày thứ hai, Diệp nằm hoài mà không ngủ được. Không biết vì sao. Mãi mười giờ đêm Phi mới về; không về một mình mà kè theo một người đàn ông. Thằng Hòa em Phi mở cửa cho chị xong, chui vào mừng kè tai Diệp nói nhỏ: "Nhân đại bàng đó". "Nhân đại bàng là ai? Người

yêu của Phi à?". "Không, yêu gì đâu. Khách! Khách sộp! Ngày mai bà Phi lại đẩy túi tiền. Chị đừng có lẻo mép, ổng giết chết!". Thằng Hòa giơ tay làm hiệu bóp cổ Diệp. Đêm ấy, Diệp không tài nào ngủ được. Căn nhà chật chỉ bằng cái bếp của nhà Diệp, đủ kê hai cái giường, một tấm cót ép ngăn đôi. Diệp với thằng Hòa nằm bên trong, giáp với chỗ nấu cơm. Trên chiếc giường ngoài, Nhân đại bàng với Phi sùng sục suốt đêm. Nhà tối đen, Diệp không dám nhìn, mà có nhìn cũng không thấy gì. Nhưng Diệp biết, Nhân đại bàng với Phi đang làm cái việc giống như Diệp đã thấy thằng cha Thượng với má. Chắc hẳn phải là sung sướng, thỏa mãn lắm, họ mới thốt ra những âm thanh như vậy. Cảnh tượng má với lão Thượng ở trên giường tái hiện trong đầu Diệp. Diệp biết Phi dối gạt. Nó phải đi làm gái để sống, chứ đâu phải đi làm tổ hợp. Gà gáy sáng, Diệp mệt quá thiếp đi, mơ thấy ba bị thằng cha Thượng bóp cổ chết. Diệp tỉnh dậy, nằm khóc rưng rức. Nhân đại bàng đã đi từ bao giờ. Phi thấy bạn khóc, nó khóc theo, rồi kể cho Diệp nghe vì sao Phi phải đi làm gái.

Má Phi theo một người quen vượt biên và chết trên biển, không để lại một đồng bạc nào. Hai chị em hốt hàng rơi vãi ở cảng kiếm ăn qua ngày. Ở cảng, có cả trăm đứa trẻ cùng làm công việc ấy. Chúng chia thành băng, nhóm và kình chống nhau quyết liệt. Mỗi ngày, chúng phải nộp cho trưởng nhóm một số tiền để trưởng nhóm ra tay che chở khi cần. Trưởng nhóm của Phi là một thằng lớn hơn Phi năm tuổi. Nó tán tỉnh Phi, theo về nhà Phi, và nó không lấy tiền "cò" của Phi nữa. Cứ như vậy, một tuần, nó đạt được mục đích, ngay trên giường của Phi. Nó hứa sẽ về ở hẳn với Phi như vợ chồng. Nhưng được bốn tháng nó trở mặt. Nó bắt Phi đi nạo thai; Phi không nghe, nó đánh đập Phi tơi bời. Và nó không bao giờ đến nhà Phi nữa.

Phi đến nhà hộ sanh tư để nạo. Bà chủ ở đó giới thiệu Phi đến làm cho bạn thân của bà là chủ "động" Nhạn Trắng. Mỗi đêm, Phi phải có mặt từ bảy giờ đến mười một giờ. Một buổi tối, khách đầu tiên Phi tiếp là người có bộ mặt độc ác, đôi mắt trắng dã, cặp lông mày rậm sít vào nhau. Trên ngực hằn xăm hình một con đại bàng. Hắn puốc boa cho Phi rất hậu hĩ và ngỏ lời muốn đến nhà Phi. Phi cho hắn địa chỉ. Từ đó, Nhân đại bàng đi lại với Phi. Hắn đến rất trễ, thường là mười giờ khuya, và ra đi rất sớm. Phi không hề biết hắn làm nghề gì.

Nghe Phi kể, Diệp thương bạn quá. Nghĩ đến cảnh mình, Diệp thấy sợ, Diệp tính về nhà, nhưng Phi cứ giữ lại. Phi đưa bạn đi xi nê, xem phim xong đi ăn phở, về nhà đã thấy Nhân đại bàng nằm trên giường rồi. Lần đầu tiên giáp mặt hắn, Diệp bủn rủn tay chân. Hắn nhìn Diệp chăm chăm. Diệp vừa lên giường nằm chưa được năm phút đã nghe sùng sục ở giường ngoài. Người đàn ông như cố ý phơi bày cuộc làm tình. Diệp vừa sợ, vừa thấy trong người lạ quá. Tự nhiên nước miếng cứ ứa ra, tim đập gấp và dường như có một làn sóng rần rật trong bụng, trong ngực. Thăng Hòa đã ngủ say, nó ngáy khò khò. Diệp quần chặt mền từ đầu tới chân, cố dẫn xuống cảm giác rất lạ ở trong người. Diệp không tài nào tự chế ngự được. Ở bên ngoài đã yên lặng. Có lẽ cả hai đã ngủ. Chợt Diệp thấy có tiếng chân quờ dèp rón rén đi vào. Một bàn tay to bè mơn man trên đùi Diệp. Diệp muốn nghẹt thở, muốn la lên mà lại không muốn la. Chính là hắn - Nhân đại bàng! Hắn cúi xuống hôn Diệp y hệt như lão Thượng đã hôn má Diệp hôm nào. Hắn hôn vào ngực Diệp. Diệp bị hắn lột sạch áo quần từ lúc nào không biết. Và hắn đè lên người Diệp. Bừng tỉnh, Diệp la lớn: "Má ơi!". Nhân đại bàng bịt miệng Diệp. Cô dùng hết sức chống cự nhưng không được. Trể mất rồi!

Ở giường ngoài, Phi vẫn ngủ li bì, không hay biết gì. Thăng Hòa cũng vậy, miệng nó há hốc, ngáy khò khò ngay bên cạnh.

Nhân đại bàng đặt một xấp giấy bạc xuống đầu giường, rồi mở cửa lén ra ngoài. Diệp nằm khóc đến cạn nước mắt. Sáng, Phi dậy và hiểu ra sự thể. Nó ôm lấy Diệp, hai đứa cùng khóc. Rồi nó an ủi Diệp.

Diệp nghĩ đến ba, ân hận quá. Tại con, tại con tất cả. Tại con bỏ nhà đi nên đến nông nỗi này. Nhưng đâu phải tại con, ba ơi! Ba có tha thứ cho con không? Tại má phản bội, chứ đâu phải tại con!...

o o o

- Em đến nhà thương thăm ai?

Tuấn dừng xích lô trước cổng bệnh viện. Câu hỏi bằng giọng trầm trầm của người con trai đập xích lô và cái cổng bệnh viện lố nhố người ra vào đã kéo Diệp về thực tại.

- Tôi... tôi thăm ba tôi.

- Ba em bệnh gì? Để tôi đưa em vô. Ngó bộ em muốn sốt hay sao mà mặt tái xanh, mồ hôi vã ra kìa.

Diệp ngoan ngoãn để cho Tuấn cầm tay dắt cô vào viện. Thang máy không hoạt động, Diệp vất vả lắm mới leo được tới lầu tám. Người cô ớn lạnh. Đúng là cô sốt mất rồi. Mấy lần cô chực té, nếu không có cánh tay khỏe mạnh của Tuấn, cô không tài nào đi nổi.

Phòng bệnh đầy nghẹt người. Mùi của bệnh viện khiến Diệp muốn nôn. Tuấn dừng lại ở cửa, Diệp vào. Ba cô nằm một mình. Người hộ lý nói với Diệp: "Sao không có ai chăm sóc ông ấy? Cô là con gái ổng? Còn vợ ổng đâu?".

Diệp hiểu cả. Thế là hết. Má vẫn không rời Thượng. Má đưa ba vô nhà thương rồi mặc ba nằm đó. Kinh khủng quá. Sao lại có thể bạc bẽo đến vậy!

Ông Thành không nhận ra con gái. Mọi thứ thuốc đều vô hiệu. Đôi mắt ông bất động, mặt trắng bệch. Diệp khóc òa lên. Cô hồi hận.

Đêm ấy, ông Thành qua đời giữa lúc cô con gái ông sốt mê man trong phòng cấp cứu của bệnh viện.

o o o

Sau mấy ngày tang lễ, Diệp héo hắt và đi không nổi nữa. Cô nằm gí trên giường. Má cô nấu cháo, cạo gió, cô đều từ chối. Đêm đêm, giấc ngủ thật ngắn nhưng cơn mê sáng thật dài. Trong cơn mê, cô thường hét lên ầm ĩ vì thấy con đại bàng khổng lồ với chiếc mỏ nhọn đang khoét mắt cô. Một gương mặt độc ác, đôi mắt trắng dã và cặp lông mày rậm sít vào nhau cứ chập chờn trước mặt cô. Rồi cái mặt ấy bỗng biến thành một con ốc sên to tướng. Cái miệng của nó ham hố mút chặt vào da thịt cô. Có một điều làm cô dẫn vật, tự sỉ nhục không biết đến bao giờ mới nguôi ngoai đi được. Ấy là vì cô đã mê man trong cảm giác khác lạ, để rồi không còn phương chống cự. Tội lỗi do cô gây ra, Diệp nghĩ thế. Cô thấy đời cô thế là hết. Cô lại rơi vào đúng con đường mòn mà Phi đã đi. Và như vậy, cô đâu còn có quyền khinh bỉ má, đâu còn có quyền lên án má?

Diệp vùng dậy. Không! Cô không thể lao theo con đường của Phi. Cô là đứa con gái có giáo dục, con gái của một kỹ sư tài ba, nhân hậu. Cô không thể... Cô không thể... Nhưng còn biết làm gì? Làm sao dám đến trường nữa đây?

Có tiếng chuông gọi cửa. Một tiếng, rồi ba bốn tiếng. Không thấy tiếng chân má hồi hả lao xuống đón khách như mọi khi. Cửa phòng má vẫn đóng chặt. Có lẽ má đã nghĩ lại, đã ăn năn? Hay là chỉ vì vừa tang lễ xong, má sợ tội với vong hồn ba? Miễn cưỡng, Diệp xuống dưới nhà mở cửa. Cô yếu đến nỗi không kéo nổi cánh cửa sắt.

Người con trai trước mặt, Diệp không biết, không còn nhớ anh ta là ai.

- Anh tìm ai?

- Tôi... tôi là Tuấn, chạy xe xích lô, đưa cô tới nhà thương. Tôi... đến chia buồn cùng em và gia đình.

- À... Hôm đó em chưa trả tiền xe cho anh. Xin lỗi anh. Mời anh vô nhà ngồi chơi. Em xin gửi tiền.

- Không! Tôi không nhận đâu. Tôi chỉ cốt gặp em là đủ. Tôi phải chạy xe. Xe thuê mà. Tôi đi đây.

- Anh Tuấn uống ly nước đã. - Diệp nói và quay vô trong rót nước. Giọng cô trở nên thân mật.

Tuấn không thể từ chối. Anh xin phép Diệp thả nén nhang cắm lên bàn thờ, rồi nhận ly nước đá từ tay Diệp.

- Em còn bệnh à?

- Dạ, em bớt rồi.

- Mai tôi đến thăm em được không?

Đột nhiên Diệp cảm thấy không thể từ chối người con trai có dáng vẻ chững chạc, ăn nói lịch sự như vậy.

- Dạ, mời anh Tuấn đến chơi. Ba mới mất, Diệp buồn lắm.

- Em không đi học?

- Không.

- Dường như... ngoài nỗi đau mất ba, em còn... - Tuấn ngập ngừng. Anh không nói hết câu vì thấy sắc mặt Diệp biến đổi tức thì - Em còn bệnh, tôi xin phép nghe. Bữa mai rảnh, tôi sẽ ghé thăm em.

- Cảm ơn anh!

Tuấn đạp xe đi. Diệp còn đứng ở cửa nhìn theo mãi.

o o o

Tuấn tỉnh dậy trong phòng cấp cứu của bệnh viện, bên sườn trái bị mũi dao đâm vào khá sâu. Những đoạn ruột bị thương đã được xử lý. Mẹ Tuấn bị lóa, không nhìn thấy con mở mắt ra, nhưng tai bà linh cảm thấy con trai động cựa. Bà nhẹ nhàng hỏi:

- Mày thức dậy đó à con?

- Má!

Chỉ mấp máy môi được một tiếng, Tuấn lại chìm vào cơn hôn mê.

Đến ngày thứ ba, kể từ đêm bị nạn, Tuấn tỉnh hẳn. Trí óc Tuấn hoạt động trở lại. Mấy ngày qua, trong cơn mê sảng, lúc nào Tuấn cũng thấy Diệp. Trong lần mê sảng cuối cùng, Tuấn mê thấy Diệp bị một gã đàn ông có bộ mặt hung ác cưỡng hiếp trong khi Tuấn bị trói chặt cả chân lẫn tay vào xe xích lô. Tuấn la hét, tuyệt vọng... Đến khi Tuấn mở mắt ra thì thấy cô y tá đang cúi xuống coi mạch và lấy khăn ướt lau mặt cho mình.... Buổi trưa nắng rất lưng, Tuấn đạp xong một cuộc xe chở hai cô gái từ ngã tư Hàng Xanh về tới công viên Tao Đàn thì cảm thấy miệng đắng chát, lưng áo ướt sũng. Nhận tiền của khách, Tuấn đi đến xe nước mía ngồi nghỉ. Có vài người khách ngoắc xe, Tuấn đều lắc đầu. Uống liền ba ly nước mía, Tuấn đẩy xe vào bóng mát trên lề đường nằm nghỉ. Nhưng Tuấn không ngủ được. Tuấn nhớ đến cô gái vừa mất cha. Cô

gái có đôi mắt như mắt phượng, đen láy và quyến rũ. Đôi mắt như lời gọi mời. Chỉ nhìn vào mắt Diệp, Tuấn đã thấy lòng rưng rưng. Tuấn đạp xe đến thăm Diệp. Đây là lần thứ hai anh đến nhà cô.

- Cả tuần qua không thấy anh, ngỡ anh Tuấn quên em rồi?

- Không. Anh mắc công chuyện. Má anh bệnh nặng quá, anh ráng đạp xích lô kiếm tiền mua thuốc cho má và lo cho hai đứa em đi học. - Tuấn nói mà anh nhìn như hút vào đôi mắt thăm thẳm của Diệp.

Diệp thấy mũi lòng. Nhìn bộ quần áo đã sờn rách, lưng áo sơ mi dầm mồ hôi và gương mặt răn rỏi, sáng sủa của Tuấn, Diệp lặng lẽ hồi lâu. Cô không biết nói gì. Chẳng lẽ lại nói: "Tuấn ơi, anh tội nghiệp quá. Em ái ngại cho anh". Thấy Tuấn cầm tờ báo trên mặt bàn quạt, Diệp vội vã:

- Để em mở quạt nhé! Chết thật, anh đến làm em quỳnh cả lên. Để em lấy nước anh uống.

Nghe và nhìn Diệp xảng xái, Tuấn quên hết mệt mỏi, quên hết buổi trưa nắng rất còng lưng đạp xe. Nhận ly nước từ tay Diệp, mãi nhìn vào mắt Diệp, Tuấn xốn xang trong lòng, tay run run để nước sánh ra ngoài.

- Kìa, anh uống tạm nước lạnh vậy. Ba mất rồi, chỉ có ba uống trà.

- Anh rất mừng vì em đã khỏe và không còn buồn như trước nữa.

- Khỏe thì đúng là em có đỡ hơn, nhưng buồn thì vẫn buồn. Em buồn nhiều lắm, anh Tuấn à.

- Lần trước, anh đã hỏi em...

Mặt Diệp tái nhợt, cô chực khóc.

- Xin lỗi em...

- Không có chi. Đẳng nào em cũng phải kể cho một người nào đó nghe chuyện buồn của em.

- Má em...

- Không bao giờ. Má đã phản bội ba. Vì má mà ba chết. Vì má mà em...

Diệp khóc tức tưởi.

Tuấn lúng túng, không biết phải làm gì. Tuấn có hai đứa em, một trai mười sáu tuổi, có lẽ cùng tuổi Diệp; một gái mười tuổi. Cả hai đứa rất ngoan. Mỗi khi chúng khóc, Tuấn chỉ cần nói một câu: "Nín!". Thế là chúng nín liền. Đẳng này là một cô gái Tuấn mới quen, cô gái mà Tuấn cảm thấy không thể xa rời. Làm sao bây giờ? Chợt Tuấn buột miệng giống như ở nhà mình:

- Nín!

Diệp lau nước mắt bằng cánh tay áo, đôi mắt to đen láy ngổ ngàng nhìn Tuấn. Tuấn thấy lòng thắt lại:

- Anh xin lỗi em. Anh quen miệng. Anh không dám la em.

- Anh Tuấn! Em cực lắm!

Và Diệp lại khóc nức lên. Cô để nước mắt chảy tự nhiên trên gò má, lăn vào bờ môi. Cô có cảm giác như càng khóc, lòng càng nhẹ nhõm. Một tháng qua, đêm nào cô cũng khóc nhưng chỉ khóc một mình. Nay, cô mới được khóc trước một người, lại là người con trai lớn hơn cô, người cô có nhiều cảm mến. Tự trong lòng mình, cô ước ao có Tuấn luôn luôn kề bên, Tuấn là chỗ dựa chắc bền cho cô. Diệp cảm thấy, đời cô nếu không có Tuấn nghĩa là sẽ không còn chi nữa. Tuấn cảm thấy tim mình đập gấp. Không thể bình thản nhìn Diệp khóc, Tuấn muốn làm một việc gì đó, nhưng biết làm gì? Ngày còn học trung học, Tuấn có cô bạn gái cũng cảm chẻ, môi trái tim và má lúm

đồng tiền. Nhưng đôi mắt của cô bạn ấy là mắt một mí sắc sảo, lạnh lùng. Cô bạn tên Kiều Phương đã hai lần chủ động mời Tuấn đi xi nê. Một hôm, Kiều Phương tìm đến nhà Tuấn, và chỉ có một lần đó là hết. Kiều Phương vẫn tỏ ra vui vẻ với Tuấn, nhưng qua ánh mắt, Tuấn biết cô ta khinh nhà Tuấn nghèo. Cuối tháng Tư năm 1975, Kiều Phương cùng cả gia đình leo lên máy bay trực thăng ở nóc tòa đại sứ Mỹ. Năm đó, cô ta là sinh viên năm thứ hai trường Dược. Còn Tuấn là trung sĩ hải quân rã ngũ từ Đà Nẵng chạy về. Không phải vì ngu mà Tuấn rất tú tài. Tuấn thi hỏng vì sáu tháng liền không đến trường được. Má Tuấn lâm bệnh nặng và bị lòa cả hai mắt từ năm đó.

Khi đứa em gái út của Tuấn cất tiếng khóc chào đời thì cha Tuấn đang ở đơn vị lao công đào binh và bị đưa ra vùng Một chiến thuật. Một năm sau, ông chết trận ở ngoài đó. Cảnh nhà như vậy, Tuấn trở thành chủ gia đình. Những năm sau khi má bị lòa, trách nhiệm của Tuấn càng nặng nề. Tuấn lo kiếm tiền nuôi má, nuôi hai em. Không rõ vì sự thôi thúc nào, Tuấn thề quyết nuôi cho hai em ăn học đến nơi đến chốn, dù cực nhọc mấy Tuấn cũng chịu.

Diệp vẫn khóc nức nở. Trong đời, chưa bao giờ Tuấn gặp cảnh ngộ có một cô gái đẹp khóc nức nở trước mặt mình. Tuấn cất lời:

- Xin lỗi em, anh đã không biết làm gì để em hết khóc.
- Không. Cứ để em khóc.

Đột ngột Diệp đứng dậy, đi qua ngòai cạnh Tuấn và gục đầu vào vai Tuấn, hai tay buông thõng, khóc tiếp. Tuấn càng lúng túng. Nhưng giọng Tuấn càng trở nên ấm áp, che chở:

- Thôi nín đi em. Hay là... em kể cho anh nghe nỗi buồn khổ của em?

- Dạ. Nhưng anh phải chịu khó nghe em kể thật lâu. Chuyện dài lắm...

Có tiếng nhạc trên lầu một, từ phòng của má Diệp vọng xuống, loại nhạc "mạnh". Diệp ngược mắt lên trần:

- Hai người đang ở trên đó! Kinh khủng lắm!

- Ai vậy?

- Má với kếp của má. Xe 67 này là của thằng cha ấy. Hẳn thay xe như thay áo vậy.

Tuấn thở dài, bàn tay rứt rứt đặt lên bờ vai Diệp:

- Ba anh chết năm má anh còn trẻ và khỏe mạnh... Nhưng má anh không như...

- Phải, không có người nào tệ như má em!

- Nào, kể anh nghe đi Diệp. Đúng là ngoài nỗi đau mất ba, em còn một chuyện buồn ghê gớm phải không?

- Dạ... Nhưng em không thể nói với anh lúc này.

- Lúc nào em tin anh, thấy có thể tâm sự với anh thì em nói.

- Dạ.

- Anh về nghe Diệp.

- Không. Em chưa cho anh về đâu.

- Em bắt anh làm gì anh cũng làm!

- Thiệt không?

- Anh sẵn sàng. Em nói đi.

- Vậy thì bây giờ... - Chợt hai bên má Diệp ửng đỏ, mắt cô long lanh nhìn Tuấn - Vậy thì bây giờ anh lên lầu với em.

Không chờ Tuấn trả lời, cô xăm xăm đi trước. Khi bước lên bậc thang thứ ba, cô bị vấp suýt té. Tuấn nhanh tay đỡ Diệp. Diệp ngoan ngoãn để yên cho Tuấn ôm lấy ngang người. Một phút sau cả hai mới đi tiếp. Lên lầu, Diệp đưa mắt ra hiệu cho Tuấn biết đó là phòng má. Diệp đưa Tuấn vào phòng ba. Tuấn thả nhang ở bàn thờ. Diệp đứng lặng nhìn Tuấn. Rồi cô nắm tay dắt Tuấn vô phòng riêng của mình. Cô ấn Tuấn ngồi xuống bàn học. Xung quanh là hai chiếc kệ sách.

- Ba mua cho em đó. Còn tủ sách này là của ba, toàn sách kỹ thuật.

- Ba là kỹ sư à?

- Dạ. Một kỹ sư tuyệt vời. Một người cha tuyệt vời.

Giọng Diệp vui và đầy tự hào. Tuấn say sưa nhìn vào tựa các cuốn sách và ngạc nhiên trước những cung bậc tình cảm luôn đột biến của bạn gái. Lúc đầu, khi Tuấn mới đến là mừng rỡ, sau là buồn thảm, rồi cô định kể hết chuyện buồn, rồi lại không kể, rồi đưa Tuấn lên lầu, vui và tự hào. Và sau đó sẽ là gì nữa đây? Tuấn nhìn tủ sách của ba Diệp. Toàn sách tiếng Anh, sách kỹ thuật. Trên bàn học có tấm ảnh khổ lớn chụp hai cha con Diệp. Người cha cao lớn, gương mặt đầy trí tuệ. Cô con gái mặc váy, áo trắng tinh, đôi mắt lấp lánh niềm vui và sự thông minh. Gia đình này lẽ nào lại xảy ra bi kịch? Đây là nguồn gốc? Những câu hỏi đang bật nảy trong đầu Tuấn thì Diệp đã thoăn thoắt từ phòng của ba bước qua:

- Đây là hai cái quần và hai sơ mi của ba em. Em đưa cho anh mặc.

Diệp nhìn thẳng vào mắt Tuấn. Đôi mắt quyến rũ của cô mở lớn, nửa như áp đặt Tuấn, nửa như năn nỉ Tuấn đừng từ chối. Đôi mắt ấy như muốn nói: "Tại em thương anh."

Anh cứ nhận đi, không có điều gì đáng ngại đâu". Diệp ấn gói đồ vào tay Tuấn, thoát một cái, cô kiễng chân hôn vào môi Tuấn, rất nhẹ và nhanh. Tuấn nhìn Diệp, chưa kịp nói lời đáp lại đã nghe Diệp nói:

- Rồi, giờ anh có thể đi được!
- Cảm ơn em! - Xuống đến cửa, Tuấn mới lúng búng nói được câu ấy.
- Anh đi làm đi, kéo chiều rồi đó. Khi nào rảnh, đến em nghe.
- Anh sẽ đến. Ngày mai được không?
- Đúng hẹn nghe anh! Đừng thất hẹn như lần trước, em nghỉ chơi à.

Nhưng Tuấn đã không đúng hẹn được. Tuấn tạm biệt Diệp với sự rộn ràng trong lòng. Người trai xóm nghèo Thị Nghè chưa hề được một cô gái nào ân cần đến thế. Tuấn vui và thấy cuộc đời vụt đổi khác. Chiều và tối hôm ấy, Tuấn đạp liên sáu cuộc xe vẫn không thấy đói và mệt như mọi ngày. Trả người khách cuối cùng trong ngày xuống cuối đường Lạc Long Quân, Tuấn vừa đạp xe về, vừa huýt sáo bản "Roméo và Juliet" - bản nhạc mà Tuấn rất thích. Ánh trăng vắng vặc soi tỏ con đường vắng thường xuyên bị cúp điện. Chiếc xích lô của Tuấn có cặp vè bằng inốc loang loáng dưới trăng. Tuấn đang nghĩ đến má. Giờ này, chắc má vẫn thức chờ Tuấn. Đêm nào cũng vậy, bà chờ con trai về rồi mới chịu đi nằm. Hai đứa em chắc đã ngủ. Thăng Hùng năm nay học lớp mười hai; phải ráng động viên nó học để tốt nghiệp mới được. Nhỏ Thoa nhõng nhẽo Tuấn cả tuần nay, đòi may cho nó cái áo mới. Tội nghiệp nó, học thì rất giỏi mà quần áo thì rách bươm.

Ba bóng đen từ trong trường đua Phú Thọ lao ra chặn xe Tuấn lại. Tuấn chưa kịp hành động gì đã bị thoi một phát

vào giữa mặt. Tuấn ôm mặt ngã kênh xuống đường, tai còn nghe bọn cướp nói: "Chuồn lên!".

Chiếc xích lô vun vút lao đi. Hai tên cướp ở lại. Tuấn vọt đứng dậy, co chân đá vào mạng sườn tên đứng gần nhất. Nó ối một tiếng rồi lão đảo. Tuấn gào lên: "Cướp! Cứu tôi!". Không kịp rồi! Tên cướp kia thấy bạn bị đá vào chỗ hiểm, liền rút dao đâm Tuấn. Tuấn gục xuống, bất tỉnh, cho đến khi có chiếc xe tải chạy ngang, Tuấn được đưa vào bệnh viện cấp cứu...

Ngọc Diệp ơi! Giờ này em làm gì? Anh đã thất hẹn với em. Đây là lần thứ hai anh thất hẹn. Anh có lỗi. Em có nghĩ chơi anh không? Chắc là không đâu. Nhìn mắt em, anh biết. Anh xui quá em à. Số anh sao mà cực quá trời. Cùng tuổi con ngựa như anh, mấy thằng bạn anh đứa nào cũng sướng, duy có anh là khổ trăm chiều. Ngay cả thằng Ngọ, nhà nó cùng hẻm với anh, mấy năm nay nó sống phây phả, mà nó đâu có phải chạy xích lô như anh. Nó rủ anh mấy lần vô hội của nó. Anh hỏi: "Hội gì?". Nó nói: "Hội ăn chơi!". Anh hỏi: "Lấy tiền đâu?". Nó nói: "Hái ra tiền, không bao giờ hết tiền". Anh không tin cái hội của nó lại là hội của những người lương thiện. Nó cười: "Lương thiện ấy à? Có mà chết đói! Thời buổi này, muốn sống cho đàn ông, phải tung hê cái bệnh sĩ của mày đi". Nó nói ngược ngạo quá, anh không hạp nó, dù nó rất nhiều tiền. Nhiều lần, nó kêu anh đi nhậu, đi động, đi phi. Nhậu thì anh đi. Còn động và phi, anh từ chối. Nó chửi anh: "Ngu! Được chơi gái, chơi xì ke không mất tiền, còn không chịu". Anh cười: "Tao ngu thiệt. Thôi, mày để tao yên". Diệp ơi, nhưng hoàn cảnh anh bây giờ biết tính sao? Xe mượn của người ta, tiền thế chân nộp rồi, nay kể như trắng tay. Lấy gì đền xe cho chủ? Lấy gì kiếm sống? Mấy ngày nay, má và hai đứa nhỏ ăn bằng gì? Gạo mua từng lít, củi mua từng bó, trong nhà không có gì đáng giá vài

phân vàng, làm sao sống đây? Số anh quả là số con rệp. Anh thương má, thương hai đứa em của anh. Và từ khi gặp em, anh lại thêm một người để mình thương yêu... Nhưng biết có lành bệnh để đến thăm em không? Bộ đồ của ba em, em cho anh là vì thương hại anh, hay là em yêu anh, hả Diệp? Hai bộ đồ đó và số tiền anh kiếm được trong ngày đã biến mất cùng cái xe rồi. Lấy chi thường xe cho chủ đây? Rồi còn tiền thuốc, tiền bệnh viện?...

Nghĩ đến đó, Tuấn mệt quá, cơn sốt lại ập đến. Mồ hôi vã ra trên trán, ướt nhẹp sau gáy; miệng Tuấn khô khốc, đắng chát. Không có ai ở bên Tuấn cả. Má Tuấn về rồi. Tuấn không muốn má đã lòa mà phải ở bệnh viện nuôi mình. Tuấn thiếp đi.

o o o

Ngọc Diệp chờ suốt một ngày không thấy Tuấn đến. Rất hồn nhiên, thơ ngây, cô đã nặng lòng cảm thương Tuấn. Cô trách mình tại sao không hỏi địa chỉ của Tuấn. Chắc là anh lo chạy xe để kiếm tiền nuôi má, nuôi em! Giá như mình có địa chỉ của anh, mình sẽ bay ngay tới nhà anh để thăm má anh. Chắc chắn đó là người mẹ rất mực nhân từ và trung hậu. Phải là người mẹ tốt mới sanh được người con dễ thương như anh.

Ngọc Diệp không trách cứ Tuấn. Trái lại, trong ngày thứ hai chờ đợi vô vọng, cô vẫn tìm mọi lý do để bênh vực cho sự thất hẹn của Tuấn.

Đến ngày thứ ba, Diệp không tự bênh vực cho Tuấn được nữa. Cô thất vọng. Ngỡ là có một người bạn trai đang hoàng đế tâm sự, để chia sẻ buồn vui, nào ngờ...

Ở phòng riêng của má, mọi việc đã trở nên công khai. Nhiều lúc đi ngang qua, Diệp thấy má cô không thèm đóng cửa nữa. Đó chính là mưu kế của Thượng. Cô đâu có biết rằng, rất nhiều lần Thượng thèm khát nhìn vào môi

cô, vào bộ ngực non tơ của cô, vào cặp chân trắng mịn màng những khi cô mặc váy ngắn trong nhà. Thượng nói huých toẹt mưu kế của mình với má Diệp. Thượng nói lớn, cố ý cho Diệp nghe thấy:

- Em đừng lo con gái em nữa. Nó không thể phản đối anh và em mãi được đâu. Nó lớn rồi. Tuổi ấy là tuổi cần đàn ông, tuổi thèm khát tình yêu. Cho nó quen dần đi là vừa. Khi quen rồi, nó sẽ giống em thôi, đầy đam mê, đầy dục vọng... - Thượng nói đến đó cười ầm, ôm chặt lấy Ngọc, nhấc bổng lên mà quay. Hắn chỉ mặc độc chiếc quần lót, ngực trần đầy lông lá. Người tình của hắn phong phanh trong chiếc váy ngủ. Hai đứa cười rú lên.

- Chóng mặt quá hà. Thả em xuống!

- Chóng mặt à? Chóng mặt à? - Thượng vừa nói vừa quay tiếp, và đúng lúc Diệp đi ngang qua, Thượng xô má Diệp xuống giường rồi nằm đè lên...

Diệp chạy lên phòng, nằm vật ra giường. Cảm giác lạ trong đêm ở nhà Phi trở lại bùng bùng. Ở tuổi cô, làm sao kiềm chế được cảm xúc. Đêm ấy, chờ đến chín giờ không thấy Tuấn đến, Diệp gần như người mất hồn. Cô mặc quần áo, đi ra đường, lang thang một lúc, lại về nhà nằm sấp xuống giường, ôm gối và khóc. Cô khóc vì tự ghê sợ chính mình, ghê sợ những cảm giác đang bùng bùng trong người. Cô ao ước có Tuấn ở bên cô lúc này. Cô sẽ ôm ghì lấy Tuấn. Cô sẽ... Đúng lúc đó, má cô xuất hiện. Tiễn người tình về rồi, Ngọc quyết định nói chuyện với con gái:

- Diệp! Má muốn nói chuyện với con.

Diệp vùng dậy, hét lạc cả giọng:

- Má đi ra ngay! Má không xứng đáng là má tôi!

- Kìa, con! Sao con nỡ nói vậy? Má có làm gì để con khổ đâu nào?

- Má phản bội ba tôi. Má là kẻ tồi tệ. Vì má mà ba chết. Vì má mà tôi... - Diệp vùi đầu vào gối, không nói được, khóc tức tưởi.

- Con định nói vì má mà con bỏ nhà đi hoang chớ gì? Con không nên giấu giếm làm gì, vô ích. Má đẻ ra con, má là đàn bà, ngó sơ là má biết liền. Con đã bị mất trinh từ đêm con bỏ đi hoang.

Diệp vùng dậy toan nói, má Diệp giơ tay ngăn lại:

- Khoan, ráng mà nghe má nói tiếp. Con đã ngủ với thằng bé đạp xích lô ở đâu? Sau đó, con lại rước nó về ngủ ở ngay phòng này. Đúng không? Mấy ngày nay, nó không đến nữa. Nó chán rồi phải không? Và con đang có bầu. Con biếng ăn, mất ngủ. Có bầu rồi con ơi! Má biết cả. Má muốn làm lành với con, vì má thương con. Má lo cho tương lai của con...

- Má im đi! Má nói láo!

- Má nói sự thật. Má biết rõ tâm trạng của con lúc này. Con đang nhớ nó, cái thằng phu xe xích lô ấy. Con đang thèm khát...

- Im ngay! Má cút xéo khỏi đây ngay! Trời ơi! Trời ơi! Ba ơi! Ba ơi!

Mặc cho con gái khóc la, lăn lộn trên giường, người đàn bà vẫn nói, giọng đều đều:

- Má đã nghĩ rất kỹ. Má có tội với ba con. Đúng. Con kết tội má là đúng. Nhưng... đời má, má phải tự lo cho má chứ. Ba con chết đi là hơn! Đỡ khổ cho chính ba con, đỡ khổ cho má, cho cả con nữa. Đời là thế. Sống mà làm khổ người khác, không nên sống. Sống là phải tận hưởng.

Sống mà bán thân bất toại như ba con thì chết là hơn, con ạ. Điều đó có vẻ phũ phàng nhưng là sự thật. Nay, ba con chết rồi, mồ yên mả đẹp rồi, trong căn nhà này má là chủ. Má lo kiếm tiền nuôi con. Con bỏ nhà đi, cái đó là ở con. Nay, con đi hoang tiếp hay ở nhà, cũng là tùy con. Má chỉ mong một điều: Mẹ con hòa thuận. Má sống thế nào là quyền má. Má cũng tôn trọng cái quyền ấy của con. Má sẽ chu cấp cho con với điều kiện: Con đừng làm phiền má. Thôi, bấy nhiêu đủ rồi. Con ngủ đi, má về phòng má đây.

Ngọc đưa tay tắt công tắc đèn. Căn phòng tối mù. Trước khi đóng cửa phòng con gái, người đàn bà buông nốt câu cuối cùng với giọng tỉnh khô:

- Sáng mai, nếu con chịu, má sẽ đưa con đi phá thai!

Cánh cửa đóng sập lại. Còn lại Diệp với sự ê chề, tuyệt vọng trong căn phòng tối om. Bóng tối nuốt chửng Diệp. Những lời của má cô vang lên sắc lạnh. Diệp hét lên: "Ba ơi!", rồi khóc tiếp. Nhưng cô đã hết nước mắt.

Chú Thích

1 Động (tiếng lóng): chỉ nơi chứa gái mại dâm.

2 Đi dù (tiếng lóng): chỉ việc những khách mua hương "nhảy dù" một cái ~~~rồi rút luôn; phân biệt với "đi đêm" tức là ngủ lại suốt đêm với gái.

3 Phi (tiếng lóng): ý nói việc chích xì ke.

4 Tức là nước Myanmar (NBT).

5 Từ sau năm 1976, đổi tên là đường Cách Mạng Tháng Tám.

6 Tiếng lóng: phi đồng = giật đồng hồ; bấm vàng = giật bông tai.

7 Phê (tiếng lóng): chỉ trạng thái say ngất ngây trong khi chơi xì ke.

8 Một xê đúp là 2cc, hai xê đúp là 4cc. Mỗi cc á phiện nước chứa 12gr morphine.

9 Gil: cây thẩu; hull: hoan lạc.

10 Khoái ngất (orgasme): Trạng thái xuất hiện trong hội chứng vật vã khi người đàn bà ghiền xì ke bị đói thuốc.

11 Fatima là cơ sở của Giáo hội Thiên Chúa giáo, nằm trên địa phận xã Hiệp Bình, huyện Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 23-11-1975, nơi đây được sử dụng

làm trung tâm chữa trị bệnh ghiền ma túy.

12 Aibiem (phát âm theo tiếng Anh): ý nói máy tính điện tử của hãng IBM.

13 Lớp nhất tiểu học: tức lớp năm bây giờ.

14 Tương đương với năm cây vàng thời đó.

15 Mọi sự biến đổi như sấm sét, vẫn một lòng kiên trinh với ý của mình.

CHƯƠNG 2



hằng Hùng và cái Thoa thay nhau đến nhà tìm Diệp ba bốn ngày liền đều thấy cửa sắt khóa chặt. Hai đứa biết anh Tuấn cần gấp chị Diệp gấp lắm mới sai chúng nó đi kiếm nhiều lần như thế. Tuấn ra viện được một tháng rồi, vết thương đã gần lành. Đúng ngày hẹn, Tuấn trở lại bệnh viện để cắt chỉ. Bác sĩ bảo sức khỏe của Tuấn rất tốt, nếu được bồi dưỡng, chỉ mười ngày sau là có thể làm việc bình thường. Nhưng lấy gì mà bồi dưỡng? Gạo ăn cho má và ba anh em còn chưa có, làm sao kiếm ra tiền đây?

Từ viện về nhà, Tuấn xuống xe lam dọc đường, cố sức lội bộ đến thăm Diệp. Nỗi nhớ Diệp cồn cào khiến Tuấn không thể không gặp Diệp. Cửa sắt không khóa ngoài. Tuấn mừng quá, nhấn chuông liên ba bốn cái. Chờ năm sáu phút vẫn không thấy ai mở cửa, Tuấn giơ tay định nhấn chuông tiếp thì có tiếng hỏi từ trong vọng ra, giọng đàn ông, lạnh lùng, hách dịch:

- Ai đó?
- Dạ, thưa...
- Cậu kiếm ai?
- Dạ, thưa chú, cháu kiếm Diệp ạ.

Cửa mở. Chiếc xe Honda 67 bóng loáng và một bộ mặt phương phi, râu ria cạo rất kỹ đập vào mắt Tuấn. Tuấn hiểu, đây chính là người đàn ông mà Diệp căm thù, đã liên quan đến bi kịch của Diệp. Có tiếng má Diệp vọng từ lầu một xuống:

- Ai vậy anh?

- Có cậu này kiếm bé Diệp.
- Để em xuống. Anh lên nghỉ đi.

Lần đầu tiên, Tuấn thấy mặt người má của Diệp. Phải cố dần lòng, Tuấn mới khỏi kêu lên. Người mẹ và con gái giống nhau như hai giọt nước.

- Cậu hỏi con Diệp? Cậu tên gì? Làm nghề gì?

- Dạ... thưa, cháu tên Tuấn. Cháu chạy xích lô...

- Á à... Thì ra là mày! - Người đàn bà đột ngột nổi cơn thịnh nộ. Bao nhiêu ấm ức về tội lỗi với chồng, với con bỗng nhiên biến thành lời căm giận, khinh bỉ trút xuống Tuấn - Thì ra là mày! Thằng Sở Khanh! Đồ lưu manh! Mày đã lường gạt con gái tao, mày đã cướp đời con gái của nó. Nó có bầu, nó bỏ nhà đi cả tháng nay rồi. Đồ... đồ... đồ chó đẻ. Bây giờ mày còn vác xác đến đây nữa à?

Tuấn bàng hoàng, không tin ở những lời mình vừa nghe. Chẳng lẽ những cơn mê sáng trong nhà thương, hình ảnh Diệp bị cưỡng hiếp... lại là sự thật sao? Mãi Tuấn mới bình tâm được:

- Có lẽ thím nhầm rồi. Cháu mới tới đây có hai lần.

- Đừng nói láo! Mày ngủ với con gái tao vào đúng dịp chồng tao đi cấp cứu, rồi ông ấy chết. Sau đó, mày lại tới, lên phòng con gái tao lần nữa... Làm sao qua được mặt tao. Cả tháng nay, nó bỏ nhà đi phá thai, đi làm gái rồi. Trời cao đất dày ơ!

Người đàn bà ngửa mặt, giơ hai tay lên, làm như muốn đối thoại với ông trời, rồi khóc. Càng la, càng khóc, thị cảm thấy lòng mình nguôi ngoai đi phần nào mặc cảm tội lỗi. Nghĩa tình với chồng, tình mẫu tử đã bị chính thị chà đạp nhưng lâu lâu vẫn le lói. Vào lúc này, thị thấy xót xa, thị phải khóc, phải chửi, phải rửa thẳng đống mặt này. Làm

như không phải thị, mà chính thằng đập xích lô này đã gây ra đau khổ cho gia đình thị.

Đứng giữa cầu thang lên lầu một, Thượng quan sát màn kịch. Thượng nhận thấy đúng là thằng con trai kia vô tội. Ngó bộ nó còn rất hiền lành. Thằng này chưa thể làm điều gì ác nhơn. Có lẽ phải sử dụng nó. Thượng có thói quen đã gặp ai là tính ngay đến chuyện có xài hay không xài người đó.

Bị chửi rủa dữ dội, Tuấn không còn cơ hội để cất tiếng. Tin dữ về Diệp làm Tuấn bàng hoàng. Tuấn chợt nhận ra Thượng đang chăm chăm nhìn mình. Thượng hơi mỉm cười và hất đầu ra hiệu cho Tuấn ra khỏi cửa. Tuấn vẫn đứng chết gí tại chỗ. Thượng đưa mắt ra hiệu lần nữa, mặt đanh lại, rồi chạy xuống vồ về người đàn bà cốt cho Tuấn rút êm:

- Thôi, lên lầu đi em. Việc lỡ rồi...

o o o

Phụ trách cơ quan bài trừ tệ nạn xã hội là một phụ nữ đã ngoài năm mươi tuổi. Bà Tư được rất nhiều người ở Trường Cai ma túy và Trường Phục hồi nhân phẩm gọi là Mẹ, là Má. Bà là người đã tham gia hai thời kháng chiến. Đối với các đồng chí của mình, bà rất có uy tín. Đối với những thanh niên, thiếu niên lỡ lầm, bà rất nhân từ. Nhìn gương mặt phúc hậu của bà, người ta thấy có thể tin cậy trút hết nỗi lòng. Ở bên bà, có cảm giác như được người chị, người mẹ chở che.

Sáu giờ, bà Tư từ sở về, ăn vội bữa cơm tối, rồi vô bàn đọc bản báo cáo của ngành Công an vừa gửi đến. Những con số thanh niên phạm pháp, số gái mại dâm, số ghiền xì ke năm nay tăng hơn năm ngoái, tháng sau nhiều hơn tháng trước... làm bà lặng người. Có cảm giác như chính người thân của bà đang sa đọa. Bà Tư lấy chiếc xe đạp

của đứa cháu và ra đi. Đoạn đường Xô Viết Nghệ Tĩnh 1 từ cổng công viên Tao Đàn, ngang qua Sở Y tế đông nghẹt người: gái mại dâm và khách mua hương, dân chạy xích lô và những tay mặt rô cò mời dặt mỗi xen kẽ với đám phi đồng, chơi sabô 2... Một cái "chợ" ầm ĩ, huyên náo, công khai. Công viên ở quảng trường Thống Nhất, công viên Văn Lang, công viên mới xây dựng mang tên Chiến Thắng 3 ở gần sân bay, khu ga Sài Gòn, v.v. Cả thành phố có tới hàng chục tụ điểm lộ thiên hoạt động về đêm, từ sáu giờ chiều tới mười một mười hai giờ khuya. Bà Tư nhìn những bé gái độ mười bảy mười tám, thẳng hoặc mới có gái ngoài ba chục. Lòng bà tê tái. Tuổi đẹp nhất của đời con gái mà phung phí như vậy sao?

Một bé gái cỡ mười bảy tuổi, mặt còn non choẹt, mặc bộ đồ bằng vải katê mỏng dính, nhàu nát... đang là lời mời khách: "Dù đi anh! Chỗ của em gần thôi, chắc chắn mà! Mười đồng. Không chịu à? Thì đi ngồi vậy! Năm đồng! Chịu không?". Cô bé tót lên ngồi sau xe đạp của người đàn ông. Chúng nó chở nhau đi về phía đường Huyền Trân Công Chúa, phía sau dinh Độc Lập. Đường tối om. Trên lề đường, dưới chân hàng rào có hàng cây rậm rạp, và dưới những gốc cây dầu là từng cặp, từng cặp... Có tiếng la, rồi tiếng chửi tục: "Đ. mẹ thẳng chó đẻ giết tiền nè! Tụi bay ơi! Thẳng già dê này chơi tao rồi tính quýt nè!". Tiếng người đàn ông đáp lại: "Đồ đĩ thối! Nhỏ xíu mà mang bệnh. Ai thèm chơi!". Một bầy gái xúm lại. Đám đông hiếu kỳ gồm những người qua đường xúm lại. Bọn con gái lao vào đám, cấu xé người đàn ông. Chân ông ta không còn dép nữa. Cái xe đạp mất biển. Một vết cào trên mặt, máu rỉ ra. Ông này nắm được tóc của cô gái mà ông vừa ôm ấp, đập đầu cô vào gốc cây dầu. Một mảnh áo bị xé toang, lộ rõ cái vú vừa mới nhú lên chưa kịp căng tròn đã nhàu nát. "Cảnh sát!", có tiếng la thất thanh từ

đầu đường vọng tới. Một chiếc xe cảnh sát phóng đến. Nhưng không còn ai để mà bắt cả.

Bà Tư lắc đầu thở dài não ruột nhìn theo chiếc xe cảnh sát vừa đi khuất. Phải tìm cách ngăn ngừa tận gốc, chứ đi hốt kiểu này phỏng có ích gì!

Trước năm bảy mươi lăm, Sài Gòn có hàng trăm ngàn gái mại dâm cùng hàng trăm ngàn người ghiền xì ke. Nhưng hồi đó, chúng ở trong "động", trong "ổ", chứ đâu có tràn ra lề đường, công khai như vậy.

Bà Tư vừa suy tư, vừa đạp xe về hướng ga Sài Gòn. Khu ga và con đường Lê Lai nổi tiếng là nơi hành nghề của bọn giựt đồ và bọn chích choác. Một cô gái trẻ nhón nhác vừa đi vừa nhìn vào những chỗ đậu nhiều xe xích lô. Bà Tư nhận ra vẻ thất thần trên gương mặt cô bé. Khuôn mặt thật dễ coi. Có lẽ cô bé không phải gái làm tiền. Cô đang tìm kiếm ai ở nơi này mà cứ dăm dăm nhìn vô những nơi đậu xích lô? Chiếc xe xích lô nào chạy ngang, cô cũng đau đầu ngó theo. Bà Tư đi gần đến nhà hàng Lê Lai, thì từ nơi bà gặp cô bé ban nãy vang lên tiếng kêu cứu: "Cướp! Cướp!". Một chiếc xe đạp lao vút qua mặt bà Tư. Một nhân viên bảo vệ của nhà hàng Lê Lai lao ra. Chiếc xe đạp đổ kênh giữa đường. Thằng bé con bỏ xe, chạy như tên bắn, chui qua lỗ hổng, tọt vào khu ga và mất dạng. Cô bé khóc lóc thảm thiết, chạy tới:

- Nó giựt sợi dây chuyền của cháu. Dạ. Một chỉ ạ. Giựt xong nó còn tát vào mặt cháu mà nói: "Đẹp quá, đi ngủ với anh đi!". Cháu chưa kịp la lên, nó đã ném chiếc dây chuyền cho thằng bé vừa đạp xe tới rồi biến mất. Đúng là cái xe đạp này.

- Cháu đi đâu mà dám một mình ra đây giờ này? - Bà Tư hỏi.

- Dạ, cháu... cháu đi kiếm người quen.

- Kiểm ở đâu?
- Dạ, anh ấy đạp xích lô.
- Tên là gì? - Người bảo vệ của nhà hàng Lê Lai hỏi.
- Dạ thưa, anh tên là Tuấn!
- Nó ngồi ở quán cà phê kia.

Một thanh niên được kêu tới. Cô gái nói:

- Thưa... Không phải anh này! - Cô gái khóc òa lên.
- Cháu về nhà đi. Không nên ở đây một mình, nghe không. - Bà Tư ái ngại nhìn cô gái, đưa tay vuốt tóc cô.
- Bọn xì ke ở trong ga lột cả quần áo của người đi đường nữa đó. Cô cẩn thận đấy! - Người bảo vệ nói.

Cô gái nhìn bà Tư hồi lâu, rồi cúi đầu bước đi.

o o o

Diệp thần thờ ngồi xuống ghế đá ở công viên giữa quảng trường Thống Nhất. Sau lưng cô, dinh Độc Lập sừng sững và tối om; chỉ có hai ngọn đèn nhỏ ở cổng chính là bật sáng. Cô nhìn thấy có hai ba chiếc xích lô đậu ở phía đường Hàn Thuyên. Mệt mỏi và chán chường, cô đứng lên, đi tới, cố bầu víu vào niềm hy vọng gặp lại Tuấn. Nhưng bất ngờ cô bị tóm lấy tóc giật ngược lại, giọng con gái xóc xóc hạch hỏi:

- Mà là đứa nào? Ai cho mà tới đây?

Trời tối, không có đèn đường nên Diệp không nhìn rõ mặt người đối diện, chỉ thấy mùi son phấn, nước hoa rẻ tiền và mùi hôi từ miệng nó phả ra khi nói.

- Tôi đi kiếm người quen.
- Há há! Mới đi bụi 4 hả? Ai cho phép mà tới giành khách của tao? Cút ngay!

Có hai ba đứa nữa chạy tới.

- Tẩn cho nó một trận.
- Lột quần nó ra, cho nó chừa thối đá lộn sân.
- Mẹ kiếp, từ chiều tới giờ chưa đủ được cái nào.
- Đ.m, gặp con nhỏ này xui thiệt!
- Tao biểu mày lột quần lột áo nó ra mà!

Bốp, bốp! Diệp ăn hai cái tát và bị đẩy ngã lăn trên bãi cỏ.

- Xin tha cho tôi! Tôi đâu có phải... - Diệp rên rỉ.
- Thôi tụi bay! Nó la lên, tụi cớm bu lại thì vô trại cả đám. Rút đi!
- Đâu có phải. Hự! Đâu có phải. Hự!

Diệp ăn thêm hai quả đấm nữa. Đứa đánh cô vừa nhại "đâu có phải", vừa đấm vào người cô. Một chiếc xe hơi quẹo cua, ánh đèn pha lướt qua. Diệp nhìn rõ mặt đứa đánh mình. Mặt nó bì bì, loại mặt mâm, có vết thẹo ngay chỗ tóc mai bên trái, môi nó thâm sì, mắt trắng dã. Nó nhổ vào Diệp rồi lỉnh mất.

Diệp lồm cồm bò dậy. Bài học nhập môn vào thế giới bụi đời đến với cô dồn dập quá. Cô không tiêu hóa nổi. Một cái gì giống hệt như trái chanh từ dưới bụng đùn ngược lên cổ cô. Diệp nôn thốc nôn tháo ra. Không có gì cả, toàn nước dãi. Cô chưa ăn uống gì. Suốt thời gian qua, cô ăn ngủ thất thường, chỉ mong gặp Tuấn. Cô làm gì còn ai khác ngoài Tuấn. Bên ngoài, bên nội không còn ai cả. Cô nghĩ đến Phi. Đã nhiều lần, cô toan đến nhà nó, nhưng lại bủn rủn cả tay chân khi nhớ lại cái đêm hôm ấy, cái đêm Nhân đại bàng chiếm đoạt đời con gái của cô.

Diệp có cảm giác như ai đó thò tay qua cuống họng moi hết ruột gan cô ra ngoài. Bụng cô đau thắt, mắt nổ đom đóm, đầu nhức nhối. Cô nôn hết giọt nước cuối cùng trong bụng, loạng choạng đứng lên. Nhưng đứng không nổi, cô lại ngồi thụp xuống bãi cỏ. Một bóng người đi tới. Đàn ông. Bàn tay hằn ham hố, rờ rẫm trên người cô:

- Sao, đi chứ cô em?

Diệp chẳng buồn trả lời.

- Mệt rồi hả? Mấy "ca" rồi mà đừ vậy? - Bàn tay hằn lần vào ngực cô, rồi hằn ghì chặt cô vào lòng - Trời ơi, cô em! Ngực cô em còn ngon lành quá! Nhưng sao mà nóng rực như than vậy. Bệnh à? Chết cha!

Hắn đứng dậy phúi tay đi thẳng, như tránh một con hủi.

Diệp thấy hai ba người đàn ông đi tới. Cô rùng mình. Phải thoát khỏi nơi đây ngay! Cô lết ra mặt đường. Chiếc xích lô dừng lại. Diệp nhìn. Không phải Tuấn mà là ông già tóc đã bạc. Diệp lên xe, tay giữ chặt cổ áo vì đã bị đút tới hai nút từ bao giờ. Ông lão hỏi Diệp về đâu. Cô lưỡng lự giây lát rồi nói địa chỉ của Phi bên quận Tư. Cô không thể về nhà, không thể để má thấy hình hài cô như thế này.

Thằng Hòa chạy đi mua hủ tiếu về tới, thì Phi cũng vừa lấy nước nóng lau mặt, lau người cho Diệp xong. Phi ép Diệp ngồi dậy ăn hủ tiếu cho lại sức. Diệp vừa nuốt được mấy sợi hủ tiếu, chiêu một ngụm nước thì lại nôn thốc ra.

- Mà có bầu hả Diệp?

- Sao mà biết?

- Trước, tao y hệt vậy.

- Có lẽ đúng. Má tao bảo tao đi phá thai.

- Sao chưa đi?

- Tao sợ. Phá thai là làm sao? Nạo là làm sao?
- À, mấy tháng rồi mà?
- Tao không biết.
- Khi thật, mà không nhớ... với ai à? Tắt kinh từ ngày nào?
- Tao có biết gì đâu. Từ cái đêm ngủ ở nhà mà đến giờ.
- Vậy hả? Trời đất! Thằng bồ của tao nó hại mà rồi. Thôi được, tao sẽ có cách.

Phi lẩm nhẩm tính rồi reo lên:

- A! Như vậy mới chỉ ba bốn chục ngày là cùng! Êm rồi. Mà cứ ngủ cho khỏe. Sáng mai, tao dắt mà đến chỗ làm mới của tao. Khởi cần nạo niếc chi cả. Mà chỉ uống một viên vào. Thế là xong. Nếu mà chịu, tao bảo ông chủ một tiếng là ổng nhận mà vô liền. Sướng lắm!
- Làm chi vậy Phi? Làm đầy tớ cho ông chủ à?
- Không. Mà đẹp, người ta làm đầy tớ cho mà thì có.
- Tao không tin.
- Thôi ngủ đi. Mai đến rồi khắc biết.
- Phi à.
- Chi vậy Diệp?
- Mà... trông chừng giùm tao.
- Yên chí lớn đi. Đêm nay sẽ an toàn. Nhân đại bàng đang đi làm ăn ở xa.

Bảy giờ sáng, Diệp mới thức dậy. Cô thấy Phi đang lúi húi giặt đồ. Phi nói:

- Tao thấy mà ngủ say như chết, khỏe được chút chút rồi hả? Nào, đi tắm đi. Lấy đồ của tao mà bận. Tao ủi sẵn rồi

đó. Đồ tây, đồ đầm, có vài bộ thôi, tùy may lựa.

Diệp lựa cái quần jean đã bạc thếp và chiếc áo pull màu hoàng yến. Cô mặc vừa khít, như là đồ của chính mình. Nghe lời Phi, cô ráng nhai được nửa ổ bánh mì với ly sữa đậu nành trắng Hòa vừa mua về. Phi và Diệp vừa ra khỏi nhà, bên hàng xóm có tiếng chửi: "Đồ dĩ rài dĩ rạc, đồ xì ke... Sao Trời không tru diệt chúng mày!". Diệp sững người, Phi nắm tay Diệp kéo đi.

Căn nhà ông chủ thấp lè tè, lợp ngói ống, bề ngang có ba mét nhưng sâu hun hút. Trên xe lam, Phi đã kể cho Diệp nghe về ông chủ Nam Hải. Ông Nam Hải năm nay sáu hai tuổi, nhưng còn rất "gân". Ông có tất cả ba người vợ, mười hai đứa con. Ông với người vợ thứ ba ở lại, còn tất cả đã đi Mỹ từ năm bảy sáu. Họ sống ở Chicago và rất giàu có. Người vợ ba chết năm ngoái vì tai nạn xe hơi. Ông Nam Hải buồn lắm. Ông gặp Phi tại "động" Nhạn Trắng, và Phi đã nhận lời về làm cho ông. Công việc của Phi chỉ đơn giản như vậy: Sáng, tám giờ có mặt, chuẩn bị sẵn bàn đèn chờ ông chủ thức dậy, tiêm liên ba liều thuốc phiện cho ông chủ. Thế là xong việc buổi sáng. Chiều, bốn giờ có mặt, chuẩn bị sẵn bàn đèn chờ ông chủ thức dậy, tiêm liên ba liều cho ông chủ. Thế là xong việc buổi chiều. Toàn bộ việc ăn uống bếp núc đã có một chị bếp vừa cầm vừa điếc, nghe nói là cháu ruột ông Nam Hải, lo toan. Chị bếp rất khéo tay và nhanh nhẹn, suốt ngày chỉ cười. Ông chủ khen - cười; chửi - cũng cười; mà tạt tai - cũng cười. Muốn chị bếp khỏi phiền hà gì, muốn được chị cho tiền thì cần nhớ một điều: Tất cả sái thuốc không được đụng tới. Chị bếp ghiền sái. Chị hút về đêm, khi xong mọi việc. Ông Nam Hải trả lương rất hậu! Gặp mười lần chủ "động" Nhạn Trắng trả cho Phi. Đó là chưa kể một tuần vài lần - vào đúng hai ngày thứ hai và thứ sáu - ông chủ bảo Phi tắm cho ông chủ và sau đó... ngủ

với ông. Ông Nam Hải hút thuốc phiện và ngủ với đàn bà không quá cũ, sai lịch bao giờ. Mỗi lần ngủ với ông, kéo dài ghê gớm, nếu ráng chịu đựng, biết chiều ông thì ông trả cho bằng cả tháng lương. Phi khoe:

- Đã có nhiều đứa đến đây nhưng ít đứa biết chiều ông chủ. Riêng tao, tao có cách. Ông mê tao và tử tế với tao. Hôm nay là đúng lịch ông ngủ với tao.

- Vậy mày đưa tao đến đó à? - Diệp chột dạ - Thôi, kêu xe cho tao xuống.

- A, mày quên? - Phi chỉ vào bụng Diệp.

Mặt Diệp đỏ bừng. Cô nhìn quanh, xe lam lên tới mười bốn người, không có ai để ý tới cô và Phi.

- Ngoan đi cưng! Tao sẽ giải quyết êm "cái của nợ" đó cho.

o o o

Sau khi được ông Nam Hải cho thầu 5 một cục á phiện nguyên chất, Diệp rơi vào trạng thái mà trong đời cô, cô chưa hề được nghe ai nói tới bao giờ. Đầu cô âm âm, u u. Rồi cô như bay lên cao với tốc độ kinh khủng, có lúc như bị cả một trái núi đè nát. Mồ hôi ướt đầm người. Tới nửa đêm, "cái của nợ" đã được giải thoát.

Chị bếp vừa cười vừa lau rửa cho Diệp. Ông Nam Hải khuyên Phi nên để Diệp nằm lại. Diệp không chịu. Phi xin phép ở lại cùng, Diệp mới chịu.

Một tuần liền, theo lệnh ông chủ, chị bếp nấu cho Diệp món ăn đặc biệt - mà theo lối Phi nói - có tổ yến xào tần với chim câu rất bổ.

Chẳng biết yến xào tần với chim câu bổ như thế nào. Chỉ biết rằng, khi Diệp ra mắt ông chủ vào ngày thứ mười lăm, tức là hai tuần lễ sau, thì ông chủ xúc động lắm.

Ông nhìn Diệp mơn mớn, nồn nà trong chiếc váy mỏng màu hồng mà ông vừa sai Phi đi mua về. Miệng ông, mắt ông, chân tay ông như tê dại cả đi, giống hệt như trạng thái sau khi Phi tiêm cho ông điều thứ ba vậy. Thấy ông Nam Hải cứ ngó mình trân trân, Diệp vòng tay lễ phép:

- Thưa ông! Con xin cảm ơn ông đã giúp con...

- Ha ha ha...

Tiếng cười sảng khoái của ông chủ cất lên. Ông bảo Diệp ngồi xuống ghế, kê bên chiếc sập cấm lai nơi ông đang nằm. Ông đưa mắt cho Phi. Phi hiểu ý, leo lên sập bắt đầu xoa bóp cho ông chủ. Bàn tay ông chủ mơn trớn cặp đùi của Phi, nhưng đôi mắt ông lại xoáy vào ngực, vào mặt Diệp. Ông nhận ra phản ứng của Diệp trước cách vuốt ve, xoa bóp. Ông mỉm cười, mãn nguyện:

- Ta biết, ta biết là em đang rất cô đơn! Hãy ở lại với ta, em sẽ sung sướng. Từ nay, ta sẽ có cả Phi và Diệp. Ta sẽ không để em vất vả. Em đã học nghề bồi tiêm thuốc cho ta hút rồi chứ? Nào, hãy tiêm cho ta một điều nào. Ta đang thèm...

Diệp ngó Phi, bối rối. Phi đưa mắt ra hiệu cho Diệp hãy làm thật ngon lành. Mấy ngày qua, Phi đã truyền nghề căn kê cho Diệp. Vốn là một cô bé sáng dạ, Diệp vào nghề bồi tiêm chẳng khó khăn gì. Phi tắt đèn. Căn phòng chỉ còn độc ngọn đèn ngủ. Diệp run bắn lên, cổ trắn tĩnh bật quẹt gas châm đèn dầu lạc. Ánh sáng vàng vọt, lung linh, hư ảo chập chờn. Ông Nam Hải lim dim mắt nhìn Diệp đang hành nghề, bàn tay ông thôi không vuốt ve cặp đùi của Phi nữa. Ông có cảm giác như đang ở miền Thiên Thai. Một tiên nữ đang dùng ngực trần của mình "xoa bóp" khắp người ông. Một tiên nữ khác đang dùng cây tiêm cần thận lấy thuốc từ cái hộp bằng đồng rồi nướng trên ngọn lửa. Bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại xoay

xoay cây tiêm như đang múa. Xèo! Xèo! Xèo! Mùi thơm nồng nồng quyến lẩn một chút vị khét thật quyến rũ. Diệp ngạc nhiên là tại sao mình lại quen được với mùi thuốc lạ thế. Nhớ lại trạng thái sau khi thấu viên thuốc phiện, cô thấy rợn người. Nhưng cô biết ơn Phi, ơn ông chủ, ơn loại thần dược đã giúp cô thoát khỏi cái bầu mà không phải vô nhà thương nạo niếc chi cả. Tự nhiên, cô thấy muốn quên tất cả, để an phận tại đây, với công việc thật nhẹ nhàng, lại được chiều chuộng. Bên cô còn có Phi nữa. Phi bảo Diệp: "Chơi á phiện sẽ thành tiên, sướng hơn tiên. Mà đẹp, hấp dẫn, sẽ được ông chủ tôn làm hoàng hậu".

Diệp nuốt nước miếng. Đầu cây tiêm tỏa ra làn khói trắng. Diệp nhớ lời Phi: Như thế tức là thuốc vừa chín tới. Diệp không nướng nữa, tiếp tục dùng đầu tiêm lấy thêm thuốc trong hộp, rồi lại nướng đều tứ phía cho đến khi chất khói trắng tỏa hương. Diệp nâng cái hộp bằng đồng nhân hiệu Con Rồng Xanh 6 lên, lại quệt đầu tiêm vào lấy thuốc lần thứ ba. Lại nướng. Lại lấy thêm lần thứ tư và nướng tiếp cho đến khi điếu thuốc vừa cũ đã chín tỏa hương ngào ngạt. Lần đầu tiên Diệp hầu ông chủ, quá lo lắng nên mồ hôi vã ra trên trán. Ông chủ đang đắm mình trong mê, hít căng lồng ngực mùi thuốc thơm, chợt ngồi dậy, lấy khăn mặt để sẵn trên đĩa ở đầu sập, thấm mồ hôi cho Diệp. Diệp nhìn vào mắt ông chủ. Mặt cô ửng hồng bên ánh lửa chập chờn. Cô nâng tẩu dọc lên, hơi qua nôi trên lửa cho ấm, lại hơi cây tiêm lần cuối trên lửa và nặn điếu thuốc trên mặt nôi. Diệp khéo léo vê điếu thuốc tròn, thon dài, vừa khít miệng tẩu. Với động tác này, Phi dạy: "Phải nhanh tay hẩn lên, vì nếu không khéo, không linh hoạt, thuốc sẽ quá lửa mất ngon. Không có một món ăn nào của khoa nữ công gia chánh lại khó làm như món á phiện này. Nướng thuốc là cả một nghệ thuật!". Diệp tra

điều thuốc vào nhĩ, cho nó lọt vào tận đáy nôi rồi mới rút cây tiêm ra. Cô dùng cả hai tay nâng ống hút dâng cho Nam Hải. Ông chủ ra hiệu cho cô nằm xuống cạnh ông, rồi mở miệng ngậm lấy đầu ống hút. Điều thuốc xèo xèo cháy trên ngọn lửa. Ống hút của Nam Hải ro ro rền vang như tiếng nổ liên thanh của AR15. Tuy tuổi đã cao nhưng ông chủ còn sung sức lắm. Bao nhiêu khói bị nhốt cả vào lồng ngực. Một lát sau, Nam Hải mới giải phóng khói bằng cách nhả ra thật chậm, thật chậm qua lỗ mũi. Phi nhõm dậy nhìn ấm trà ra hiệu cho Diệp. Chờ cho không còn một sợi khói nào bị nhốt trong ngực ông chủ, Diệp mới rút từ chiếc ấm Thái Đức màu gan gà ra chiếc chén nhỏ xíu loại nước trà xanh ngắt, thơm lừng - trà Tân Cương được chế xuất tại Hồng Kông. Nam Hải ực một tiếng cạn chén trà, rồi khà một tiếng mãn nguyện.

Phi đưa cho Diệp chiếc quạt nhỏ nhắn bằng lụa điều, rồi nhón gót đi vào phòng trong. Còn lại một mình, Diệp phe phẩy chiếc quạt cho ông chủ nằm thưởng thức khoái lạc của nàng tiên nâu... Thế rồi cô ngủ thiếp đi lúc nào không biết! Tỉnh dậy, cô thấy mình đang nằm trong vòng tay ông chủ, trên người không còn chiếc váy hồng mới mua nữa. Ông chủ thấy cô động cựa, liền lên tiếng:

- Khắp vùng Chợ Lớn này có chừng hơn trăm người chơi á phiện cỡ tuổi ta, nhưng ta tự hào chỉ có ta là người còn "đàn ông" nhất xứ. Ta đã thỏa mãn vì thân thể em. Và chắc hẳn, ta đã làm em... thỏa chí! Ta rất vui vì em biết chiều ta. Ta thưởng cho em nè! - Ông chủ tháo chiếc nhẫn hột xoàn ở tay mình đeo vào tay Diệp, nói tiếp - Gọi là để nhớ ngày hôm nay, nghe cưng!

o o o

Thằng Ngọ vừa trúng quả. Quả lớn chứ chẳng phải tầm thường. Nó nhận lệnh của Nhân đại bàng và thực hiện

xuất sắc. Vụ đột nhập tiến hành đúng bài bản, nhanh, gọn và êm. Thăng Ngọ lén vô nhà mai phục. Đêm, nó xịt thuốc mê vào giường ngủ của hai mẹ con chủ nhà, rồi mở tủ. Nó không ham những đồ công kênh khó tiêu, dễ lộ. Nó chỉ ham hai thứ: tiền, vàng. Chủ nhân có chồng vượt biên, tháng nào cũng gửi đồ về cho vợ và con gái. Bà vợ đang độ hồi xuân, có tiền nhiều, rủng mủ, sinh ra勃勃. Nhân đại bàng được "trình sát" báo cho địa chỉ con mồi. Nó nghiên cứu địa thế và quyết định đánh. Khi thuốc mê đã ngấm, Thăng Ngọ mở cửa cho Nhân đại bàng. Thăng Ngọ là chuyên gia mở khóa, một chuyên gia thượng hạng. Trong khi nó lục tìm nơi cất giấu vàng và tiền, thì Nhân đại bàng ngẩn ngơ cạnh giường chủ nhân. Nó lột sạch dây, khâu, vòng trên người chủ nhân. Gương mặt người đàn bà dâm đãng quá, thân thể bà ta chộc tức nó... Cẩn thận, nó bấm vào huyết - ngón nghề này là bí quyết - để cho người đàn bà luôn luôn ở trạng thái mê mết suốt ba bốn giờ liền. Thăng Ngọ hớn hờ reo lên: "Trúng rồi đại ca! Em xong nhiệm vụ!". Nhưng đại ca của nó đang "hành sự". Nó đứng sững nhìn, và... nó qua phòng của cô con gái. Cô bé còn nhỏ, chỉ mười bốn mười lăm là cùng. Nó chặc lưỡi, để nguyên bao tay rờ rẫm cô bé. Đúng vào lúc dục vọng của nó lên đến tột đỉnh thì nó phát hiện đôi mắt con bé chớp chớp như muốn hé mở. Nhanh như cắt, nó ấn ngay miêng bình thuốc mê vào mũi cô bé. Cô bé giãy giụa một lát trong hai cánh tay gồng chặt của Thăng Ngọ rồi nằm bất động. Nhân đại bàng bước vào. Nó nhìn Thăng Ngọ, nhìn con bé và giơ ngón tay cái lên trời, nhếch mép cười. Hai thằng cẩn thận xóa sạch dấu vết. Chúng đóng chặt cửa trước khi ra khỏi nhà. Về tới "căn cứ" chúng chia nhau: Nhân đại bàng một cây với hai trăm ngàn; Thăng Ngọ một cây; Thăng "trình sát" năm chỉ. Nhân đại bàng lờ sổ nữ trang mà nó lột trên người chủ nhân, coi đó là chuyện không đáng gì.

Sáng hôm sau, gần mười giờ sáng Ngọ mới thức dậy. Mấy đứa em nó cùng lũ trẻ hàng xóm đang đánh bài, cãi lộn chí chóe. Thăng Ngọ quát em nó, rồi bước ba bước ra tới mép sàn nhà. Nó vươn vai làm vài động tác thể dục rồi nhảy tòm xuống sông. Con rạch Thị Nghè buổi sáng đầy nước. Thăng Ngọ bơi lặn thỏa thuê. Nó có tài bơi lội còn hơn tài mở khóa. Nhờ tài ấy mà nó gặp Nhân đại bàng. Nó leo lên sàn, chui vào xó nhà kê cái giường xếp của riêng nó, lôi món đồ cướp được đêm qua ra ngắm. Lát nữa, nó sẽ thả bộ đồ vía của nó vào, lấy chiếc 67 phóng đến cơ sở tiêu thụ bí mật. Tiền bạc rủng rỉnh, nó lại được ăn xài xả láng cho đến khi đánh quả mới. Nghĩ đến con bé đêm qua, bất giác nó huýt sáo vang nhà. Dù sao thì cũng không "đã" bằng..., giống như ngủ với người chết! Dở ẹc! - Nó nghĩ. Được cái làm ăn kết hợp kiểu này, chủ nhà ít khi dám trình báo cảnh sát. Nếu trình báo sự tình thì sau này còn ai dám lấy con gái bà chủ nữa!

Có tiếng em nó:

- Anh Ngọ! Có anh Tuấn kiểm nè.

Thăng Ngọ bước ra, lừ mắt nhìn em nó và quát ầm lên:

- Tụi bay cút xéo để tao tiếp khách. Đồ con nít mà bài bạc! Tuấn, vô đây mày! Mày có vẻ bết quá hả? - Nó nhìn Tuấn xanh xao, tỏ vẻ thương hại.

- Lão chủ xích lô đưa đơn thưa tao ở phường. Hôm nay tao phải lên phường.

- Nó bắt mày thường bao nhiêu?

- Ba chỉ.

- Trời đất! Xe gì mà dữ vậy?

- Xe "xịn". Tao muốn xe "xịn" mà!

- Tại mày nghèo mà bày đặt!

Tuấn nín lặng. Thằng Ngọ thọc hai chân vào chiếc quần jean mới toanh, quay qua Tuấn hỏi:

- A! Tao quên chưa hỏi, mày đã trình cảnh sát chưa?
- Vụ xe ấy à?
- Ừ.
- Rồi.
- Xe số bao nhiêu?

Tuấn nói số sườn và bảng đăng ký. Thằng Ngọ gật gù nín lặng. Đúng rồi. Đúng là chiếc xe đó. Chính mắt thằng Ngọ nhìn thấy chiếc xe đó bị làm thọt. Nó có trí nhớ ghê gớm. Một năm sau, nếu gặp cô bé đêm qua nó vẫn nhận ra mặt. Kể cũng lạ. Nhân đại bàng coi nó như đệ tử ruột là nhờ trí nhớ kinh khủng đó cùng tài mở khóa và tài bơi lặn. Tất cả các loại con số - số điện thoại, số nhà, số xe... - chỉ cần nói một lần là Ngọ nhớ như in. Ít khi nó đánh sai điểm.

- Mày kẹt?

Tuấn không nói gì. Mày biết rõ gia cảnh nhà tao còn hỏi gì nữa. Đã bao lần mày rủ tao vào hội của mày. Nay tao dẫn xác đến nộp cho mày đây. Còn bày đặt lục vấn nữa.

Thằng Ngọ móc túi lấy vàng tính đưa cho Tuấn. Nghĩ sao, nó lại thôi. Đây là số vàng mới trúng quả hồi hôm. Cẩn tắc vô áy náy, đưa vàng cho thằng này lộ bêm như chơi. Bảo Tuấn ngồi chờ, nó chui vào xó nhà, lịch kịch một lát rồi ra, đưa cho Tuấn một nắm tiền:

- Chỗ này mua được bốn chỉ. Mày trả nợ, còn lại giữ mà xài.
- Có điều kiện gì không? - Tuấn hỏi, chưa cầm tiền.
- Không! Cầm lấy, đi lo cho êm vụ đó đi.

- Tao... có lúc tao nghĩ xấu về mày. Tao bậy. Cảm ơn mày!

- Xì, chuyện vặt! - Thăng Ngọ búng tay tách một cái, nghiêng đầu, lắc vai y hết cử chỉ của Nhân đại bàng.

Tuấn bước ra đến cửa, thăng Ngọ gọi giật lại:

- Này, tao đi công chuyện một lát. Một tiếng đồng hồ nữa, mày đi chơi với tao nghe. Tao bao mày một châu. Mày ốm quá, Tuấn à.

Thăng Ngọ phóng xe đi "chuyển hóa" chiến lợi phẩm đêm qua thành tiền mặt. Nó định bụng ngày hôm nay sẽ xài hết phân nửa số tiền này vào mục đích mua đứt thăng Tuấn. Nó vào nhà Tuấn. Căn nhà cùng một hẻm với nhà nó, làm cùng một kiểu nhà sàn trên rạch Thị Nghè: mặt trước trở ra hẻm, mặt sau là rạch Thị Nghè. Vào mùa mưa, nước dâng tới mặt sàn, đầy rác rưởi, muỗi mòng, rắn rít. Vào mùa kiệt, rạch cạn queo, khi nắng gắt, mùi nước thải bốc lên buồn ói. Hàng ngàn con người chen chúc nhau sống trên hai bờ con rạch này. Thăng Ngọ không biết gia đình nó với gia đình Tuấn về đây ở từ bao giờ. Nó chỉ nhớ rằng, lúc nó còn nhỏ xíu, nó đã đánh nhau với trẻ con cùng hẻm, trong đó có thăng Tuấn; và trong hẻm này chỉ có nó với Tuấn là bơi lội giỏi nhất.

Ngọ lao xe như tên bắn, thăng khựng lại trước nhà Tuấn, chân trái nó gạt cái chống phụ xe 67, rồi bước vào nhà. Tuấn đợi sẵn:

- Đi liền chứ?

"Rõ ràng là Tuấn không muốn cho mình vô nhà. Càng hay", Ngọ nghĩ nhanh và đáp:

- Ừ. Đi!

Ngọ đưa Tuấn đến một nhà hàng loại sang nhất ở Chợ Lớn. Nó muốn tỏ cho Tuấn biết nó là kẻ ăn chơi sành điệu. Nó gật đầu và cố cười duyên dáng với mấy em tiếp viên của nhà hàng. Nó quen khắp lượt các em. "Tao chỉ cần nháy mắt làm hiệu là mấy con đĩ nửa mùa này dắt tao đi ngủ liền". Tuấn thoáng nhăn mặt. Sao mà dám khi người ta vậy? Có phải vì mày có chút tiền, muốn mua ai cũng được sao?

Bàn tiệc toàn những món ăn đắt tiền: súp đuôi bò, tôm nướng, gân nai hầm ngọc dương và thuốc bắc, cua rang muối... Nhiều quá. Món nào cũng ngon đến mức Tuấn chưa hề mơ thấy. Nhưng lạ thay, Tuấn ăn không được. Đầu óc Tuấn lờn vờn những dẫn vật: Mình đang tự bán mình. Tuấn chỉ uống nhâm nhi. Chai rượu ngoại loại thượng hạng với những chữ viết tắt "VSOP" mà Tuấn hiểu nghĩa là "sản phẩm đặc biệt lâu năm" đã cạn gần hết. Tuấn mới uống có hai ly; chứng tỏ thằng Ngọ uống dữ quá. Càng uống, mặt nó càng trắng bợt ra, không sạm đen như bản mặt vốn có. Vừa ăn uống, nó vừa rĩ tai Tuấn những chuyện về gái. Nó khoe, nó được rất nhiều em coi là "thần tượng". Tuấn thờ ơ với tất cả: những món ăn ngon, chai rượu thượng hạng với những chữ viết tắt "VSOP", những cô em mỹ miều của Ngọ, chiều chuộng Ngọ đủ cỡ đủ cách... Trong đầu Tuấn lúc này hiển hiện ảnh hình của Ngọc Diệp. Chẳng lẽ Ngọc Diệp lại trở thành gái mại dâm? Nhưng cô đã bỏ nhà ra đi. Làm sao không tin được những lời má cô nói. Ngọc Diệp ơi! Mấy tháng qua, anh đi tìm em trong nỗi nhớ thương tuyệt vọng. Anh sẽ tìm em suốt cuộc đời. Cho dù em có hư hỏng, có tàn lụi, anh vẫn tìm em. Đêm nào anh cũng nhớ đến em, ôm em trong mơ, nhớ những âm thanh thốt ra từ miệng em trong lần gặp gỡ cuối cùng: "Anh đi làm đi, chiều rồi đó. Khi nào rảnh, anh đến em nghe!". "Anh sẽ đến. Ngày mai

được không?". "Đúng hẹn nghe anh! Đừng thất hẹn như lần trước, em nghỉ chơi à!".

Tuấn biết, từ lần gặp gỡ thứ hai và cũng là lần chót ấy, trong lòng anh sẽ mãi mãi khắc ghi ảnh hình Ngọc Diệp. Tuấn ước mong sao gặp được nhiều khách để anh chở họ, anh kiếm ra tiền, nhiều tiền, nuôi má, nuôi em và... mời Diệp đi chơi. Người ta chở người yêu bằng xe hơi, xe Honda, xe Vespa. Còn Tuấn, Tuấn sẽ chở Diệp bằng chiếc xe xích lô lúc nào cũng láng coóng của mình...

Nhưng điều ấy chỉ là ảo vọng. Khi những ước vọng giản dị, nhỏ bé nhất trở thành ảo vọng thì con người sẽ rơi vào tuyệt vọng. Tuấn chẳng còn gì để mà vui, mà hy vọng nữa. Trước mắt Tuấn chỉ còn một lối thoát: theo Ngọ. Tuấn không có quyền chọn lựa. Tuấn không còn gì để chọn lựa. Tuấn nghĩ: "Định mệnh đã buộc ta vào với Ngọ. Muốn nuôi được má và thằng Hùng, nhỏ Thoa ăn học, chỉ còn cách: theo Ngọ. "Cũng liều nhắm mắt đưa chân...", hình như có người nào đó đã viết như thế về tâm trạng của một cô gái phải bán mình". Tuấn ham đọc sách văn học lắm, từ ngày còn đi học cơ, chứ bấy lâu nay lo kiếm sống, Tuấn đâu có đọc được gì. Phải chăng em cũng "liều nhắm mắt đưa chân" hả Diệp? Vì sao trên cõi đời này con người ta lại không thương yêu nhau mà lại bội bạc với nhau như má của em đối với chồng con? Vì sao trên cõi đời này người ta lại phải cách trở, phải nhớ nhau trong tuyệt vọng như anh và em? Không lẽ chỉ vì tiền?

Thằng Ngọ búng tay đánh tách một cái, cô tiếp viên ỏn ẻn chạy đến, cúi thật sát vào Ngọ:

- Anh kêu thêm chi anh?

- Đủ rồi. Tính tiền đi cưng.

Ngọ rút ra một xấp bạc mới cứng đưa cho cô gái, mắt nó dâm dăng nhìn vào mắt cô ta:

- Khỏi thôi nghe cưng.
- Anh Hai chơi... điệu quá xá. Cám ơn anh Hai nghe!
- Có chi đâu.
- Khi nào cần... anh Hai kêu em nghe! - Cô ta hạ giọng.

Có lẽ điều thẳng Ngọ nói là đúng. Tuấn không hiểu ở tất cả các nhà hàng, các cô tiếp viên có kiểu tiếp khách như vậy không. "Khi nào cần... anh Hai kêu em nghe!". Cần gì? Sao lại chào hàng một cách trắng trợn đến thế? Tuấn nhìn theo người con gái đang tung tẩy cố tình đánh mông, lắc ngực để khuấy gợi. Ngọ nắm tay Tuấn kéo đi, ghé sát vào tai:

- Nóng máy rồi hả? Đi theo tao!

Thẳng Ngọ đã chủ tâm từ trước. Nó sẽ dẫn Tuấn vô xóm nghèo trước. Coi thái độ Tuấn thế nào, nếu Tuấn đam mê, nó sẽ dẫn đến "động xịn" của nó.

Đó là một khu phố nghèo, nằm phía bên tay trái của đường Lê Hồng Phong. Hơn chục năm về trước, đây còn là vùng đất hoang, bãi rác. Sau đó, thương phế binh đến và dựng "nhà", chốt luôn tại khu vực bến xe này. Ngoại trừ một số nhà ngoài mặt tiền đường Lê Hồng Phong có nghề sản xuất hoặc buôn bán, còn lại đa số gia đình trong những con hẻm nhỏ là ổ chứa gái mại dâm. Mỗi nhà chứa tối thiểu hai cô, có nhà tới tám mười cô thường trực. Đó là chưa kể các cô đứng đường lâu lâu dẫn khách đi dù. Phần lớn số gái mại dâm ở xóm này là gái mang bệnh, bị các chủ "động" sang, thải hồi. Tại đây, giá chơi được coi là rẻ mạt. Bởi thế, chủ chứa hầu như không cần đầu tư một chút xíu gì cho phương tiện "kinh doanh". Thường, chỉ là một manh chiếu trải trên sàn gỗ của gác xép, gác lửng. Giữa các manh chiếu là những tấm các tông hoặc ri đô bắn thiêu ngăn cách. Không hề có một chút gì để bảo đảm

vệ sinh tối thiểu. Khi Ngọ dẫn Tuấn leo lên một gác xép như thế, Tuấn suýt nữa thì nôn thốc nôn tháo ra tất cả những gì vừa ăn ở nhà hàng. Thằng Ngọ đang cười cợt, đùa giỡn với con bé mà nó kêu bằng Liễu xệ. Có lẽ đó là con bé khá nhất ở nơi này. Tuấn ngồi im, hai tay bó gối, mắt đờ ra nhìn cô gái đã cởi bỏ hết áo quần nằm tồ hơ cạnh Tuấn. Chờ mãi không thấy khách vào cuộc, cô gái cầm tay Tuấn lắc lắc:

- Yêu em đi!

-...

- Nào... Để em khởi động cho.

-...

- Bị liệt dương à?

-...

Thấy Tuấn vẫn yên lặng, gạt tay không để cho mình rờ rẫm, cô gái liền đổi thái độ, đổi giọng:

- Này, nói cho biết, đằng nào cũng phải trả tiền nghe không! Nếu anh không trả là không xong với tôi đâu!

Có tiếng của Ngọ vang lên:

- Yên chí đi cô em. Qua sẽ trả tiền sòng phẳng mà!

- Chả không chơi mà anh dắt tới đây làm gì? - Vừa mặc quần áo vào, cô gái vừa hỏi lại như gắt.

- Thôi, được rồi mà. Qua sẽ trả tiền. Chơi hay không là quyền của bạn anh chứ. Em qua đây đi nào!

Thằng Ngọ ra hiệu cho cô gái vén tấm vải bẩn thỉu ngăn cách hai manh chiếu lên rồi... nằm xuống. Nó cố ý muốn cho Tuấn nhìn cảnh nó ngủ với hai cô gái. Tuấn không muốn nhìn tiếp nữa. Tuấn xuống nhà dưới. Cái cầu thang lâu ngày quá bị sập dưới chân Tuấn. May mà Tuấn không

té nhào xuống vì nhanh tay túm được thanh vịn ở trên. Mấy cô gái ở dưới nhà nhốn nháo. Chúng nó túa ra vây chặt Tuấn. Mỗi đứa một câu độc địa:

- Trông bảnh ra phết mà dần.
- Thằng này liệt rồi bay ơi.
- Ông anh ăn phải thứ gì mà chê gái hả?
- Sao không sập thang chết mất đất cho rồi!

Tuấn thấy ghen đặng nơi cuống họng. Anh cúi đầu đi như chạy ra ngoài đường chờ Ngọ.

Mười lăm phút sau Ngọ mới ra. Nó chẳng nói chẳng rằng, qua bên kia đường lấy xe rồi đạp cho máy nổ. Lúc lên xe rồi, nó mới mở miệng:

- Mà ghê sợ phải không?

Tuấn không trả lời.

- Tao biết. Mà ghê là phải. Tởm lắm!

Thằng Ngọ vẫn rủ rỉ. Tiếng của nó vừa đủ cho Tuấn nghe. Chiếc xe Honda 67 lao như lướt trên mặt đường Lý Thái Tổ, quẹo vào đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, rồi thẳng tuốt vô trung tâm Chợ Lớn.

- Mà chưa chung chạ với đám này, mà ghê tởm và khinh bỉ chúng nó. Còn tao, tao đã từng ngủ cả đêm với bầy gái cỡ đó! Chúng nó chỉ cần tiền. Mỗi lần tiếp khách, giá mười đồng, chúng chỉ được chủ thí cho ba đồng. Một ngày, thân thể tàn tạ ấy lại kiếm được bao nhiêu. Chúng nó cần tiền. Một đồng bạc chúng cũng sẵn sàng ngửa hên ra. Ở đó, chỉ có một thứ có quyền uy tối thượng. Ấy là đồng tiền. Thằng đàn ông nào có tiền, vô đó, có thể làm "vua". Hắn có thể sai khiến mỗi con gái điểm mút một ngón chân của hắn. Bây giờ, tao sẽ cho mà ghê biết thế nào là loại điểm "cao cấp", điểm "quý tộc". Sắp tới rồi.

Ngon lành nghe. Hôm nay, phải, chỉ hôm nay thôi, mà y sẽ hiểu hết giới gái mại dâm Sài Gòn.

Ngọ cho xe dừng lại trước một rạp hát lớn. Nó chưa xuống xe đã có một thằng nhóc ra mời chào:

- Anh Hai đưa xe em cất giùm.

Thằng Ngọ ừ một tiếng rồi giao xe cho thằng nhỏ, giống như nó vừa quăng một đầu mẩu thuốc lá vậy. Tuấn ngạc nhiên:

- Mà y cho tao vô coi hát à?

- Ồ, không! Coi thứ này mê ly hơn nhiều.

Rạp hát nằm liền vách với một tòa nhà ba lầu. Ngọ dắt Tuấn leo lên lầu ba. Đó là một căn hộ có ba phòng, không kể nhà bếp. Phòng ngoài là phòng khách, rất sang trọng. Hai phòng trong, phòng nào cũng có tivi, tủ lạnh, cassette, giường nệm, xa lông và toa lét riêng.

Chủ nhà, một người đàn bà đã ngoài tứ tuần nhưng trang điểm rất khéo, thân thể hơi hớ hức lửa, ra tiếp khách:

- Mời hai anh ngồi nghỉ! Các em đâu, có khách tới nè. Mở máy lạnh lên nào!

Quay lại Ngọ, chủ nhà đơn đả:

- Lâu rồi mới thấy anh Hai lại chơi! Bọn em nhớ anh Hai ghê.

Tuấn suýt bật cười vì mụ ta xưng hô "anh em" ngọt xớt với Ngọ.

- Lo làm ăn mà em! - Ngọ đáp - Hôm nay có bạn anh tới, o bế ngon lành nghe, cô Ba!

- Dạ, nay chỉ có ba em thôi. Tùy hai anh...

Ý mụ chủ nói tùy hai anh chọn lựa. Nhưng hai từ "chọn lựa" mụ nói bằng mắt với Ngọ. Mụ nhìn xoáy vào Tuấn

như muốn nói: "Nào, cậu em, hãy mạnh bạo lên mà tận hưởng chứ". Tuấn quan sát căn phòng khách được bày biện toàn đồ đắt tiền, những bức tranh sơn dầu, những đồ uống ngoại quốc chất đầy tủ ly, và tấm thảm len sạch bóng dưới chân Tuấn. Máy điện thoại đặt ở cái đôn bên cạnh ghế chủ nhân ngồi. Ngay cả bộ xa lông cũng là loại nhập cảng. Người vẽ kiểu xa lông cố ý để cho người ngồi ghế trong tình trạng hết sức thoải mái, những phần cơ thể tế nhị nhất lại phô cả ra. Tuấn nhìn nữ chủ nhân. Bà ta mặc chiếc rốp bằng vải đắt tiền, nền in bông rất nhã. Khi bà ta ngồi ghế xa lông, phần ngực và đùi ưỡn cả ra phía khách.

Cô Ba - nữ chủ nhân - rút ngăn kéo bàn xa lông lấy hai tấm ảnh chụp hai cô gái "nghèo", trên người chỉ có duy nhất một mẫu vải:

- Hai em Tuyết và Mai đó, tùy hai anh!

Ngọc đưa hai tấm ảnh cho Tuấn. Tuấn suýt la lên. Một người giống y hệt Ngọc Diệp. Nhưng không phải. Đôi mắt Ngọc Diệp không phải mắt một mí như cô gái này. Trong lòng Tuấn nhói lên nỗi đau: "Giờ này, Diệp ở đâu, em ơi? Em rơi vào một ổ điểm ghê tởm như xóm Vườn Lài, hay là em vào một "động" quý phái như nơi anh đang ngồi đây?". Có lẽ tình cảm đặc biệt của Tuấn khi nghĩ về Diệp đã hiện rõ trên mặt Tuấn, điều đó khiến Ngọc hiểu lầm. Ngọc cho là Tuấn đã mê tíu cô gái mắt một mí. Nó nói như ra lệnh:

- Rồi, cô Ba mời anh bạn của anh vô phòng em Tuyết.

- Dạ. Xin mời! Tuyết em! Rước phu quân của em vô nào!

Tuấn ngược lên nhìn Tuyết. Cô gái cúi xuống, sát kề đến nỗi đầu vú cô một chút nữa là cọ vào mặt Tuấn. Tuấn đứng dậy, như người máy bước vô phòng trong. Sau khi Tuyết đóng cửa phòng, chủ nhân ôm lấy Ngọc. Vẫn giọng ra lệnh, Ngọc phán:

- Anh chơi "nhất dạ đế vương" để bao bạn. Cô Ba chú ý giùm nghe. Cần phải làm cho anh bạn của anh nhập cuộc.
- Dạ, thưa quân vương! Tiện thiếp xin sẵn lòng!

Nữ chủ nhân quỳ xuống ôm chặt lấy đầu Ngọ áp vào bộ ngực đồ sộ của mình, rồi gọi:

- Mai em! Ra đây mời quân vương ngự ngai vàng!

Cô Ba bước ra ngoài hành lang, bê chậu kiểng từ trên bờ tường của hành lang để xuống đất. Đó là tín hiệu không tiếp khách suốt đêm mà đệ tử của cô Ba từ dưới đường có trách nhiệm thông báo lại cho khách đến sau.

o o o

Tuấn đạp xe phom phom trên đường. Đây là chiếc xích lô mới toanh mà thẳng Ngọ dẫn Tuấn đi mua. Sau lần cho Tuấn chơi "nhất dạ đế vương", thấy Tuấn cứ bần khoản mãi về chuyện tiền bạc, Ngọ nói:

- Tao cho mày mượn. Làm ăn khá sẽ trả tao, kẹt thì thôi. Với tao, hai ba chỉ có nhằm nhò gì. Tao mong giúp mày.
- Mày không đặt điều kiện gì thật sao?
- Không!
- Tao cảm ơn mày. Tao nhớ ơn mày suốt đời.

Và cuộc đời lại tươi đẹp trong mắt Tuấn. Có tiền trang trải xong nợ nần, có chút tiền kiếm được hàng ngày, gia đình Tuấn đã có cơm ăn no. Tuấn lại lo đi tìm Diệp. Mỗi đêm, sau khi tìm Diệp đến khuya mà không thấy, Tuấn buồn bã đạp xe về, không sao ngủ được. Những đêm sau đó, Tuấn biết tìm cách nguôi ngoai cõi lòng: Kiếm một cô gái có vẻ trẻ và sạch sẽ nhất trong tụ điểm gái chơi Tao Đàn, chở trên xe xích lô, tấp vào một xó kín nào đó... Với kiểu cách ấy, Tuấn về đến nhà mệt rã rời, nằm xuống là ngủ thiếp đi luôn cho đến bảy giờ sáng hôm sau.

Đời một phu xích lô không bao giờ có tiền để dành. Tuấn vất vả lắm mới kiếm đủ tiền nuôi má và hai em. Rồi má Tuấn chết. Ngọ lại đến đúng lúc. Nó bỏ tiền ra cho Tuấn lo tang lễ. Tuấn không ngờ thằng Ngọ chí cốt với Tuấn đến vậy. Người mẹ mù lòa đáng thương của Tuấn được mồ yên mả đẹp. Tuấn mang ơn Ngọ suốt đời.

Tuấn đã hứa với má trước khi bà nhắm mắt là đời là sẽ nuôi hai em ăn học thành người. Bà mẹ nghe con trai nói câu đó rồi trút hơi thở tàn. Thằng Hùng, cái Thoa rất ngoan và siêng học. Trong con hẻm này, ai cũng tấm tắc khen hai anh em nó. Chúng nó không bao giờ chửi thề. Chúng nó đến trường hàng ngày, không bao giờ chơi bài bạc, không hề ăn cắp vặt. Đó là những điểm khác hẳn với trẻ con trong hẻm.

Má Tuấn chết được một tuần, Ngọ mua gà, rượu và trái cây về cho Tuấn cúng tuần. Đêm ấy, hai đứa uống nhiều. Lúc Ngọ ra về, Tuấn nắm tay Ngọ:

- Ngọ ơi, tôi... biết lấy gì đền ơn Ngọ?

- Có chi, có chi. Thôi, ngủ đi cho khỏe, mai chạy xe. Độ này tao thấy mày xuống sức quá. Tao thương mày, Tuấn à.

- Tại tôi mất ngủ vì thương má. - Tuấn rơm rớm nước mắt.

- Tao biết. Ngày ba má tao chết trận, tao còn bé, chả biết gì. Dù sao, má mày chết đi... đỡ cực cho... bà ấy. - Ngọ toan nói đỡ "cực cho mày" nhưng kịp sửa lại - Mày có nhớ con bé mắt một mí đó không?

Tuấn cười, gật đầu, lấy tay lau nước mắt.

- Sáng mai, đến thăm các em cho khuây khỏa nghe. Cứ sâu thăm mãi như vậy, còn làm ăn gì được!

Chín giờ sáng, Ngọ đến nhà Tuấn. Nó đi bộ.

- Xe Honda đâu? - Tuấn ngạc nhiên hỏi.

- Lâu lâu, mày chờ tao coi!

- Ồ! Còn gì bằng. Mày sẽ thấy tao chạy xe tuyệt vời.

Tuấn chạy xe quả là tuyệt vời. Qua cầu Thị Nghè, Tuấn có người đạp. Xe xích lô của Tuấn vượt qua tất cả các loại xe, trừ xe hơi. "Nếu không có cảnh sát, tao qua mặt cả xe hơi". Tuấn thấy hứng. Nó tự hào khoe với Ngọ. Nó cảm thấy hãnh diện được phục vụ Ngọ, người mà nó hàm ơn.

Hai đứa chơi trò "nhất nhật đế vương". Hôm nay không phải chỉ ba em mà tới sáu em phục vụ. Tắm hơi, xoa bóp, làm tình, ăn uống, đùa giỡn, coi bóng, coi phim con heo, lại xoa bóp, lại ăn uống, lại vừa làm tình vừa coi phim con heo. Tuấn cảm thấy cuộc đời có lý quá. Tội gì mà suy tư. Cứ mặc sức tận hưởng. Cao hứng, nó còn đọc thơ Lý Bạch, bài "Tương Tiến Tửu":

Nhân sinh đắc ý tu tận hoan

Mạc sử kim tôn không đối nguyệt!

Nó đọc thơ bằng âm Hán-Việt, rồi dịch nghĩa một cách sành sỏi khiến các em phục nó, tán tụng nó là "thi sĩ trữ danh". Khi Tuấn vừa giảng giải xong hai câu thơ trên: "Đời người khi đắc ý nên tận hưởng niềm vui. Đừng để chén vàng cạn trơ dưới ánh trăng", thì các em reo lên, chúc rượu Tuấn. Em Tuyết cầm lon bia Heineken rót vào vai Tuấn cho chảy tràn xuống ngực, và cô gái mắt một mí ấy uống bia trên ngực Tuấn. Đúng lúc ấy, chuông điện thoại reo. Nữ chủ nhân giơ tay ra hiệu cho tất cả im lặng.

- Hello! Xin lỗi, ai đầu dây đó ạ?

-...

- A! Anh Năm! Good morning Mr Năm. How are you? 7

Tuấn thấy mẹ ta phát âm tiếng Anh khá hay. Bên kia đầu dây nói gì đó, mẹ cười ré lên, đáp lại:

- I'm fine, thanks. 8

-...

- Sao? Ngay bây giờ à? Mấy người? Ba người à? Nhân vật rất quan trọng à? Ông lớn à? Rất tiếc! Em không tiếp khách hôm nay. Hẹn đến tối được không? Dạ. Dạ. Em chờ anh Năm mà! Không tiện đi ban đêm? Dạ. Sáng mai vậy. Dạ. Em chờ mà cứng. Dạ. See you tomorrow morning. Good-bye 9.

Mẹ buông ống nghe, thở dài nói với Ngọc và Tuấn:

- Lại phải tiếp mấy thằng cha chuyên đi chùa 10 không hà. Không tiếp là bị "hốt ồ" ngay! Mấy em chuẩn bị nhen. Sáng mai, anh Năm đưa khách bự tới đó! Phải chiều khách hết ga nhen.

Tuyết lên tiếng:

- Cái gì bự hả cô Ba? Em sợ nhất là mấy lão bụng bự thôi. Nó đè em nghẹt thở mà chẳng làm nên trò gì. Mấy lão bụng bự đáng đem bắn bỏ!

- Không phải bụng bự mà là "ghế" bự, hiểu chưa? Làm trái ý mấy ông lớn là rũ tù cả đám nghe không?

- Dạ nghe ạ. Cái gì bự cũng ô kê, trừ cái bụng!

Cả bọn phá lên cười. Tuyết lao vào Tuấn, lôi Tuấn vô phòng riêng.

Năm giờ chiều, hai đứa rời "động" Cô Ba. Ngọc hỏi Tuấn:

- Mà có đói không?

- Có.

- Đi ăn nghe?

- Đừng vô nhà hàng, mắc mà không ngon.
- Ủ. Mà thích ăn gì?
- Vô tiệm lẩu dê.
- Sỗ dách. Mà giống tao y chang.

Hai đứa ăn uống no say. Ngọ bảo Tuấn bằng cái giọng tự nhiên như nói một câu chuyện bình thường:

- Mà về nhà ngủ. Ngủ cho ngon. Đúng ba giờ sáng, dậy đạp xích lô đến đón tao tại... - Nó ghé sát tai Tuấn nói địa chỉ - Mà biết nơi đó chớ?
- Chỗ đó là nhà ai?
- Nhà bồ của tao!
- Sao phải đón sớm vậy?
- Giờ đó mà đi là giờ người ta chạy xe ba bánh đi Chợ Lớn rồi, không sớm đâu. Cố gắng đến địa chỉ vào ba giờ hai mươi nghe.
- Được. Tao đúng hẹn mà.
- Ô kê. Mà đông đi.

Công việc đầu tiên mà Ngọ nhờ, cái hẹn đầu tiên mà Ngọ hẹn, Tuấn chỉ lo ngủ quên. Tuấn vặn đồng hồ lúc hai giờ ba mươi đổ chuông. Cẩn thận hơn, Tuấn dặn các em, nếu thấy chuông đổ thì kêu dậy.

Đặt lưng xuống giường, Tuấn ngủ say như chết. Tuấn ngủ mà không hề mộng mị. Tuấn không mơ thấy Diệp nữa. Khi chuông đồng hồ reo, Tuấn nghe mang máng bên tai nhưng không tài nào mở mắt nổi. Sức lực bỏ ra chạy xích lô suốt ngày quả là không thấm gì so với sức lực trút vào các em ở "động" Cô Ba. Tuấn mệt rã nhưng cũng đầy thỏa mãn. Nó tự hào vì đã được thỏa sức tận hưởng. Hồi chuông đồng hồ hết giây, im lặng trở lại. Chợt Tuấn giật

mình vì tiếng lịch kịch bên nhà ông Tư hàng xóm. Bà Tư bán xôi ở chợ Thị Nghè. Sáng nào, bà cũng dậy rất sớm, dậy đúng vào lúc ba giờ mười lăm để nấu xôi. Tuấn vùng dậy. Chết rồi! Trễ hẹn thì còn mặt mũi nào nhìn Ngọ nữa. Tuấn đạp xe như điên trên đường. Nhờ tốc độ cực lớn, nó đến địa chỉ chậm có năm phút. Có hai bóng đen ở gốc cây me xuất hiện. Ngọ vẫy tay gọi Tuấn. Xe đến, hai người lên xe. Ngọ bảo đây là bạn nó, bị bệnh, nó cần đưa bạn đến ông thầy lang ở Biên Hòa bằng chuyển tàu sớm. Tuấn chỉ cần chạy đến ga Hòa Hưng là được.

Tuấn không hề hay rằng, người ngồi trên xe, đội nón, quần khăn kín đầu kia chính là Nhân đại bàng. Nhân và Ngọ vừa thực hiện một quả đầy khó khăn. Không hiểu thuốc mê dorm hay sao mà khi Ngọ đang mở khóa, Nhân đại bàng đang làm thịt cô con gái thì bố cô ta tỉnh dậy. Ông ta cầm cây gậy có sẵn ở đầu giường phang vào đầu Nhân. May mà vì sức yếu, cú đánh thượng của ông già không nhằm nhò gì. Cũng rất may là ông già không kêu la mà chỉ hành động. Ngọ nhào tới. Nó bóp cổ cho ông già há miệng ra rồi nhét khăn vào. Sau đó, nó ấn cả hũ thuốc mê cho ông già thiếp đi. Toàn bộ số tiền hai bố con ông già vừa bán thùng đồ mới nhận, bị Ngọ và Nhân vét sạch. Hai đứa xóa dấu vết. Chờ mãi không thấy Tuấn, Nhân đang hăm hè chửi Ngọ thì Tuấn đến.

Tuấn đưa Ngọ và người bệnh đến ga Hòa Hưng.

Ngọ bảo Tuấn:

- Đi liền đi.
- Để tôi phụ anh đưa anh lên tàu.
- Tao biểu đi liền đi! - Ngọ quát.

Ga Hòa Hưng là nơi thuận lợi nhất đối với Nhân và Ngọ. Từ đây, chúng có thể tẩu tán rất nhanh theo con đường

nhỏ dẫn về khu Cổng Bà Sếp, hoặc leo tàu đi đến bất cứ nơi nào chúng cần xuống. Ở Cổng Bà Sếp, Nhân có một người mẹ già. Hai đứa chia tiền rồi chia tay. Nhân bảo Ngọ nhớ cho Tuấn tiền.

- Dạ. Đại ca khỏi lo!

- Lâu lâu, hãy cho nó nhập cuộc để nó quen dần...

- Dạ.

Tuấn còng lưng đạp xe suốt ngày hôm đó được mười lăm đồng bạc. Về tới nhà, hai đứa em đang chờ Tuấn. Chỉ có một nồi cơm, chưa có thức ăn. Tuấn đưa tiền cho Thoa chạy ra chợ mua rau về nấu canh chua với tôm khô. Ba anh em ăn cơm, trò chuyện vui vẻ. Thăng Hùng khoe nó được cấp giấy khen. Cái Thoa kể với hai anh chuyện nó được thầy hiệu trưởng khen ngợi trước toàn trường trong lễ chào cờ đầu tuần. Ngọ đến. Nó đưa cho Tuấn một ngàn đồng.

- Tiền gì đây? Anh cho tôi vay hoài sao?

- Không. Của anh bạn gửi cho đó.

- Anh bạn sáng nay à?

Ngọ gật đầu.

- Ảnh đang bệnh mà! Sao anh còn nhận?

- Nghe tao kể về gia cảnh mày, ảnh thương, ảnh gửi cho.

Tuấn cầm tiền, cúi đầu, cảm động không nói nên lời. Ngọ nhỏ nhẹ:

- Tao đã biểu mày từ lâu, vô hội ăn chơi của tao là yên chí lớn. Mày sẽ thấy mọi người đối xử rất sòng phẳng và nghĩa khí. Thôi, tao về nghe. Mày lo may sắm quần áo cho cả ba anh em. Mày ăn mặc lù xì quá. Mai mốt, tao còn dẫn mày đi tiêu khiển ở "động" đặc biệt, mang lại

hứng thú gấp ngàn lần những thứ mà đã biết. Đến đó rồi, mà sẽ muốn tới đó suốt đời...

o o o

Điều Ngô hứa với Tuấn chính là ma túy.

Vào những năm trận mạc ác liệt nhất tại Việt Nam, đội quân viễn chinh Mỹ thực thi sứ mệnh "bảo vệ tự do" tại xứ sở nhiệt đới này đã thực sự là nguồn quảng bá và tiêu thụ xì ke rất lớn. Cùng với bom đạn, chất độc hóa học, việc quảng bá xì ke, lối sống hưởng lạc, người Mỹ quả là đã làm được một kỳ tích: hủy hoại nền tảng đạo lý của dân bản xứ, đặc biệt là giới trẻ.

Có một người, vào thời kỳ ấy, nhìn thấy Đức Mẹ hiển hiện... Người ta liền cho xây ở nơi Đức Mẹ giáng trần một nhà thờ lớn, mang tên "Fatima", và kể đó là nhiều tòa nhà đồ sộ dùng làm trường học của giáo xứ - gần ga Bình Triệu, Thủ Đức. Dân mộ đạo trong miền nườm nượp về đây để cầu nguyện và cúng quả. Trên con đường từ quốc lộ dẫn vào nhà Chúa, người ta cho dựng ở giữa tim đường liên tiếp những bức tượng miêu tả cảnh Chúa Giêsu khổ nạn, vác cây thánh giá lên ngọn đồi chịu hành hình. Giáo xứ Fatima có lẽ đã động lòng Chúa ở trên cao, cho nên... hòa bình đã được văn hồi. Sau năm 1975, một phần cơ sở giáo hội Fatima, tức là trường đào tạo các tu sĩ, đã được Nhà nước sử dụng vào mục đích y tế.

Ngày 23 tháng mười một năm 1975, một trung tâm chữa trị bệnh ghiền ma túy mang tên "Trường Phục hồi nhân phẩm" được thành lập. Dân ghiền Sài Gòn không chịu nổi cái danh "Trường Phục hồi nhân phẩm". Họ căm thù cái tên ấy và những nhân viên của nó. Họ gọi vắn tắt bằng "bọn Fatima". Họ xa lánh "bọn Fatima" như xa lánh quỷ sứ. Họ liên kết với nhau để khủng bố nhân viên Fatima khi có điều kiện. Họ bố trí "trình sát" thường trực ở Sở

Công an, Sở Thương binh - Xã hội và đặc biệt là ở trung tâm cai xì ke Fatima để thông tin cấp kì về những biện pháp, những chiến dịch "gom quét" dân ghiền, dĩ điểm.

Ở Fatima luôn luôn có một ngàn dân ghiền được chữa trị. Lớp cũ chưa ra, lớp mới đã vô. Có lúc, tại Fatima, con số "học viên" lên tới một ngàn năm trăm người.

Đứng đầu ban giám đốc Fatima là một người tầm vóc nhỏ bé, đã gần năm mươi tuổi: ông Quang.

Ông Quang làm việc trong một căn phòng rộng chưa đầy chín mét vuông, chỉ vừa đủ kê một bộ xa lông, một chiếc bàn làm việc giống y hệt cái bàn nhỏ của học trò. Tất cả đồng nghiệp của ông đều làm việc trong những ô vuông rất nhỏ. Toàn bộ diện tích được nhường cho việc chữa trị, ăn ở, vui chơi, lao động của học viên. Ở đây có mấy từ bị cấm ngặt: không được gọi "dân ghiền", gọi "con nọ", "thằng kia". Chỉ được gọi "anh, chị, em học viên" mà thôi. Nhân viên Fatima nào lỡ lời nói nặng với học viên sẽ bị kỷ luật.

Ông Quang và các đồng nghiệp của ông ăn cơm cùng bếp tập thể với học viên, cùng chén đĩa, bàn ghế tại nhà ăn tập thể. Thức ăn, đồ uống y hệt của học viên.

Thành phố Sài Gòn đang lâm nạn đói. Bữa ăn tại Fatima vô cùng kham khổ. Ông Quang se lòng, không nuốt nổi chén cơm độn hai phần ba hạt bo bo, khi nhìn thấy các em học viên của ông bỏ ăn vì không ai ăn nổi. Những thân hình tiều tụy, răng long tóc rụng, lở ghẻ cùng mình, môi thâm, vai so lại, chân tay run rẩy, mang theo đủ thứ bệnh lậu, phổi, thận, gan, mục xương, nhiễm trùng máu, v.v. đang lặng lẽ đi qua trước mặt ông. Ông Quang cảm thấy mình có tội.

Ở gốc cây điệp, một học viên ôm đàn ghi ta hát bài ca anh tự sáng tác. Anh vốn là một nhạc sĩ:

Mặt trời đen, quá đen, đen như đời ta
Cuộc đời như chó hoang lang thang về đêm
Nụ cười ta đánh rơi mất khi còn thơ
Từng niềm tin vỡ tan, bước xa mộng mơ...

Lời ca thật náo nùng, oán than... Ông Quang buông đũa đứng dậy. Ông Tình - phó giám đốc - hỏi:

- Anh không ăn được sao?
- Ông ăn đi, tôi thấy mệt quá.

Ông Quang ra ngoài. Trưa nắng chói chang. Ở dọc lối đi của vườn hoa, hàng trăm học viên đang ngồi. Họ cúi trăn. Người nào cũng mang trên ngực, trên lưng, trên cánh tay những dấu chàm: "Hận kẻ bạc tình", "Cô đơn", "Đàn bà là rắn độc", "Lỗi đạo làm con", "Xa quê nhớ mẹ hiền", "Khi ta chết, ai xây mồ?", "Hận đời đen bạc", "Sanh nhằm thế kỷ", hình vẽ trái tim bị dao găm đâm thủng tóe máu...
Mấy năm qua, ông Quang đã thấy hàng ngàn lần những dòng chữ, hình vẽ ấy trên thân thể tiêu tụy của học viên. Đến mức, ông chỉ cần nhìn thoáng là biết dấu chàm ấy mang nghĩa gì. Những người này đang thiếu một thứ, theo ông Quang, không phải chỉ thiếu thuốc. Họ đang thiếu tình thương. Chính những dấu chàm khắc trên ngực, trên lưng, trên cánh tay của họ đã biểu hiện một điều: Họ thiếu tình thương. Ông rất đồng ý với bà Tư giám đốc Sở khi bà nói rằng: "Phải đối xử với học viên như người mẹ đối với con; như người chị, người anh đối với em...". Vậy, liệu có nên chẳng cứ duy trì lực lượng cảnh sát canh gác quanh trường như hiện nay? Đây là trường học trở lại làm người, chứ đâu phải nhà tù? Những biện pháp vũ trang bảo vệ đâu có mấy tác dụng. Học viên vẫn tìm cách trốn trường. Vẫn có chuyện đánh lộn, nhẩy lầu tự vẫn. Vẫn có

bằng đưa thuốc vào buôn bán trong trường. Vậy để cảnh sát canh gác làm chi?

Cai ma túy hữu hiệu nhất là phương pháp tự mình. Vậy cai quản cái trường này không gì hơn là để chính học viên tự quản. Không tin làm sao thương? Nói thương các em nhưng lại không tin, nhốt như nhốt tù, ai mà chịu?

Rồi còn chuyện ăn uống. Cực khổ quá. Phải cải thiện bữa ăn. Bằng cách nào? Ngân sách thành phố cấp ít quá, chưa đủ mua gạo, mua chất đốt. Giá chợ tăng với tốc độ vũ trụ... Để các em đói rách như vậy, làm sao mà phục hồi nhân phẩm được? Chính các em học viên đã nhiều lần đề xuất việc này.

A, thôi trúng rồi! Để các em tự quản! Tại sao không cho các em quyền được lao động, làm ra tiền của để sống? Lao động và hiệu quả của nó sẽ giúp các em giành lại niềm ham sống, niềm tin yêu...

Chiều hôm đó, ông Quang trao đổi với ông Tình, với các đồng sự của ông. Ông điện thoại cho giám đốc Sở.

- Chị Tư à, tôi muốn đề xuất với chị hai việc. Không biết có nên nói qua telephone không?

- Chuyện về mấy em, mấy cháu thì cứ nói. Tôi chắc là chú không nói gì ngoài chuyện đó.

- Thưa chị, đúng vậy! Tôi đề nghị cho phép nhà trường thực hiện chế độ tự quản, chuyển đơn vị canh sát đi nơi khác...

Thấy ông Quang ngừng lại như để thăm dò phản ứng của mình, bà Tư giục:

- Chú nói tiếp đi.

- Mấy năm nay, các em học viên phản ứng rất nhiều về chuyện canh sát giám sát các em như cai ngục với tội

nhân...

- Rồi. Tôi hiểu. Còn đề xuất thứ hai là gì?

- Tôi muốn liên hệ với công ty lương thực của chị Ba nhận gạo về gia công bánh tráng, bún. Cũng tương tự, tôi sẽ ký một số hợp đồng sản xuất gia công may mặc, đồ gỗ và nhạc cụ... Tay nghề các em ở đây phong phú lắm. Cốt sao các em được lao động, trực tiếp làm ra của cải... Một công đôi việc, vừa giáo dục các em, vừa để các em tự cải thiện đời sống...

- Ăn uống cực khổ quá, tôi hiểu. Tôi đồng ý với chú về cả hai đề nghị. Ngày mai, chú sẽ nhận được văn bản chính thức của Sở chấp thuận hai đề xuất đó. Vấn đề là... nếu xảy ra sự cố? Chú đã tính đến chuyện đó chưa?

- Dạ rồi.

- Có chủ quan không?

- Thưa chị, tôi tin các em. Ngay cả các em mới vào hung dữ nhất, cũng chỉ là những nạn nhân. Chúng chỉ là nạn nhân... Chị biết đó. Tôi coi các em như em, như cháu, như... con của mình.

Giọng ông Quang lộ rõ xúc động. Bà Tư hiểu tâm trạng của đồng chí mình. Bà ân cần:

- Thôi nhé. Sáng mai, tôi sẽ xuống trường. Chị em ta sẽ bàn bạc cụ thể phương cách thực hiện. Chú đã trao đổi với các đồng chí trong ban giám đốc chưa?

- Dạ rồi, ai cũng nhất trí.

o o o

Đêm đã khuya lắm, căn phòng nhỏ của ông Quang vẫn sáng đèn.

Lạnh.

Ông Quang co ro trong chiếc áo bờ lu bằng vải nỉ màu xanh biển, hai tay ông chống cằm, chân xếp bằng trên ghế. Cuốn sổ tay mở sẵn nằm trên mặt bàn, cây viết bic kẹp ở giữa. Ông đang nghĩ ngợi. Vào những lúc như thế, có ai nhìn thấy ông, hẳn sẽ rất thương ông. Hai má ông hóp lại, vầng trán hằn bao nếp nhăn, mái tóc đã bạc nhiều. Duy có đôi mắt nhân từ là vẫn sáng, ấm áp. Ngay cả lúc ông đang tư duy một mình, đôi mắt ấy vẫn chan chứa tình người, hết như trước mặt ông không phải là căn phòng trống vồn vện chín mét vuông, mà là những học viên, những người được gọi là dân ken, dân ghiền, dân bụi đời, những người bị đồng loại xa lánh, bị cha mẹ, vợ con, anh chị em oán trách, căm giận, bạn bè khinh rẻ... Ông Quang đang nghĩ về họ - những con người tự làm đời bại nhân cách và sự sống của mình. Xót xa lắm thay! Ông Quang chưa bao giờ giận họ, khi rẻ họ. Theo ông, con người mà không thương nhau thì không bằng con vật. Con vật còn biết thương nhau nữa là...

Ngày mai, ông sẽ trình bày trước bà Tư. Ông kính trọng bà, coi bà như người chị của mình. Ông sẽ trình bày một cách chi tiết phương án tự quản và phương án sản xuất của trường. Đêm nay, ông duyệt lại lần cuối những điều đã suy nghĩ suốt thời gian qua.

Phải xây dựng một lực lượng bảo vệ, gọi là đội hay là gì? Nòng cốt của đội bảo vệ phải là những học viên tiến bộ nhất, có sức khỏe, có văn hóa. Các lớp, các tổ học viên cần được chấn chỉnh lại đội ngũ lớp trưởng, tổ trưởng. Đội văn nghệ, câu lạc bộ phải được nâng cao chất lượng. Phải có phim mới, phim hay, sách báo hấp dẫn giới trẻ. Việc giáo dục về mặt tư tưởng còn cứng nhắc, giáo điều quá, ít sức thuyết phục. Nên mời các đồng chí thường đi nước ngoài đến nói chuyện thời sự, mời các nhà văn đến nói chuyện văn thơ. vở kịch - do ông tự sáng tác - cần được

dàn dựng kỹ hơn; tốt nhất, nên mời đạo diễn chuyên nghiệp. Cần xã hội hóa đội văn nghệ của trường. Đưa đội văn nghệ ra ngoài trình diễn có tác dụng tuyên truyền ngăn ngừa tệ nạn ghiền ma túy, chống bọn buôn lậu. Phát động thành phong trào người người, nhà nhà cùng chống ma túy, cả xã hội cùng chống ma túy. Ở Mã Lai, người ta dùng hình án nặng nhất - tử hình - đối với bọn buôn bán ma túy. Ở Thái Lan, chính phủ treo giá năm triệu бат 11 cho ai bắt được "vua thuốc phiện" Khunsa. Khunsa có đội quân mười lăm ngàn người chuyên buôn thuốc phiện. Hắn tuyên bố: "Thật vô ích, không bao giờ họ bắt được tôi, vì kẻ nào đã nắm trong tay thuốc phiện, kẻ đó sẽ có ảnh hưởng quốc tế. Chính phủ Thái Lan phải tính đến điều đó". Ở Colombia, mỗi năm có hàng trăm sĩ quan, binh lính, nhà báo bị hy sinh trong các cuộc truy quét bọn buôn lậu và các ổ ma túy. Tại Liên Xô, đã có tới cả trăm ngàn người nghiện ma túy rồi. Nước Mỹ có tới hàng chục triệu người nghiện cần sa, cocaine (cô-ca-in) và bạch phiến. Ma túy đã trở thành nạn dịch của nhân loại, thành cơn lốc cuốn hút lớp trẻ.

Tại Sài Gòn, đã xuất hiện một thể hệ ghiền mới. Đó là những người ghiền từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975. Đâu còn có thể đổ hết lỗi cho "tàn dư chế độ cũ" được nữa.

Cần một đội bảo vệ gồm toàn những người có năng lực, có tấm lòng. Để học viên tự quản! Đó là một phương cách thích hợp đối với một trường giáo dục lấy tình thương làm nền tảng. Nhưng ai xứng đáng làm đội trưởng? Nên để các em học viên bầu ra, hay là ban giám đốc cử ra?

Ông Quang lấy bút chì ghi vào sổ tay tên của ba học viên: Tín Tạczăng, Hùng xả lảng, Ca sóc.

Hùng xả láng là người được dân ken Sài Gòn kính nể bởi có một quá khứ oanh liệt. Sinh ra trong một gia đình khá giả, Hùng được học hành đến nơi đến chốn, trở thành nhân viên thuế quan tại phi trường Tân Sơn Nhất. Với mã ngoài rất điển trai, Hùng được nhiều cô gái mê. Hùng lấy vợ sớm, theo ý cha mẹ. Vợ chồng Hùng có ba con. Hồi đó, sếp của Hùng chính là Trần Thiện Khiết, em ruột thủ tướng Trần Thiện Khiêm. Nhằm phục vụ tối đa cho quân đội viễn chinh Hoa Kỳ, chính phủ Sài Gòn đã ra công văn mật số 139/BXH/VP/N ngày 27-7-1965, quyết định thiết lập các trung tâm giải trí cho quân nhân Mỹ. Ngay lập tức tại Sài Gòn, Biên Hòa, Vũng Tàu, Nha Trang, Đà Nẵng... mọc lên nhan nhản các giải trí trường. Thực chất của các trung tâm giải trí là các ổ xì ke và gái mại dâm. Không có một thứ gì trên trần gian này kinh doanh có lời to bằng xì ke và gái. "Hùng xả láng" là biệt danh của giới ăn chơi đặt. Hùng được tuyển lựa vào đội quân tiếp vận ma túy cho các trung tâm giải trí nói trên. Hùng xài tiền như nước, bồ bịch cả trăm, đi Viêng Chăn, Băng Cốc, Đà Lạt, Buôn Mê Thuật... như đi chợ. Hùng được giao thực hiện nhiều công vụ đặc biệt. Chính Hùng đã từng bay đến Chiềng Mai 12, rồi từ đó bí mật đến gặp tướng Đoàn Sĩ Văn tại Mesalong để đàm phán về việc chuyển thuốc phiện bằng cầu không vận trực tiếp từ Mesalong đến Tân Sơn Nhất, không cần chờ qua Lào như trước nữa. Đoàn Sĩ Văn nguyên là chỉ huy đạo quân số Năm của Tưởng Giới Thạch, bị Hồng quân Trung Quốc đánh tan và bị bắt ở Vân Nam sau thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc năm 1949. Đoàn Sĩ Văn đã cùng bọn tàn binh trốn sang vùng Tam Giác Vàng, và trở thành đội quân thổ phỉ, buôn lậu khét tiếng ở vùng này. Cũng chính Hùng xả láng đã hai lần đến gặp Khunsa, trùm thuốc phiện ở vùng giáp giới Thái Lan - Miến Điện, để ký hợp đồng mua thuốc.

Các ông lớn của chính phủ Sài Gòn rất tin cậy Hùng. Đây là thời huy hoàng nhất đời Hùng xả láng. Giám đốc sân bay, giám đốc thuế quan tại Tân Sơn Nhất, đô trưởng Sài Gòn, cảnh sát trưởng, v.v. đều biết Hùng và rất vị nể Hùng. Năm 1970, vì giành giật với một đại úy phi công Mỹ một cô gái bán bar cực kỳ xinh đẹp, Hùng đã đâm chết viên đại úy Mỹ và bị xử tù chung thân. Các ông lớn đã can thiệp. Án tù rút xuống còn mười năm, nhưng Hùng bị đày ra Côn Đảo.

Hùng ra Côn Đảo một năm thì được tin mẹ chết. Cha Hùng rất buồn khổ, lâm bệnh nặng. Hùng nhớ vợ, nhớ con và rất thương cha. Trong tù, Hùng không còn heroine để chơi. Hùng nuối tiếc quãng đời oanh liệt... Đêm đêm, Hùng ao ước được tự do, được tiếp tục ăn chơi xả láng cuộc đời. Những lúc ấy, Hùng chỉ mong được bay ngay về Sài Gòn, được nhìn thấy người thân dù chỉ một phút. Hùng thương nhất đứa con gái đầu lòng; nó đẹp, giống Hùng như đúc.

Năm ngục năm năm thì Côn Đảo được giải phóng, Hùng được Cách mạng phóng thích.

Bước chân xuống đất Sài Gòn, Hùng không về nhà vợ, mà đi thẳng đến hẻm Nhạn Trắng để nằm lì tại đó chích suốt hai ngày. Chích đã đời, Hùng mới lết về nhà và mới biết tin: Vợ đã cặp bồ với người khác để di tản. Ba đứa con Hùng bơ vơ, ông già của Hùng lâm bệnh suyễn rất nặng.

Thất vọng, Hùng lại lao vào ma túy tìm quên lãng. Hùng về, không có tiền, chà đồ nhôm 13 đem bán dần. Rồi trong nhà không còn vật gì đáng giá để bán nữa. Cha Hùng khuyên giải thế nào Hùng cũng không nghe. Cái chết đến với người cha gần kề. Ông còn chiếc nhẫn cuối cùng - nhẫn cưới - đưa cho Hùng bán để mua thuốc.

Hùng ra đi khi ông đang nghệt thở. Bán được nhẵn, lẽ ra Hùng phải đi mua thuốc cho cha thì lại lao vào hẻm Nhạn Trắng. Hùng chơi ba xê đúp một lần. Sáng, Hùng chơi một cữ, nằm lì đến trưa lại chơi tiếp một cữ. Tối, Hùng chích cữ thứ ba và rơi vào giấc ngủ vùi trong vòng tay của một cô gái cũng là dân ken thứ thiệt, sau khi hai đứa làm tình với nhau. Cô gái chờ cho Hùng ngủ mê mệt, vét sạch số tiền còn lại trong túi Hùng rồi đông. Hùng tỉnh dậy, về đến nhà, cha Hùng đã tắt thở. Đờm vít chặt phế quản của cha. Hùng hiểu, chỉ cần có viên thuốc suyễn kịp thời, cha Hùng chưa chết.

Ăn hận dày vò, Hùng chỉ còn biết tự giết mình bằng độc dược: ma túy. Hùng bán nhà lấy tiền chích. Ba đứa con, Hùng bắt chúng nó đi ăn xin. Mỗi ngày, cha con gặp nhau tại bùng binh Sài Gòn. Mỗi đứa con đều phải nộp tiền cho Hùng. Nhận tiền của các con, Hùng vô hẻm Nhạn Trắng "cúng" hết.

Vào một buổi chiều mưa tầm tã, đứa con gái lớn của Hùng đã mười lăm tuổi dẫn hai đứa em thất thểu chạy về gặp cha ở mái che của trạm xe buýt bùng binh Sài Gòn. Nó không có tiền đưa cho Hùng. Nó vừa bị một thằng lớn hơn trấn lột sạch. Hùng đánh con, cho là nó nói láo. Hùng co cẳng đập con té sấp, lăn ra mặt đường. Con bé khóc rú lên thảm thiết, lồm cồm bò dậy rồi... bỏ đi luôn. Mấy ngày sau, nó gặp lại Hùng. Nó đưa cho Hùng một xấp tiền. Hùng cầm tiền lao ngay đến hẻm Nhạn Trắng. Mãi ba ngày sau đó, đứa con thứ ba mới nói cho Hùng biết:

- Chị Hai đi làm gái để lấy tiền đưa cho ba!

Hùng nhận được tin này khi đang tỉnh. Hùng gào khóc thảm thiết, giữa ban ngày, giữa trạm chờ xe buýt:

- Tôi là thằng khốn nạn! Tôi đã giết cha, đã đẩy con gái đi làm đĩ để hút chích. Trời ơi là trời! Hãy phanh thây tôi ra.

Tôi là thằng khốn nạn...

Vừa gào khóc, Hùng vừa đập đầu vào cột xi măng của nhà chờ xe. Máu vọt ra từ mang tai, từ trán Hùng.

Ông Quang đang chờ xe đi Bình Triệu. Ông đã đến nâng Hùng dậy.

Hùng theo ông vào trường, coi ông Quang như cha của mình.

Sau ba năm ở trường, sau ba lần đi phép "thử thách", Hùng kiên tâm không chơi ma túy nữa. Bây giờ, các con của Hùng đã có chỗ ở, được chòm xóm cứu mang, được đi học lớp ban đêm. Hùng vẫn dành tiền gửi về nuôi con. Đứa con gái lớn đã trở thành nhân viên kế toán của nông trường Phú Văn. Ông Quang quyết định cử Hùng làm đội phó đội bảo vệ.

Ca sóc còn rất trẻ, chỉ bằng nửa tuổi Hùng. Ca được mang biệt danh "Ca sóc" vì quả là nó lẹ như con sóc; làm bất kỳ việc gì, cũng chỉ một loáng là xong. Nó đi bộ bằng các cô gái đạp xe đạp. Ca là "dân bụi thủ đô". Nó vẫn tự gọi mình như thế. Bố nó làm to lắm, chuyên xét duyệt người đi nước ngoài. Ca phát hiện ra bố nó thường nhận của hồi lộ. Ai có vàng lo lót cho bố nó thì được đi. Nó bảo: "Bố phải từ bỏ việc làm đó. Sao bố dạy con hay thế, còn bố thì... tồi...". Hai bố con cãi nhau. Bố nó đuổi đánh nó. Nó đến thẳng cơ quan nói ầm lên mọi chuyện với chứng cứ hằn hoi: bà nào, ông nào đến vào ngày giờ nào, lo lót cho bố nó bao nhiêu... Rồi nó bỏ nhà ra đi. Nó nghĩ, bố nó là đảng viên Cộng sản, chức vụ to thế mà còn ăn hồi lộ, tức là ăn cắp, thì nó ăn cắp có xấu gì. Thà tự mình đi ăn cắp để sống, còn hơn phải sống bằng đồ ăn cắp của bố!

Ca lên tàu Thống Nhất và bắt đầu hành nghề. Nó rất nhanh tay, nhanh mắt, nhanh chân. Cú đầu tiên, vớ ngay được chiếc va li, trong đó có hai kí lô thuốc phiện. Nó rất

sành thuốc phiện. Ông nội nó trước đây vẫn hút. Nó làm bồi tiêm cho ông nội. Ông nó mới chết được một năm.

Nó vô Sài Gòn dò tìm ra mỗi bán thuốc. Nó gặp được người đã từng bán thuốc cho ông nội. Lão ta tên là Thượng. Thượng trả tiền nó sòng phẳng. Ca gia nhập giới bụi đời Sài Gòn. Nó không để ai xí gạt bao giờ. Nó tự hào là "dân bụi thủ đô", ăn chơi sành điệu. Thấy dân ken Sài Gòn chích xì ke vào gân máu, nó cũng chích. Sợ đếch gì. "Dân bụi thủ đô" cơ mà! Có lẽ vì cái bệnh sĩ ấy mà ở Sài Gòn được hai tuần lễ, nó đã chơi xì ke đều đều rồi. Xài hết số tiền bán hai kí thuốc phiện, nó đi phi đồng, bấm vàng. Có một mình, nó sống phây phây.

Đến năm 1979, nó bị bắt trong một ổ xì ke ở quận Tư. Đây là một sự ngẫu nhiên. Không dễ gì công an khám phá ra ổ chích choác này. Chủ nhân rải bọn đàn em canh chèo 14 từ rất xa. Khi có động, chủ nhân phi tang liền. Lần đó, Ca đột nhập khách sạn Cửu Long 15, xách được cái máy ảnh của một khách nước ngoài. Công an phải sử dụng chó nghiệp vụ. Và con chó tinh khôn ấy đã dẫn công an đến thẳng quận Tư, leo lên lầu hai của căn hộ ở đường Nguyễn Tất Thành. Ca đổi cái máy ảnh cho chủ "ổ", lấy bốn cữ hai xê đúp. Nó đang nằm một xó thả hồn phiêu du trong cơn phê thì công an đến. Ca lẹ như sóc nên thoáng một cái là phóng được xuống mặt đường. Công an ở dưới đường tóm được nó. Chủ nhân khai mua máy ảnh của Ca. Ca bị bắt và bị phạt tù. Trong tù, nó lên cơn vã, bị sốt rét, bị đau gan... Người ta đem Ca đi cấp cứu, rồi đưa nó vào Fatima. Ca sóc năm nay mới hai mươi tuổi. Đó là một chàng trai thông minh. Ông Quang đánh giá về nó như thế. Ca và Hùng đã tỏ ra rất dũng cảm trong các đợt truy quét ổ chích choác. Ông Quang quyết định cử Ca sóc làm đội phó đội bảo vệ, đặc trách việc truy quét các ổ buôn bán ma túy.

Tín Tạczăng là một nhân vật đặc biệt. Nhà Tín thuộc loại nghèo, nhưng cha mẹ cố công cho hai chị em Tín ăn học. Chị ruột Tín đang học năm thứ hai Đại học Luật khoa thì lọt vào "mắt xanh" của tướng Nguyễn Cao Kỳ. Kỳ đã có vợ. Chị Tín chấp nhận là "bồ nhí", hai người bí mật sống với nhau như vợ chồng. Tín thi rớt tú tài, bị bắt lính. Tín trốn lính, tự phong cho mình biệt hiệu "Tạczăng" rồi trở thành trùm băng cướp. Tín Tạczăng chuyên thi hành những vụ cướp nhà băng, những vụ tổng tiền nhằm vào các nhà giàu, giới có quyền cao chức trọng của chế độ Sài Gòn. Mỗi lần trúng quả, Tín có bạc triệu. Đệ tử của Tín rất mê Tín, coi Tín như vị thánh và rất trung thành với Tín. Cảnh sát trưởng Sài Gòn treo giải thưởng lớn để bắt Tín Tạczăng. Hai lần bị bắt, cả hai lần Tín đều "biến" rất tài tình. Lần thứ ba, Tín bị vô khám Chí Hòa. Năm khám được một tuần, đệ tử của Tín lại lo cho Tín thoát. Những vụ trấn lột tiếp tục diễn ra. Tín thường thuê loại xe hơi đắt tiền; có nhiều lần, dùng cả xe của tướng Kỳ để trấn lột. Nhân viên của các nhà băng lớn, thư ký của một số hãng buôn, hãng xuất nhập cảng đều là tai mắt của Tín. Tín thuê biệt thự và sống như hoàng đế không ngại. Lâu lâu, Tín mới ghé thăm nhà, ở với vợ con một hai đêm... Trong một cuộc bắt cóc tổng tiền không thành, Tín bị bắt. Lần này, Tín phải nằm nhà lao khá lâu. Ra tù, Tín phải đăng lính. Lại trốn lính; Tín bị bắt làm lao công đào binh và bị đưa ra vùng Một chiến thuật.

Khi quân Giải phóng tiến vào Huế, Tín theo đám tàn quân của Lê Quang Trưởng chạy vào Đà Nẵng. Tại bãi biển Mỹ Khê, Tín Tạczăng bị trúng đạn, máu chảy quá nhiều. Sáu tiếng đồng hồ sau, người ta mới tìm thấy Tín, khi nước thủy triều lên và sóng biển sắp cuốn xác Tín ra khơi. Rất may là viên đạn không vào chỗ hiểm. Tín chỉ bị cắt mấy

đoạn ruột và một phần bao tử. Các bác sĩ của quân Giải phóng đã cứu Tín Tạczăng.

Lành bệnh, Tín về Sài Gòn. Bệnh nghiện heroine làm cho Tín ngổn sạch tiền của trong nhà. Vợ con Tín không dám khuyên ngăn. Căn nhà bị bán... Vợ con Tín về quê ngoại. Tín lang thang kiếm sống để chích. Trong đợt truy quét đầu năm 1976, Tín bị hốt vào trường Fatima. Tín hung hăng như một con cọp. Tín căm thù tất cả nhân viên của trường. Tín vượt tường rào, bị bắt, Tín đánh lại cảnh sát, cướp được súng. Tín bấm huyết viên cảnh sát, dùng anh ta như lá chắn, rồi cầm súng khống chế những người xung quanh để mở lối thoát ra khỏi trường. Đúng lúc đó, ông Quang xuất hiện. Ông Quang nói với Tín:

- Anh quyết tâm trở lại với ma túy, với cái chết sao? Nếu anh quyết như vậy, cứ đi đi. Không ai giữ anh ở lại đâu. Không ai ngăn cản anh đâu. Nhưng tôi, nhân danh một con người, tôi mong anh hãy ở lại. Đây là nơi giúp những người nghiện trở lại cuộc sống con người. Đây không phải nhà tù...

- Không phải nhà tù, sao có cảnh sát canh gác ngày đêm? Không phải nhà tù, sao mà đi tiểu cũng phải xin phép? Nói là tự do mà sao muốn ra ngoài không được? Các ông là bọn Việt Cộng chỉ quen nói láo, nói một đằng, làm một nẻo. Tôi thù các ông!

Ông Quang vẫn kiên nhẫn:

- Anh mới vô trường. Thực tế ở đây anh chưa hiểu hết đâu. Hãy nán lại thêm một thời gian nữa, anh Tín à. Chừng nào, anh thấy chúng tôi quả là bọn nói láo, nói một đường, làm một nẻo, lúc đó, anh ra đi cũng chưa muộn.

Nghĩ đến quá khứ của mình, một trùm băng cướp, có nhiều tiền án tiền sự, Tín Tạczăng lo sợ bị trả thù, bị vô tù

trở lại... Bởi thế, Tín nhất quyết thoát ra khỏi đây:

- Không nhiều lời. Né ra cho tôi đi. Nếu không, tôi bắn chết.

Ông Quang cười, bình tĩnh tiến đến trước họng súng của Tín Tạczăng:

- Cách mạng đã cứu sống anh một lần ở bãi biển Mỹ Khê - Đà Nẵng. Nay, Cách mạng muốn cứu anh thoát khỏi ma túy. Thiện chí là thế. Không lẽ anh lại xóa sạch ơn nghĩa đó sao?

Tín Tạczăng đứng đó, mắt mở trừng, lặng người đi. Ông Quang xòe hai bàn tay, nhìn vào mắt Tín. Tín như một đứa bé bị thôi miên, lặng lẽ và ngoan ngoãn đưa khẩu AK báng gấp cho ông Quang.

Từ ngày đó, Tín Tạczăng trở thành một con người hoàn toàn khác. Tín đi đầu, hăng hái trong lao động, rèn luyện. Tín được tập thể bầu là trưởng ban trật tự. Mỗi kỳ đi phép, bao giờ Tín cũng đưa về trường được mười người ghiền. Đã ba lần, Tín tham gia chống bọn buôn lậu ma túy. Đích thân Tín bắt được hai tên chuyên buôn bán ma túy cỡ bự tại Sài Gòn. Ông Quang cho Tín ra trường, về nhà với vợ con; Tín xin ở lại trường làm nhân viên. Tín coi ông Quang là cha nuôi của mình...

Ông Quang lập danh sách đội bảo vệ: Số một, Trần Trung Tín (Tín Tạczăng) - đội trưởng. Số hai, Nguyễn Hùng (Hùng xả lảng) - đội phó. Số ba, Phạm Văn Ca (Ca sóc) - đội phó...

Chú Thích

1 Nay đoạn này thuộc đường Nguyễn Thị Minh Khai (NBT).

2 Chơi sapô (tiếng lóng): ăn cắp giày, dép.

3 Nay là công viên Hoàng Văn Thụ (NBT).

4 Đi bụi (tiếng lóng): ý nói bỏ nhà đi hoang.

5 Thầu: nuốt.

6 Thuốc phiện hiệu "Con Rồng Xanh" sản xuất tại Vân Nam (Trung Quốc) được coi là thuốc ngon nhất. Ở Việt Nam, trước năm 1954, loại thuốc hiệu "Con Rồng Xanh" được dân ghiền rất chuộng.

7 Chào ông Năm. Ông có khỏe không?

8 Tôi khỏe. Cảm ơn.

9 Hẹn gặp ông sáng mai. Tạm biệt.

10 Chùa (tiếng lóng): ý nói không trả tiền.

11 Bạt (baht): tiền Thái Lan.

12 Chiềng Mai: thành phố lớn ở Đông Bắc Thái Lan, cửa ngõ đi vào vùng Tam Giác Vàng chuyên trồng cây thuốc phiện.

13 Chà đồ nhôm (nói lái): chôm đồ nhà.

14 Canh chèo (tiếng lóng): chỉ việc canh gác trước cửa "động", thấy có nguy hiểm thì báo động để tẩu tán.

15 Nay khách sạn này đã lấy lại tên ban đầu của nó là "Majestic" (NBT).

CHƯƠNG 3



òn Fatima!

Những tiếng kêu thất thanh - tiếng rú thì đúng hơn - vang đến tai Ngọc Diệp. Người ta chỉ có thể thốt ra những âm thanh kiểu đó khi đứng trước tai họa khủng khiếp nhất. Tiếng kêu đầu tiên Diệp nghe thấy được là của Phi. Đường như cùng một lúc, cả khu ga Sài Gòn đồng thanh vang lên những tiếng rú:

- Bọn Fatima! Bọn Fatima!

Đối với dân ken Sài Gòn, từ ngày 23 tháng mười một năm 1975, Fatima có nghĩa là địa ngục.

Diệp bị bắt vào Trường Phục hồi nhân phẩm phụ nữ mấy lần, đều tìm cách thoát. Cô chưa bị bắt vào Fatima. Fatima đối với cô còn là huyền thoại. Cô chỉ nghe qua lời kể. Nhưng Phi đã bị vô đó một lần. Phi không kịp hiểu thực trạng của nó ra sao. Lần ấy, Phi bị bắt trong cảnh đang vật vã ở bến đò Thủ Thiêm. Vô trường được một giờ đồng hồ, cô phải đi nhà thương cấp cứu vì bị sốt rét ác tính. Ngắt cơn sốt, cô trốn khỏi nhà thương... Âm ảnh về địa ngục Fatima khiến mỗi lần nghe thấy âm thanh đó, trong người cô bản năng sinh tồn trỗi dậy, cô tìm mọi cách để thoát thân.

Phi chạy thực mạng. Cô đã vọt qua được lỗ hổng của bức tường ngăn cách nhà ga với đường Lê Lai. Nhưng Ca sóc còn lẹ chân hơn cô. Ca chỉ còn cách Phi vài bước. Một dãy ba chiếc xe buýt đậu liên nhau trước nhà hàng Lê Lai. Phi chạy tới đầu chiếc xe thứ nhất, phóng qua đường là thoát. Cô nghe thấy tiếng chân của người đuổi theo sau rất gần. Cô có cảm giác người đó sắp tóm được tóc hay áo của cô.

Phi dồn sức. Tới rồi! Đầu chiếc xe buýt đây rồi. Cô phóng qua đường. Đúng lúc đó, một chiếc xe ba bánh gắn máy đang mở hết tốc lực chạy về hướng nhà thờ Huyện Sỹ. Tiếng rú của Phi, tiếng rít của thắng xe, và kể đó là tiếng va chạm ghê sợ của chiếc xe ba bánh gắn máy lao vào đầu chiếc xe buýt.

Phi bị kẹt vào giữa hai chiếc xe. Khó khăn lắm mới lấy được cô ra. Người đang ẵm cô trên tay chính là Ca sóc. Nước mắt Ca đã chảy trên thân thể người con gái.

- Nó là bạn tôi. Phải cho tôi ở lại với nó! - Ngọc Diệp hét ầm lên, cố hết sức lao xuống.

- Không được! - Hùng xả lảng ôm chặt Diệp, không cho cô lao từ trên thùng xe tải xuống đường.

- Hãy để tôi đưa cô ấy lại. Họ là bạn của nhau, ai nỡ... - Tín Tạczăng chậm rãi nói với Hùng - Nào, cô đi với tôi.

Diệp nhào tới nắm lấy tay Phi, khóc nức nở:

- Phi ơi! Tỉnh lại đi. Mà mày tính bỏ tao hay sao Phi? Nếu mày chết, tao sẽ chết theo mày, Phi ơi!

Người ta không để cho Diệp nắm tay Phi nữa. Phi đã bất tỉnh. Ông Tình - phó giám đốc Fatima - cùng với Ca sóc đưa Phi vào bệnh viện cấp cứu. Chiếc xe tải chở Ngọc Diệp cùng hơn ba chục dân ken rời khu ga Sài Gòn hướng về Bình Triệu. Một chiếc xe khác - xe Jeep - chở mụ Sáu, người chuyên nhận thuốc của Kim Chi để chích dạo tại ga. Mụ Sáu bước lên xe công an mà mặt cứ tỉnh queo. Mụ tin chắc chắn rằng, chỉ vài giờ sau là mụ được thả vì "không tang chứng".

Ngọc Diệp bị lôi lên xe. Đúng hơn là Tín Tạczăng, sau khi thuyết phục Diệp không được, đã ẵm cô ấn lên xe.

Dọc đường về trường, Diệp la hét. Suốt đêm ấy, Diệp tiếp tục la hét, phản đối và khóc.

- Nó là bạn tôi, là người cuối cùng mà tôi có thể tin cậy. Chính các ông đã giết nó. Nó đâu có làm gì hại đến các ông? Sao các ông ác hơn quá hà!

Tín Tạczăng và Hùng xả láng thay nhau "năn nỉ" cô, nhưng vô hiệu.

- Phải cho tôi vô nhà thương chăm sóc nó. Nếu không cho, tôi đập đầu chết liền cho các ông coi nè!

Ông Quang xuất hiện với một ấm trà trên tay. Ông đứng ở cửa nhìn Diệp hồi lâu. Ông đưa mắt ra hiệu cho Tín và Hùng ra ngoài. Bác sĩ Thọ và y tá Mai thấy ông vào cũng lặng lẽ rút lui. Họ biết rằng, nếu ông Quang không thuyết phục được người bệnh này, họ sẽ buộc phải dùng thuốc ngủ cho người bệnh. Ông Quang rất nghiêm khắc về việc này. Theo ông, làm cho người ta ngủ đi, rồi mê mết để không phản ứng, chẳng khó khăn gì. Nhưng đó đâu phải là biện pháp nhân đạo. Hãy giữ lấy sự tỉnh táo, nhạy cảm của từng nơ ron thần kinh của người bệnh. Để cho người bệnh tỉnh táo, ý thức được mọi việc, sẽ giúp người bệnh tự giác và tự chủ.

Ông Quang nhìn Diệp. Ánh mắt hiền từ của ông đột nhiên như có sức mạnh lạ kỳ, làm cho Diệp dịu hẳn. Cô có cảm giác như ba cô sống lại. Ba cô hồi đó vẫn nhìn cô bằng ánh mắt ấy. Đã năm năm trời nay, cô không còn ba nữa. Vì sao người này lại có ánh mắt của ba? Không thể nào nhầm lẫn. Đây chính là ba cô. Phải thương yêu cô như con đẻ mới có ánh mắt như vậy.

- Cháu la khóc nhiều quá, giọng cháu lạc mất rồi. Có lẽ cháu mê lắm?

Diệp im lặng, nghe ông Quang nói.

- Ngày xưa, bác cũng có một người bạn thân. Khi anh ấy chết vì mảnh bom Mỹ, bác không ăn, không ngủ được

gần thẳng trời...

Giọng nói thật êm, nhẹ nhàng và ấm áp, như rót vào tai Diệp, như dòng nước mát thấm vào cuống họng của Diệp đang khát khô vì la hét suốt sáu tiếng đồng hồ. Ông Quang lấy ấm trà mà ông để lại ở chiếc bàn con ngay cửa ra vào, rót đầy ly nước đưa cho Diệp. Diệp run run nhận ly nước nơi tay ông. Mùi trà thơm, nước trà ấm thấm vào người, như cơn mưa đầu tiên trên vùng hạn hán. Cô uống một hơi cạn khô, rồi khóc nức lên. Nhưng mắt cô ráo hoảnh. Cô khóc mà không ra nước mắt. Lúc này, từ lúc này, cô khóc cho chính cô. Cô nhớ đến ba, và cô không hiểu sao, người này có đôi mắt giống ba cô đến thế.

- Cháu nằm xuống và ráng ngủ đi. Bác sẽ cho cháu vô nhà thương thăm bạn. Ráng ngủ đi nghe cháu. Một giờ sáng rồi. Đừng làm rộn. Ở đây có rất nhiều người cần ngủ để lấy lại sức, cháu ạ.

Những lời thật nhẹ nhàng, y như ba cô vẫn nhắc nhở cô thuở nào. Diệp nghe ông Quang như nuốt từng lời. Cô nhìn ông. Đôi mắt phượng của cô giờ đây sắc đục lẩn át vẻ tinh anh vốn có - sắc đục bởi ma túy. Ông Quang nhìn vào đôi mắt ấy, thấy lòng xót xa... Ông đi ra, khép cửa phòng lại. Ở xung quanh, những người cùng bị bắt với Diệp đã ngủ yên. Diệp không khóc, không la, nhưng cũng không ngủ. Làm sao có thể ngủ được trong đêm đầu tiên ở "địa ngục" Fatima? Làm sao có thể ngủ được khi không biết giờ này Phi sống chết ra sao? Diệp rùng mình nhớ lại cảnh hồi chiều: Máu Phi thấm đẫm quần áo, nhều xuống mặt đường Lê Lai. Chiếc xe ba bánh gắn máy chống vó lên trời. Người con trai - người của Fatima - ôm xác Phi trên tay, khóc rưng rức. Anh ta cũng thương xót Phi à? Vậy tại sao người ta bảo bọn Fatima ác độc lắm? Ác độc ư? Tại sao lại có người hiền lành đến thế? Diệp nhớ lại

người có đôi mắt giống cha mình, mang nước cho mình uống. Cô cảm thấy được vỗ về, an ủi trong ánh mắt ấy.

Mới đó đã năm năm rồi. Đoạn trường năm năm đã qua hiện về trong tâm thức Diệp. Cô muốn quên nó đi nhưng nó cứ tái hiện. Cô muốn nhận chìm nó vào dĩ vãng, nhưng nó cứ đeo đẳng cô, sống với cô trong hiện tại. Khi cô thấu cục thuốc phiện để phá thai, rồi cô được ông chủ Nam Hải nuôi bao, cô vẫn chưa thể hình dung được cuộc đời rồi sẽ ra sao. Cô mang trong lòng nỗi hận đời. "Đời" ở đây là sự phản bội của má cô đối với ba cô, với cô. Mọi hành động của cô, cô coi như là sự trả thù cho mỗi hận ấy. Nhưng đã có một lúc nào đó, lý trí hoàn toàn tỉnh táo để giúp cô định hướng lại cuộc đời chưa? Cô không biết nữa. Không ai giúp cô điều ấy. Có một ai chỉ vẽ cho cô thì đó là người mẹ bảo cô đi phá thai với giọng thờ ơ y như khi sai cô đi đổ rác vậy: "Sáng mai, má sẽ đưa con đi phá thai". Suốt đời, không bao giờ Diệp quên được giọng nói lạnh lùng của má cô trong đêm ấy. Còn ai chỉ vẽ cho cô, ngoài Phi ra? Mà đối với Diệp, chẳng phải Phi hiểm ác, đẩy Diệp vào thế giới bụi đời. Diệp chưa bao giờ oán trách Phi. Đối với Phi, Diệp luôn luôn là đứa bạn gái cần sự giúp đỡ. Phi đã làm mọi cách để giúp bạn. Một công đôi việc: vừa giúp được Diệp, vừa có bạn sống đôi trên con đường mà định mệnh đã bắt Phi phải lao vào. Phi đã nói với Diệp như thế. Ấy là vào lúc gặp lại nhau tại ga Sài Gòn, Phi mới thổ lộ những điều có ý "tổng kết" cuộc đời. Chứ còn trước đó, cả Phi, cả Diệp không hề vướng bận ý nghĩ: Mình phải làm gì, không nên làm gì? Tại sao mình lại như vậy?... Với lối nghĩ của Diệp, của Phi, ở vào hoàn cảnh đó, ba mươi sáu chước, cái chước "liều nhắm mắt đưa chân" là hay hơn cả. Hoàn cảnh của Diệp, của Phi không đòi hỏi các cô phải bắt trí óc làm việc nhiều. Có chăng, chỉ là một

câu hỏi: "Có lợi không? Có nhiều tiền không?". Và thế là vừa đủ rồi. Cần chi nữa!

Có tiếng gà gáy, rồi nhiều tiếng gà gáy. Trời sắp sáng rồi. Diệp cảm thấy đầu óc bớt căng thẳng. Cô nằm thẳng chân, thẳng tay, cố nhắm mắt ngủ. Vẫn không ngủ được. Ngày mai, Fatima sẽ bắt ta làm gì? Liệu Phi có còn sống không?

Phi ơi, mày tốt với tao quá! Người ta, đã đi làm gái, thường là ích kỷ lắm. Vậy mà mày đã đưa tao vào nhà ông Nam Hải làm chung, không hề sợ bị đuổi việc. Khổ cho mày! Chỉ vì ba cái sái thuốc phiện mà cháu ổng vu cho mày ăn cắp của gia bảo. Chính nó lấy cái vòng ngọc đó chứ còn ai nữa. Chỉ có ba đứa, chắc chắn mày không lấy, tao không lấy. Không nó thì còn ai? Mày bị ông chủ đuổi, tao không làm sao kêu oan cho mày được. Vì đúng vào ngày hôm đó, mày đi chợ mua váy đầm cho tao. Ông chủ dứt khoát tin lời cháu ổng. Thế là mày bị đuổi! Rồi ông chủ bệnh nặng. Tao đã lo sợ nghĩ đến ngày ông chủ chết, sẽ bị hất ra như mày. Tao về nhà. Lần thứ nhất, má tao chửi: "Đi làm đi, không được vác mặt về đây nữa". Tao uất quá, xếp dọn quần áo vào cái giỏ rồi ra đi. Từ lâu, tao vẫn thắc mắc, không hiểu mỗi lần lão Thượng đến đưa cho má tao hai gói hình chữ nhật là gói gì. Lần thứ hai, tao về, cốt trả thù. Má tao không có nhà. Tao mở cửa vô phòng và phá tủ. Tiền bạc chẳng có, vàng cũng không, nhưng tao vớ được hai kí lô thuốc phiện. Đây chính là những món quà lão Thượng vẫn trao cho má tao. Vì hai cái gói hình chữ nhật này mà ba tao chết, tao phải đi hoang. Tao lấy hai kí lô thuốc phiện, viết mẫu giấy để lại: "Tôi lấy hai gói quà mà ông Thượng vẫn dúi cho má. Tôi sẽ tố cáo với công an khi nào tôi muốn". Về đến nhà ông Nam Hải, tao cho luôn ổng, gọi là trả cái ơn ổng đã cứu mang tao. ổng trả tiền hai kí lô thuốc phiện rất sòng phẳng

và ép tao phải nhận. Được hai ngày thì ông chết. Cháu ông đuổi tao đi. Thuốc trong nhà còn nhiều, vậy mà một liều sai nó cũng không cho tao.

Phi ơi! Tao bị lột sạch ngay đêm đầu tiên rời khỏi nhà ông Nam Hải. Chuyện đó tao đã kể cho mày nghe chưa? Chắc là chưa. Hai đứa mới gặp nhau, chưa kịp tàn một cơn say đã bị bắt. Thật là khốn nạn! Bây giờ, tao mới thấm thía bốn chữ mày chàm ở bắp vế: "Xả láng cuộc đời". Đúng là phải chơi cho xả láng cuộc đời! Để những khi bị bắt, bị chết, đỡ phải tiếc nuối.

Diệp ngồi dậy. Trời chưa sáng hẳn. Không khí ẩm, lạnh từ ngoài cửa sổ ùa vào khiến cô rét run người. Cô ngáp. Gần sáng là gần đến cử rồi. Liệu sẽ ra sao? Ở đây đào đâu ra thuốc? Cô thấy lạnh từ trong gan ruột lạnh ra. Cô nằm co quắp người lại cho bớt lạnh, hai tay kẹp vào giữa hai đùi, mặt quay vào trong phòng. Trời sáng dần. Cô nhận ra giường cô nằm sát cửa sổ lâu một. Trước mặt cô, trong căn phòng lớn, có khoảng chục chiếc giường cá nhân, trên đó cũng là những hình hài như cô. Họ đang ngủ. Sao họ ngủ ngon vậy? Mình đã bao giờ ngủ được như vậy chưa?

Diệp ngồi dậy. Giá như có bếp lửa mà sưởi. Cô nhớ gốc cây đa cổ thụ ở vườn hoa Gia Long, nơi cô đã bị lột sạch trong đêm đầu tiên rời khỏi nhà Nam Hải. Nơi ấy, cô trú qua đêm, đôi khi dẫn khách về đó đi dù. Những đêm lạnh, cô gom mấy cành cây khô lại đốt lửa để sưởi. Giá như giờ này được ở đó, cô sẽ đốt lên đồng lửa lớn để sưởi cho đã. Lạnh quá! Không có cái áo nào để khoác. Diệp trở lại giường, cô lột cái chiếu lên, quấn quanh người. Run bắn vì lạnh, Diệp ngồi dựa vào góc phòng, càng lúc càng run dữ hơn, hai hàm răng va vào nhau lạch cạch. Cô đợi sáng.

o o o

Nhân đại bàng bị công an vây bắt cùng với ba đệ tử khác khi đang hành nghề trong cửa hàng bách hóa thành phố. Vào phút chót, số phận lại cứu giúp hần. Khi tận mắt thấy ba tên đàn em bị còng tay, Nhân đại bàng quăng thật mạnh cái bao bố đựng toàn đồng hồ và tiền vào mặt viên cảnh sát đang dùng súng khống chế, rồi bỏ chạy. Súng nổ hết băng nọ đến băng kia, nhưng không viên đạn nào trúng trùm băng cướp. Nhân đại bàng liên lạc với Ngọ qua hộp thư chết. Ngọ gom tiền, vàng hiện có đến nộp cho sếp. Sếp bảo Ngọ:

- Tao lánh mặt khỏi Sài Gòn một thời gian. Có thể là tao đi Cao Miên. Ở bên làm ăn coi mòi trúng lắm! Mà ở nhà cùng thằng Tuấn ngổ duy trì hoạt động của hội. Ráng nuôi mấy thằng trong khám, và nhắc tụi nó đừng quên luật giang hồ. Tao qua đó, nếu móc nối được với bọn buôn á phiện ở Thái Lan thì tuyệt vời. Bọn mình chuyển sang nghề mới, mau giàu hơn, mà nhàn nhã hơn.

- Đại ca cứ đi. Em ở nhà, đại ca khỏi lo. Em chỉ huy thằng Tuấn là hết sảy. Nó sáng dạ lắm. Những phi vụ có nó tham gia đều trót lọt. Độ này nó chơi xì ke dữ lắm. Sức mấy mà nó dám trái lời em.

- Mà có mang cho tao thứ đó không?

- Hì hì... Em biết ý đại ca mà. Dạ, có ngay ạ. Thứ này nguyên chất, mắc nhất đó.

- Ủ. Tao đi nghe! Coi chừng có tụi cớm nó bám đuôi.

- Dạ. Từ biệt đại ca!

Nhân đại bàng chụp chiếc nón màu cỏ úa bạc thếp lên đầu, kéo sụp vành nón che kín lông mày, rồi lom khom đẩy chiếc xe Suzuki máy còn rất ngon lành nhưng mã bên ngoài thì dơ bẩn, lủng lảng hai thùng dầu cặn đằng sau.

Áo quần Nhân cũng lấm lem dầu xe. Đúng là bộ dạng của người chuyên đi mua dầu cặn. Ngộ thầm phục tài hóa trang của Nhân đại bàng. Chờ cho Nhân đi khỏi, Ngộ mới rảo bước ra bãi gửi xe để lấy xe về. Nó tạt qua "động" Kim Chi. Nó thích đưa con gái mới mười sáu tuổi của mẹ Chi có tên rất điệu: Ngọc Liễu. Biết ý Ngộ, lần nào Ngộ đến, mẹ Chi cũng bảo con gái ra chích cho nó.

Từ ngày tập cho Tuấn chơi xì ke, nó mua luôn bộ đồ nghề về nhà để hai đứa chích cho nhau. Nhưng lâu lâu, chọc ghẹo con gái mẹ Chi vẫn thỉnh thích. Gái thì nó đâu có thiếu. Nó khoái nhất là có dịp nào đó, nó chơi con gái mẹ để trả thù mẹ bán thuốc với giá cắt cổ! Á phiện lên giá hàng tuần; có tuần lên tới ba giá. Ngộ biết là mẹ Kim Chi giàu sụ nhờ dân ken.

Mai mốt, đại ca mà móc nối được đường dây chuyển á phiện từ Thái về, mẹ Chi có mà ngồi ngáp. Ngộ chìa bắp vế cho con gái Kim Chi chích vào đó ba xê đúp, rồi nằm thừ ra, thích thú với ý nghĩ về đại ca của nó. Rồi nó nằm để cho hồn chu du. Nó rập tâm ngủ với Ngọc Liễu.

Khi Ngộ từ trên lầu bước xuống, nó đang ở trong trạng thái tỉnh anh, hưng phấn nhất. Nó thấy Ngọc Liễu đang mở tủ lạnh lấy trái cây ra ăn. Nó dừng lại. Ở trên lầu, mẹ Kim Chi đang phê. Mẹ vừa tự chích cho mình. Nghĩa là, phải một giờ nữa mẹ mới tỉnh. Đây là cơ hội bằng... á phiện của Ngộ. Người vừa no thuốc phiện, thường có nghị lực để làm bằng được bất cứ công việc gì. Nó đi như lướt, đến gần Ngọc Liễu mà con bé không biết. Khi Ngộ cất tiếng, giọng nó thật du dương. Nó nói như hát:

- Ngọc Liễu à! Anh vừa trúng mảnh. Anh muốn tặng em một món quà. Không biết em có chịu không?

- Quà gì vậy, anh Ngộ?

Rõ ràng là con bé rất cảnh giác khi mở to mắt nhìn Ngộ.

- Tùy em lựa. Tiền, vàng, hột xoàn...

- Chà! Bữa nay bảnh quá ta. Thôi được, cứ đưa tiền cho em.

Má nó cấm nó chơi xì ke nhưng nó vẫn chơi lén. Nếu thằng Ngọ cho nó tiền, nó sẽ có loại á phiện ngon nhất của má nó. Nó vẫn giấu thuốc để xài khi đi bỏ mồi cho khách. Nó sẽ đến nhà bạn nó, thằng bạn học cùng lớp rất bô trai, và hai đứa sẽ vắn vào thuốc lá, xe một đầu lại để hút. Thật tuyệt vời! Nó sẽ được nghe thằng bạn thốt lên thán phục: "Ngọc Liễu sành điệu số một!". Nó khoái ai khen mình.

- Tiền đây!

Thằng Ngọ rút từ trong túi sau của cái quần jean ra một xấp bạc mới đưa cho Ngọc Liễu. Con bé tròn mắt ngạc nhiên. Lần đầu tiên nó thấy một dân ken có nhiều tiền và đặc biệt lại hào phóng với nó đến thế.

- Anh cho không em à?

- Ừ.

- Em phải cho anh cái gì?

- Vừa vặn một cái hôn mà thôi.

- Hôn à?

- Ừ. Một cái thôi!

Con bé búng đỏ mặt. Nó cười, lắc đầu, tuy trong bụng lại nghĩ, một cái hôn chứ một trăm cái cũng có hao hụt gì đâu. Má nó già vậy mà tối ngày còn chìa má chìa miệng cho người ta hôn nữa là.

- Ô kê! - Nó thốt ra câu tiếng Anh, cố nhấn giọng anh chị

- Vô đi, phòng của em nè. Sá gì một cái hôn mà không cho nhau!

Ngọ bước theo con bé vô phòng. Nó hôn con bé ngay khi vừa khép cửa. Nó cảm nhận môi con bé rất thơm và rất ngọt, răng da mặt, da cổ, da lưng con bé rất mỏng. Nó kín đáo, lẹ làng gạt chốt cửa lại. Nó vòng tay ôm lưng con bé, ôm rất chặt, và hôn rất lâu. Con bé mềm nhũn ra, nó đặt con bé lên giường...

Ngọ một lần nữa hôn vào cái vú vừa nhú lên như hai cái bánh dày của con bé, rồi nhét xấp giấy bạc vào ngực nó, giơ tay ra ý tạm biệt. Nó biến rất lẹ. Nó biết, nó sẽ còn được vô phòng con bé dài dài nếu thích. Ra đến tiệm ăn Chí Tài, nó dựng xe, vào quán, mặt quay ra ngoài. Nó không còn một xu trong túi. Bụng đói, nhưng nó rất vui. Nó vừa làm thịt con gái mụ Kim Chi. Nhân danh dân ghiền, nó đã trừng trị mụ. Nó biết, không nghề gì hốt bạc nhanh như nghề buôn bán á phiện. Nó biết, mụ Kim Chi pha chế thuốc dờm vào. Dân ghiền mau chết là bởi thế. Nó ăn uống no say, kê tính tiền. Chủ tiệm đưa cái đĩa có mảnh giấy ghi số tiền ra.

- Tôi thiếu được chớ?

- Dạ, hề hề hề. Chú... quen mà! Có chi đâu.

- Cám ơn nghe. Lâu lâu lỡ bộ một chút.

Còn sớm, nó phất phơ một lát quanh các phố rồi đi đến điểm hẹn. Theo đúng hẹn, đêm nay nó và Tuấn sẽ đánh quả ở Phú Nhuận. Căn nhà sát mép cầu Bông. Thăng Ngọ với Tuấn, cả hai đều bơi lội rất giỏi. Điều này khiến đại ca của nó rất phục. Khi Tuấn chịu nhập vô hội ăn chơi của Nhân đại bàng, chúng nó trúng quả liên tiếp. Hầu như tất cả các vụ đánh bằng đường thủy đều rất êm ái. Ngọ đã cố ý giấu tung tích, chỗ ở của Tuấn, coi Tuấn là của riêng mình. Ngọ đã tính đến lúc Nhân sa cơ lỡ vận, thì nó vẫn phây phây làm ăn. Quả đêm nay do Tuấn phát hiện. Chính Tuấn đã chở xích lô đưa thân chủ từ trạm phát

hàng Tân Sơn Nhất về nhà. Chính Tuấn mai phục suốt mấy ngày sau đó. Cho đến hôm qua, Tuấn thấy khách đến mua hàng. Tuấn đón Ngọ ở điểm hẹn, hai đứa chờ khuya để hành sự.

- Đúng là nhà chỉ có hai chị em à?

- Chính nó kể mà. Ba mẹ nó chết cả rồi. Đây là quà của thằng anh nó từ Bỉ gửi về. Tao đã giúp nó nhận và kiểm hàng nên nó mau chuyện lắm. Phải công nhận, cô giáo này có giọng nói rất tuyệt.

- Em nó, trai hay gái?

- Gái, sinh viên, còn đẹp hơn cả chị. Tao vô nhà, gặp nó rồi.

- Ô kê!

Hai đứa cặp sát chiếc ghe vào bờ, rồi leo lên cây dừa. Thằng Ngọ liệng củ khoai mì xuống đất. Con chó trong nhà chạy ra. Nó ăn củ khoai rồi vô bậc thềm nằm ngủ luôn cho đến chết. Hai đứa lặng lẽ tụt xuống theo tàu dừa, qua bờ rào bằng kẽm gai. Căn nhà xây lợp tôn không có lầu. Trong nhà không có cửa sắt. Tuấn để ý từ bữa trước: Cái chốt cửa ở vị trí rất dễ móc lên. Thằng Ngọ thò bình xịt thuốc mê qua cửa sổ. Hai chị em cô giáo ngủ chung giường. Thằng Tuấn dùng móc sắt dễ dàng mở cửa. Chúng nó mở tủ, lấy hết tiền; không có đồ nữ trang trong tủ. Với hoàn cảnh như vậy, hai chị em cô giáo chắc chắn không có cửa chèm.

Chúng nó, như hai con thú, say sưa ăn thịt mồi. Chúng đâu có biết rằng còn một người đàn ông trong căn nhà này. Anh là sĩ quan quân đội, vừa từ biên giới về phép thăm cô giáo - người yêu của mình. Đêm qua, cô giáo mời anh nghỉ lại. Hai chị em kê một cái ghế bố ở phía

trong được cách ngăn với phòng ngoài bằng vách ván ép. Anh chợt tỉnh dậy khi linh cảm có tiếng động bên ngoài.

Ngọ và Tuấn vừa xóa sạch dấu vết. Trên giường, hai chị em cô giáo vẫn ngủ mê mịch. Qua ánh đèn ngủ, anh bộ đội kinh ngạc khi thấy cả hai chị em đều khóa thân...

Hai bóng đen chỉ còn cách cánh cửa một mét là bước ra ngoài.

- Đứng lại! Không tao bắn! - Anh bộ đội thét lên.

- Biến! - Thằng Ngọ ra lệnh cho Tuấn, đồng thời rút dao quay ngoắt người phóng vào đối thủ. Mũi dao cắm phập vào ngực anh bộ đội cùng lúc với tiếng nổ đanh gọn của khẩu súng ngắn.

Cả hai đều rất thiện nghệ. Ngọ trúng đạn.

Vô tới bệnh viện, cả hai đều tắt thở.

o o o

Một lần nữa, Tuấn lại hên. Sau khi nhận tiền xe của Diệp và Phi, nó bơm được hai xê đúp á phiện nước vô tình mạch. Tuấn đẩy xích lô qua khỏi khách sạn Lê Lai đi lên ngã Sáu, tấp vào lề đường phía đầu Ngô Tùng Châu, leo lên thùng xe nằm xuống. Nó tính sẽ nằm đây thưởng thức khoái cảm do á phiện mang lại, rồi trở dậy đập ra Xô Viết Nghệ Tĩnh, khúc Tao Đàn, kiếm con nhỏ nhi nhí nào đó... Lâu lắm rồi, chí ít cũng bốn tháng kể từ ngày thằng Ngọ bị trúng đạn, chết trong bệnh viện, Tuấn không đi ăn cướp nữa. Nó sợ tội.

Đúng là từ ngày nhập băng của Nhân - Ngọ, Tuấn chưa đâm chém ai. Nó tính sổ. Vào những lúc no thuốc, đầu óc nó minh mẫn lạ thường. Nó nhớ như in những vụ cướp mà nó tham gia, từ vụ đầu tiên đến vụ cuối cùng. Nhân đại bàng đi biệt tích cả năm nay, ba bốn đệ tử khác năm

trong tù, Ngọ bị bắn chết. Thế là băng Nhân - Ngọ tan rã. Chỉ còn lại mình Tuấn. Nó sợ.

Nó nhớ lại đêm đầu tiên gặp Nhân đại bàng. Trùm băng chẳng nói gì. Khi thằng Ngọ giới thiệu:

- Đây là đại ca, biệt danh Nhân đại bàng. Từ hôm nay, mày phải tuyệt đối trung thành với đại ca.

Tuấn lặp lại như máy lời Ngọ đã mớm cho từ lúc ở nhà:

- Thưa đại ca, tôi xin thề sống chết thủy chung với đại ca. Nếu trái lời thề, tôi sẽ bị trừng phạt theo luật giang hồ.

Tuấn cúi gằm mặt, nó không dám nhìn lên. Trước mặt nó là kẻ giết người không chùn tay. Theo lời Ngọ kể, Nhân đại bàng có lối xử phạt rất ghê hồn. Thằng nào bị bắt mà khai báo, Nhân đại bàng đột nhập tận trại giam, tất nhiên là trong bộ đồ cảnh sát, để xử tử bằng độc dược. Nó chuyên giết người bằng độc dược, và không bao giờ để lộ dấu vết. Nhân không trực tiếp xử thì đệ tử của Nhân sẽ thi hành bản án. Cho dù kẻ bị bắt khai báo, Nhân đại bàng cũng không bao giờ sa lưới. Thằng Ngọ nói thế. Đối với Ngọ, và cả với Tuấn bây giờ, Nhân là một superman 1 có tài xuất quỷ nhập thần. Cho nên, rủi có bị bắt, tốt nhất là câm miệng. Chịu án tù, sẽ được Nhân cho người thăm nuôi. Mãn hạn, thích thì nhập băng trở lại.

Nhìn Tuấn và coi Tuấn thề xong, Nhân nhếch mép cười, hất hàm ra hiệu cho Ngọ. Ngọ rút dao chích vào tay mình, nặn máu vào cái ly nhỏ, rồi đưa dao cho Tuấn. Tuấn lấy hết can đảm cứa vào tay. Vết cắt vì thế khá sâu. Máu vọt ra. Tuấn run run đưa cái ly và con dao cho Nhân. Rồi Ngọ rót rượu vào. Cả ba uống cạn. Chỉ đến lúc đó, Nhân đại bàng mới nói, mắt nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống người nghe:

- Mày đã nếm đủ mùi ăn chơi rồi phải không?

- Dạ.

- Mà biết "nhất dạ đế vương" và chơi xì ke là tốn kém chứ?!

- Dạ.

- Được. Vậy hãy làm sao cho xứng. Tao không ưa nói nhiều.

Tuấn cảm thấy lạnh toát người khi chịu đựng cái nhìn của Nhân. Giọng của Nhân vẫn tiếp tục vang lên:

- Lâu lâu, mà đọc báo vẫn thấy vài dòng nhắn tin ngắn ngủi của Sở Cảnh sát: Tại khúc sông nào có người như thế, như thế chết, ai là thân nhân đến nhận. Tại khúc đường nào, có xác người chưa ai nhận hình dạng như thế như thế... Mà có đọc chứ?

- Dạ, em có đọc, thưa đại ca.

- Tốt.

Nhân đại bàng búng ngón tay kê tách một cái. Ngộ hiểu ý, bế mạp buổi lễ kết nạp:

- Kể như xong. Bây giờ, mời đại ca cùng chúng em đi chơi.

- Tụi bay đi đi. Bữa nay tao mệt!

Trước khi lên xe phóng đi, Nhân đại bàng rỉ tai Ngộ kế hoạch đánh đêm nay. Đây chính là quả đầu tiên mà Tuấn tham gia cùng với Ngộ. Hai thằng lén vô một tiệm vàng kinh doanh trốn thuế. Thằng lợi rục rở. Chủ nhà không dám hé răng báo cảnh sát. Cũng từ ngày đó, lâu lâu Nhân đại bàng mới đích thân xuất trận. Phần lớn, các phi vụ đều do Ngộ chỉ huy.

Cho đến đêm Ngộ trúng đạn. Viên đạn K54 bắn ở cự li quá gần, trúng ngay ngực bên trái. Ngộ chết, mắt mở

thao láo. Nó chết có một mình. Đứa em không hề biết là anh nó đã chết. Nếu biết, Tuấn cũng không cho nó đi nhận xác, sợ sẽ lộ hết! Tuấn cũng không dám vào phòng cấp cứu. Nó đẩy xích lô đến lân la gần đó và được nghe người ta kể lại. Anh bộ đội là đại úy, còn trẻ, cũng bị mũi dao phóng lút cán vào ngực trái. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Còn lại một mình, Tuấn quyết định yên thân với nghề chạy xích lô. Nạn đói thuốc bắt đầu hành nó. Tiền kiếm được trong ngày, chỉ đủ gạo nuôi ba anh em. Nếu chích ngày hai cữ, kể như nghỉ ăn; mà không chích, không chịu nổi.

Tuấn đang co chân nằm trên thùng xe nghỉ ngơi thì thấy xung quanh nhốn nháo. Từ phía ga Sài Gòn, dân ken tứ tán vừa chạy thực mạng, vừa la lên để báo tin cho đồng bọn đang nằm rải rác khắp khu vực xung quanh ga, ở các lề đường, mái hiên công sở: "Bọn Fatima! Bọn Fatima!". Tuấn vùng dậy, lẹ làng đạp xe rời khỏi tọa độ nguy hiểm. Nó mỉm cười, che miệng huyết gió bản "Roméo và Juliet". Đây là bản nhạc mà nó rất thích. Thời còn đi học, cũng như khi vô lính, nó hay mượn ghi ta để chơi bản nhạc này. Nó đạp một loáng đã tới ngã tư Cách Mạng Tháng Tám - Xô Viết Nghệ Tĩnh. Đây là "chợ trời" mua bán thân xác đàn bà lớn nhất, ỉ ộ nhất. Chợ trời kéo dài theo trục lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh về tới bên hông dinh Độc Lập, qua Tao Đàn, qua cầu lạc bộ Lao Động, bọc theo đường Huyền Trân Công Chúa, vòng qua Nguyễn Du, Lý Tự Trọng để nối tiếp với vườn hoa Gia Long, một cái động lộ thiên ban đêm. Bảy giờ tối, giờ cao điểm, vậy mà sao "chợ trời" Tao Đàn vắng tanh vắng ngắt thế này? Tuấn nghe loáng thoáng: Một cô gái ghiền xì ke bị xe ba bánh cán nát chân ở gần nhà hàng Lê Lai. Cô nào? Phải hai công nương mà Tuấn vừa chờ hồi nãy không? Tuấn rùng mình... Vắng vẻ

quá! Gái "lặn" đâu cả? Đúng rồi! Bọn Fatima đang "quét" bọn ghiền. Tại đây, cảnh sát cũng đang mở chiến dịch "quét" gái mại dâm, "quét" dân bụi. Tuần hốt hoảng còng lưng đạp xe cho lẹ. Về nhà nằm, chắc ăn!

Ngang qua mấy tiệm ăn đèn sáng choang, mấy ông Tàu mặt đỏ au đang xào nấu trước cửa tiệm, Tuấn nuốt nước miếng ừng ực. Nó thèm. Nó đói. Đạp xe cả ngày chỉ có ổ bánh mì, vài ly trà đá và hai cữ thuốc phiện vô tình mạch. Sức nó kiệt dần lúc nào không hay, chân tay teo tóp cả. Nó nhớ đến thời kỳ huy hoàng. Vô tiệm, vô "động" như đi chợ. Tiền bạc rủng rinh, xài sang số một. Uống toàn bia lon, rượu ngoại. Chơi toàn gái sang, chích toàn thuốc "xịn". Sống thiệt! Nghề ăn cướp cũng có cái sướng của nghề ăn cướp, trừ khi bị tóm, hoặc bị bắn chết. Thà bị bắn chết tươi như thằng Ngọ còn hơn là vô tù.

Sáng hôm sau, Tuấn không dậy nổi nữa. Sức lực trong người đi đâu cả. Nó cảm thấy hai đầu gối nhức ghê gớm. Ngang thắt lưng, như có ai vừa dùng búa tạ dần từng đốt xương. Nó ngáp chảy nước mắt. Cơn vã sắp đến rồi.

Tuấn gọi em nó, cái Thoa, vợ chiếc quần jean cuối cùng đem cầm. Chỉ còn hai anh em ở nhà. Thằng Hùng thi rớt đại học, đã xin vô làm ở công trường thủy lợi Dầu Tiếng, trở thành thợ đổ bê tông. Một lát, Thoa chạy về, đưa cho Tuấn năm chục đồng bạc. Tuấn để lại cho em số tiền đủ ăn trong ngày, rồi đẩy xe xích lô đi. Song song với con hẻm nhà nó là một con hẻm khác, chuyên chích choác cỏ dược. Tuấn là khách quen của con hẻm này...

o o o

Diệp tuyệt thực suốt một tháng trời, hai lần xé quần để tự siết cổ. Nhưng ở Fatima, người ta không để cho cô chết. Cô tuyên bố "quyết chết", người ta bắt cô phải sống. Và cô đã sống, đã qua giai đoạn cắt cơn ghiền.

Mỗi tuần một lần, ông Quang cho phép Diệp vô nhà thương thăm bạn. Phi đã chắc sống. Cô không còn ở tình trạng hôn mê nữa.

Lần đầu tiên được vô viện thăm Phi, Diệp nung nấu trong đầu ý đồ bỏ trốn Fatima. Nhưng người đưa cô đi là Ca sóc - nhanh như sóc, bám sát cô như bóng với hình. Dọc đường, Ca dịu dàng nói với Diệp:

- Diệp còn trẻ và rất đẹp. Em có biết không, em phải là cô giáo, là nghệ sĩ hay là kỹ sư mới đúng. Em thông minh lắm. Đừng bao giờ tái sử dụng ma túy nữa nghe em. Mới có mấy tháng mà nay da thịt em đã bớt xanh xao, sắc mặt đã hồng hào rồi đó.

Diệp hiểu Ca sóc động viên mình. Anh ta luôn tỏ ra ân cần với mình... Ca sóc đã hoàn thành cùng lúc hai việc: Đưa một người bạn đến thăm người trọng thương, góp phần bằng tinh thần lời cô ta trở lại cõi sống. Việc thứ hai là bảo vệ bằng được một con người vừa cắt cơn ghiền sau khi vào Fatima. Lần ấy, Phi chưa nói được. Trên người Phi quần đầy băng, Diệp ngó mà nước mắt chảy tràn mặt. Phi bị gãy chân phải, nơi đó bị dập nát thì đúng hơn. Khung xương chậu cũng bị gãy, và mắt trái bị một đầu cây sắt - vốn là khung mái che của xe ba bánh - chọc vào.

Bốn tháng sau, Phi lành hẳn, nhưng chân phải không còn nữa. Cô phải dùng nạng. Rất may là các bác sĩ đã cứu được con mắt trái của cô.

- Anh Ca! Anh có thể cho tụi này nói chuyện riêng một lát được không? - Phi nói.

Ca sóc liếc nhìn lên cửa sổ có song sắt, yên tâm trả lời:

- Được thôi, xin mời hai cô. Mười phút nghe!

Rồi Ca bước ra ngoài, đóng cửa lại.

- Ở trông ra sao? - Phi hỏi.
- Không đến nỗi khủng khiếp như bọn mình tưởng.
- Mà nói sao? Dễ chịu lắm à?
- Mọi người tử tế với tao, Phi à.
- Tại mà đẹp. Ai chả mê mấy người đẹp!
- Tao cũng không biết nữa. Anh chàng Ca sóc này cũng vậy. Ảnh rất dịu dàng với tao.
- Tao rành sáu câu mà! Mấy thằng đàn ông, đứa nào cũng vậy cả. Khi nó chiếm đoạt được mình rồi, nó nê thỏa mãn rồi, nó mới trở mặt.
- Có lẽ...

Diệp toan bảo "không phải", nhưng lại thôi. Nó còn yếu quá. Tranh luận với nó ích lợi gì. Nó vừa từ cũi chết trở về. Thế là mừng rồi. Hôm mới xảy ra tai nạn, mình đã nhủ, nếu nó chết, mình cũng liều chết theo. Trên cũi đời đen bạc này, mình còn có ai là kẻ tin cần, thực sự thương yêu mình nữa đâu! Đến nay, tình hình đã khác rồi... Phi được cứu sống. Mình vừa từ bỏ được á phiện. Coi như là được cứu sống! Chú Quang nói, không tự kiểm chế mình, sẽ dễ dàng "ngựa quen đường cũ". Chỉ cần một giây buông thả, thế là hết!

- Mà nên vô trường, Phi ạ.
- Trường nào? Tao mà còn đi học làm gì?
- Mà nên vô Fatima với tao! - Diệp nói rành rẽ.
- Trời đất! May mà tao chưa bị khùng. Hộp sọ não của tao còn nguyên vẹn. Bác sĩ bảo thế. Máu chảy đầy đầu hôm đó là từ hốc mắt chảy ra! Há há... - Phi bật cười.

Diệp thoáng rung mình khi nghe Phi cười. Tiếng cười ấy báo hiệu điềm chẳng lành: Phi sẽ tiếp tục xả láng cuộc

đời...

- Tao thương mi, Diệp à. Nhưng mà thôi... đừng nói chuyện đó nữa. Mai mốt, nếu tao kiếm ra tiền, tao sẽ mua thuốc tiếp tế vô trồng cho mi. Nhờ thằng em tao, tao vẫn có thuốc để phi từ bấy đến nay!

- Thằng Hòa mang thuốc vô nhà thương cho mày à?

- Ủ. Chứ sao?

- Làm sao chích?

- Tao thầu! Cũng "đã" lắm! Chỉ kém chích một chút thôi. Mày có làm một miếng không? Ôi, Diệp ơi! Tao nhớ cái thời huy hoàng của tụi mình ở nhà lão Nam Hải quá! Lão đối xử với hai đứa mình chẳng khác chi hai bà hoàng! Nhớ tiếc quá, Diệp ạ. Mày có nhớ không, thời đó, thuốc phiện nguyên chất không hà. Muốn lúc nào cũng có... - Mắt Phi long lanh khi nói những lời đầy tiếc nuối.

Phi nhìn ra cửa, hấp tấp lật tấm nệm giường lên, lấy ra miếng á phiện, dúi vào tay Diệp. Diệp cầm miếng thuốc, đột nhiên mắt hoa lên, nước miếng ứa ra, môi run run muốn mở miệng nói mà không thốt thành lời. Điều bộ của Diệp khiến Phi lại cười rú lên há há...

- Mày còn thêm nhớ cảm giác phê dữ lắm. Sức mầy mà từ bỏ được cơn say thần thánh, Diệp ơi! Làm cái đi. Xả lảng cuộc đời mà! Mày sống được mấy năm mà phải...

Cửa mở, Ca sóc bước vào. Diệp vừa kịp nhét miếng á phiện vào trong áo ngực thì Ca sóc đến bên:

- Nào, ta về đi Diệp! Đến giờ về trường rồi! Cô Phi ở lại ráng ăn ngủ cho tốt, mau hồi phục nghe.

Diệp ngoan ngoãn đứng lên. Ca sóc thấy mấy sợi tóc Diệp xòa trước trán, rất tự nhiên, anh đưa tay vuốt tóc cho Diệp. Trước mắt Phi, Diệp thoáng ửng đỏ mặt. Phi ngồi

dậy, nhìn như hút vào những cử chỉ ấy. Tự nhiên trong lòng Phi trào lên nỗi tủi hờn: Hai đứa đẹp đôi quá. Có thể là chúng nó đã mến nhau. Hay là chúng đã yêu nhau rồi? Phi không còn ai cả, ngoài đứa em và Diệp. Thằng Hòa không hiểu Phi bằng Diệp. Diệp mới là kẻ đồng điệu để Phi trút tâm sự, mới là người Phi tin cậy. Nay, Phi biết nguy cơ bị mất Diệp sờ sờ trước mắt rồi, không thể khác được. Phải làm gì để giữ Diệp lại với mình?

- Tao về nghe Phi! - Diệp nắm lấy tay bạn.

Hai đứa nhìn nhau, ngậm ngùi. Phi rời mắt khỏi mắt Diệp, ánh mắt nó chiếu vào khoảng ngực lộ ra của Diệp, rồi đá lông nheo một cái. Ám hiệu từ những ngày còn đưa đón là lời với khách. Diệp nhận ra liền. Mùi ngai ngái thơm thơm của miếng á phiện trong ngực Diệp tỏa ra. Nghĩ đến nó, Diệp bỗng nổi da gà. Ca sóc tế nhị đứng ở cửa đợi Diệp từ biệt bạn.

Sự cám dỗ không phải ở nơi xa xôi nữa, mà gần kề, chỉ cần Diệp thò tay vào ngực mình là có liền. Nhưng Diệp sợ. Không hiểu Diệp sợ cái gì. Mơ hồ như một điều không có thật, đó là phẩm chất Người còn lại ở trong Diệp, chưa bừng sáng hẳn, nhưng cũng đủ để cô không đưa tay vào ngực lấy miếng á phiện ra. Miếng thuốc màu đen bọc trong ni lông, đã trở thành mục đích của việc kiếm tiền hàng đêm của bao cô gái bán thân cho khách làng chơi. Miếng thuốc ấy giờ đây đang ở trong áo coóc xê, ở khoảng giữa hai bầu vú đang bắt đầu săn lại sau bao năm bị tàn phá. Chỉ cần một vài giây, đưa tay lấy ra, thả vào miệng. Thế là cơn phê sẽ đến. Tâm hồn lại đi mây về gió, lại được nghe những âm thanh du dương, được bay trong vũ trụ, đặt chân tới những hành tinh lạ. Diệp toát mồ hôi khi nghĩ đến giây phút sung sướng và khoái lạc do á phiện đem lại. Thật lạ kỳ. Diệp không biết cây thuốc phiện là loại cây gì mà nó đem tới cho người xài nó cảm

giác tuyệt vời đến thế. Cho dù thân tàn ma dại vì làm đĩ, nhưng đến cỡ mà có thuốc chích, Diệp lại thấy mình là "nữ hoàng". Mọi sự đê tiện, thấp hèn, khổ ải nhẹ tựa lông hồng. Và quên hết. Chỉ còn lại trong tâm não sự giao thoa của những làn sóng cảm giác kỳ thú không gì sánh được. Đúng là không gì sánh được. Đồ ăn ngon, khoái cảm nhục dục... cũng không bằng khoái cảm ma túy.

Mười sáu tuổi bị cướp trinh, biết mùi chung chạ xác thịt, từng sống "già nhân ngãi, non vợ chồng" với Nam Hải, từng làm đĩ thực thụ để kiếm tiền chích choác..., đến nay đã hai mươi hai tuổi rồi, tuổi của ham muốn tình yêu và chăn gối, vậy mà Diệp đứng dưng! Gần nửa năm vào Fatima, chưa một lần Diệp tư tưởng đến chuyện ấy. Thậm chí, chỉ cần nghĩ đến nó, cô đã thấy nhờn nhợn vì nhàm chán. Nhưng á phiện thì đêm nào cô cũng thèm nhớ. Không đêm nào cô không mơ tới hẻm Nhạn Trắng với những mũi chích của mụ Kim Chi hoặc con gái mụ, con bé Ngọc Liễu. Không đêm nào Diệp không mơ tới những điều thuốc phiện được ông Nam Hải "thưởng" khi Diệp làm cho ông ta tốt cùng thỏa mãn. Thuở ấy, cô được thỏa thuê hút. Vì muốn hút thỏa thuê mà ngày nào cô cũng làm cho ông già ngoài sáu chục tuổi no nê tình ái và no nê khói thuốc. Cô đã học được từ Phi đủ các ngón nghề làm cho đàn ông đê mê để đạt mục đích là được ông chủ "thưởng" bằng thuốc phiện. Tự mình bồi tiêm cho mình, cô đã nướng những điều thuốc thiệt bự, để hút cho đã điệu, và rít những hơi thiệt dài, rồi ém khói trong phổi không cho thoát ra ngay. Được ăn diện, được hút, được làm tình... mà không phải làm gì ngoài một việc chiều chuộng, ân ái với ông chủ, bồi tiêm cho ông chủ. Diệp coi những năm ấy là đoạn đời cực lạc, căn nhà ông Nam Hải là thiên đường của mình.

Từ thiên đường, cô rơi xuống vực thẳm khi rời khỏi nhà Nam Hải. Sau này, khi nghĩ lại, cô không cho là mình bị rớt xuống vực thẳm nữa. Cô hiểu rằng, cái thiên đường kịp nối liền với vực thẳm, cùng trên một con đường đời của cô. Cô hiểu rằng, cái vực thẳm nọ chính là sự tiếp nối tự nhiên của thiên đường. Cô mê mãi hưởng cực lạc trên thiên đường đến mức quên cả Tuấn, người mà cô nghĩ là không thể quên. Cô đã quên hẳn Tuấn cho đến khi cô gặp lại Tuấn, rồi lơ Tuấn đi trong khu chích choác ở ga Sài Gòn. Ở đáy vực thẳm, cô tìm ra tiền để chích. Và vực thẳm lại biến mất. Á phiện nước lại đưa cô bay lên thiên đường. Thế đó. Ma túy là thế! Một đêm đưa đón khách, mời chào khách, làm cho khách thỏa mãn, được bao nhiêu tiền, cô lại hoán đổi thành á phiện nước để "cắt cánh" lên thiên đàng. Cô lừa lúc khách quá đê mê mà móc bóp của khách, lột đồng hồ của khách rồi bỏ chạy... Chả có gì đáng mắc cỡ. Được lên thiên đường là cứu cánh. Ăn cắp chỉ là phương tiện. Làm đĩ chỉ là phương tiện. Nó chỉ là phương tiện để kiếm ra tiền. Việc gì phải suy ngẫm, băn khoăn về nó. Miễn là có tiền. Có tiền mua tiên cũng được. "Tiên" đối với Diệp chính là á phiện.

Những ngày đầu vào Fatima đối với Diệp thật là cực hình. Bác sĩ Thọ, cô y tá Mai, chú Quang, Ca sóc... là những người luôn luôn có mặt bên giường của cô. Mở mắt ra là cô thấy một trong những gương mặt ấy. Họ như những con quỷ hút máu dân ghềnh. Dưới con mắt của người đang trong cơn vã, họ quả là những con quỷ khát máu. Khi người ta vã, chỉ cần chích một xê là cơn đau mất liền. Đẳng này, họ lại cắt ngang, không cho ma túy vô cơ thể nữa. Diệp tự siết cổ, không được, cô liền tuyệt thực.

Diệp tuyên bố tuyệt thực để chết chứ không thêm chữa ghềnh. Phương pháp cắt ngang khiến cơ thể người ghềnh đau đớn từ trong xương tủy. Rồi họ châm cứu. Cô giãy

giữa không cho họ châm cứu. Cô sẽ cắn lưỡi chết nếu họ đụng đến người cô. Họ kiên nhẫn nắn nỉ, thuyết phục không được, đành phải dùng biện pháp cưỡng bức châm cứu. Về sau này, khi cắt được cơn ghiền, cô được bác sĩ Thọ giải thích:

- Tôi châm cứu vào các huyệt này để phục hồi hệ thống tạo âm hỏa của cơ thể, giúp cô không còn thấy lạnh, thấy đau nhức trong xương. Trong Đông y, người ta rất trọng hệ thống năm cơ năng: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Người ghiền nặng thường rơi vào trạng thái hỏa (phát nhiệt) tăng, mộc (phát động) tăng, thổ (tiết xuất) tăng, nhưng kim (hấp thu) và thủy (tàng trữ) thì lại giảm. Nguyên nhân của mọi rối loạn trong cơ thể người ghiền là do cơ năng hỏa vượng, nó làm hưng phấn hai cơ năng mộc và thổ, làm cho chúng vượng theo; nó ức chế hai cơ năng hấp thu và tàng trữ (kim, thủy) làm cho chúng suy yếu. Bởi thế, châm cứu giảm được cơ năng phát nhiệt xuống, tức là duy trì được nguồn tạo âm hỏa, thì toàn bộ năm cơ năng sẽ được hiệu chỉnh... Châm cứu vào tất cả hệ thống huyệt cần châm cứu, đồng thời với việc uống thuốc và xoa bóp, tắm mát, vận động cơ thể... nhằm tạo nên sự tương ứng với khí và kinh bệnh để điều hòa các cơ năng. Cùng với năm cơ năng, cơ thể có mười hai đường kinh. Đó là hệ thống ăng ten của mười hai tạng phủ, vận hành khí hóa. Chúng quan hệ mật thiết với năm cơ năng phổ biến. Trong mười hai đường kinh ấy, kinh nào cũng có huyệt chẩn đoán, đó là những mộ huyệt, bồi du huyệt và một số huyệt nhạy cảm khác thường trên lộ trình của kinh bệnh. Khi tôi ấn đầu ngón tay vào huyệt chẩn đoán mà cô cảm thấy đau đón tức là đường kinh tương ứng với chúng bị bệnh. Khi điều trị đúng, tức là tôi điều chỉnh được khí hóa của nó, thì cảm giác đau đón sẽ bị xóa bỏ... Cô có hiểu không?

- Tự nhiên mà bác sĩ khám phá ra những điều đó à?

Bác sĩ Thọ vừa rút những cây kim cuối cùng khỏi cơ thể Diệp, mỉm cười với cô:

- Không phải tự nhiên. Không có nỗi đau nào là riêng của một người. Thấy cô đau đớn, thấy các em vì xì ke mà đau đớn, tôi cảm thấy chính mình đang đau. Tôi đã tìm ra bí quyết của việc châm cứu để cắt cơn đau trong tâm trạng dường như chính mình bị đau đớn vật vã.

- Thưa bác sĩ! Cháu hiểu... - Diệp xúc động nói. Đây là lần đầu tiên, kể từ khi bị bắt vào Fatima, cô lộ rõ vẻ xúc động trước bác sĩ.

- Hiểu ra vấn đề, vậy cô hãy ủng hộ chúng tôi...

- Nghĩa là làm gì ạ? - Diệp hấp tấp ngắt lời.

- Trước hết là làm cho chính bản thân cô. Cô hãy tự lo cho chính bản thân cô. Châm cứu, uống thuốc phục hồi sức khỏe, tắm mát, xoa bóp, vận động thân thể, ăn uống và ngủ điều độ... Kể đó, cô hãy lựa lời cho khéo, động viên các bạn cô cùng làm như cô.

- Với ma túy, không ai được cưỡng lại ham muốn của người khác. Đó là luật của giới bụi đời!

- Em là một cô gái còn trẻ và đẹp.

Diệp không giấu nổi vẻ ngạc nhiên trước giọng nói ấm áp, chân tình của bác sĩ. Lẽ ra, sau câu Diệp đáp lại với cái giọng của dân anh chị, bác sĩ sẽ nóng giận, nạt nộ hay chí ít cũng tranh luận, áp đảo cô, nào ngờ ông buông một câu rất chân tình, không ăn nhập gì với vấn đề đang nói. Điều đó khiến Diệp không biết đối đáp ra sao.

- Em có nghe tôi nói?

- Dạ nghe.

- Và điều ấy đúng chứ?
- Thưa bác sĩ, tôi không biết ạ. - Giọng Diệp lạnh lùng.
- Tôi biết là em biết. Em biết nhiều điều...
- Bác sĩ muốn nói tôi là kẻ lỗi đời, vì đã lẩn lóc với đời...
- Tôi không hề muốn nói đến điều đó. Ở đây, không ai đếm xỉa đến quá khứ của nhau. Những người vô đây có quá khứ ra sao, không quan trọng. Bởi đồng rác ra chả được thơm tho gì. Quan trọng là hiện tại và tương lai. Bởi vậy, tôi mới nói với em: Em là một...

Diệp vội ngắt lời:

- Thưa bác sĩ, tôi hiểu ý bác sĩ.
- Tôi biết, em đã quá nhàm tai với những lời khen của đàn ông. Nhưng đó là chuyện quá khứ của em. Vô đây, nếu có ai khen em, đó sẽ là những lời chân tình. Lời khen chân tình chẳng cánh cho con người. Lời khen xạo vui dập con người.
- Và chẳng, theo em hiểu, thưa bác sĩ, - đột nhiên Diệp xưng em với bác sĩ - lời nói của bác sĩ vừa rồi chưa hẳn là lời khen, có lẽ nó là lời chẩn đoán bệnh trạng thì đúng hơn?...

Bác sĩ Thọ gật đầu. Ông thấy thú vị khi nói chuyện với học viên này. Một cô gái thông minh. Có lẽ đã có thời cô được học hành và giáo dục chu đáo.

- Và sự chẩn đoán chính xác luôn luôn đi đến kết quả tốt đẹp là tìm ra cách chữa trị thích hợp.
- Đúng. Và bệnh nhân sẽ khỏi. Tôi tin điều đó sẽ xảy ra. - Bác sĩ Thọ khẳng định.

Diệp không nói gì. Cô còn trẻ, cô rất đẹp, lẽ ra cô sẽ là một cô giáo hay một nghệ sĩ, một ca sĩ, hoặc có thể cô là

một kỹ sư, vì cô thông minh lắm! Đó là những lời Ca sóc nói với Diệp khi đưa cô đi bệnh viện thăm Phi. Bác sĩ Thọ cũng nói với hàm ý đó. Ngọc Diệp! Mi có nghe mọi người ở Fatima nói với mi những lời chân tình như thế để làm gì không? Họ muốn lôi mi ra khỏi vực thăm. Họ muốn tự mi cứu lấy chính cuộc đời mi.

Từ bỏ ma túy, điều đó xem ra Diệp có thể làm được. Nhưng để trở lại đời thường, sống có tình yêu, có hạnh phúc, trở thành cô giáo, thành ca sĩ thì... Chao ôi! Diệp thấy nó viễn vông quá. Một con ghiền xì ke, một con đi rạc đi rài làm sao trở lại đời thường được? Diệp nhớ đến câu chửi của người hàng xóm kề nhà Phi. Họ muốn cho những con đi, con xì ke chết đi... Trở lại đời thường - Điều đó sẽ không bao giờ tái xuất. Cánh cửa của cuộc sống bình thường đã vĩnh viễn đóng chặt trước Diệp, nó loại trừ Diệp ngay từ đêm thất trinh với Nhân đại bàng tại nhà Phi. Ngay cả đến lúc này, Diệp vẫn cay đắng và tủi hổ nhớ lại cảm giác khác lạ ập đến, làm tan biến ý thức của Diệp trong giờ khắc mà lẽ ra cô phải tự vệ đến cùng để bảo vệ trinh tiết, phẩm giá của mình. Diệp càng nguyên rủa Thượng và má cô. Hai kẻ ấy chính là nguyên nhân gây ra bi kịch của đời cô.

Một mình đối diện với quá khứ, Diệp lại khóc. Đêm xuống lâu rồi. Chương trình truyền hình dứt lâu rồi. Chương trình văn nghệ của Đài Hà Nội - đọc truyện đêm khuya - cũng qua lâu rồi. Fatima yên ắng quá. Diệp khóc thầm, nước mắt lăn từng giọt thấm vào lòng bàn tay cô. Hai tay ôm lấy mặt, cô nằm nghiêng, lặng lẽ khóc. Đầu óc rỗng không. Cô không nghĩ nữa. Khóc được, lòng nhẹ đi, đỡ phải dẫn vật suy tư.

Miếng á phiện bọc trong bao ni lông nằm trong ngực. Từ lúc ở bệnh viện về tới giờ, đã ba bốn lần Diệp thò tay vào coi nó còn không. Nó vẫn nằm trong ngực, ở khoảng giữa

hai bầu vú. Diệp trùm kín tấm mền lên đầu, rồi lại một lần nữa lấy miếng thuốc ra. Nước miếng ứa từ hai hàm răng. Cô cảm thấy có ai theo dõi mình. Cô nhét miếng thuốc vào ngực, rồi mở tấm mền ra quan sát. Không có ai cả. Tất cả đã ngủ yên. Từ dưới tầng trệt, nơi phòng khách, có treo chiếc đồng hồ lớn. Nó vừa điểm chuông báo hai giờ sáng. Diệp lại trùm kín mền, lấy miếng thuốc ra, bỏ lớp ni lông và... Không! Không được! Tốt nhất là nên vứt nó đi. Không được làm vậy. Ai tái sử dụng ma túy sẽ bị kỷ luật. Hình phạt kéo dài một tháng. Đây là hình phạt duy nhất ở trường này: phải ở cách ly với mọi người, không được đi lại tự do, không được ra ngoài cổng trường. Đành phải vứt bỏ đi thôi. Nếu lộ ra, ta sẽ không được đi ra ngoài nữa. Nếu lộ ra, liệu ta có còn được mọi người đối xử ân cần như mấy tháng qua nữa không?

Diệp đưa miếng á phiện lên miệng, lại ngừng nửa chừng. Một lát sau, cô đưa lên mũi ngửi. Mùi thuốc lan tỏa khắp lục phủ ngũ tạng khiến cô nằm không yên. Cơn thèm nhớ bùng bùng trỗi dậy. Diệp nắm tay lại, gói miếng thuốc vào bao ni lông như cũ rồi nhét vô ngực.

Một phút sau, cô lấy miếng thuốc ra.

Đồng hồ điểm ba tiếng chuông. Ba giờ sáng rồi. Diệp cắn răng thật chặt, môi bặm lại, mở toang mền ra, cô nằm thẳng chân, thẳng tay, cố quên miếng thuốc. Cô ao ước giờ này mọi người đã thức dậy, trời sáng hẳn, để cô không còn cơ hội. Nhưng trời vẫn chưa sáng. Lác đác có tiếng gà gáy. Đêm đầu đến Fatima, Diệp còn nhớ, cô khóc và thức suốt đêm; tiếng gà gáy đêm ấy cũng xao xác như vậy. Cô lại bóc bao ni lông. Lần này thì cô đưa hẳn miếng thuốc vào miệng. Lưỡi cô đón nhận miếng thuốc mềm mại, rằng cô từ từ khép lại. Nhưng... cô lại há miệng, nhè miếng thuốc ra, lại gói lại. Nước miếng nhều ra lòng bàn tay. Cô liếm lòng tay mình, lòng tay có vị thuốc. Thèm

quá! Nhớ quá! Không phải thèm bản thân miếng thuốc này, mà là thèm nhớ cái cảm giác sau khi ngấm thuốc. Thèm nhớ da diết. Thảo nào người ta dùng từ "ma túy" để kêu tên thuốc! Thật chính xác. Cơn say ma quỷ. Nó bám riết lấy Diệp. Nó xoắn lấy tâm can Diệp. Nó không buông tha Diệp nữa. Khoái cảm phê không bao giờ nhàm chán. Nó kích thích Diệp không ngừng. Càng chơi xì ke, khoái cảm phê càng mới lạ... Nhớ thèm trạng thái ngất ngây quá. Thuốc phiện ơi! Ta không bỏ mi được. Làm khi gì có tương lai. Tương lai của ta, nếu có, là miếng thuốc phiện này. Chấm hết! Đừng có thuyết lý dài dòng lằng nhách. Làm quái gì có nhân phẩm, tình yêu, niềm tin. Rỗng tuếch cả! Bịp bợm cả! Hư ảo cả! Chỉ có á phiện là đích thực! Chỉ có á phiện mới là hạnh phúc! Hiện tại, tương lai nằm gọn trong miếng á phiện này!

Đồng hồ điểm bốn giờ sáng.

Miếng á phiện đã chiến thắng. Cuộc chiến chấm dứt. Diệp bị bắt làm tù binh. Cô nhét miếng thuốc vô miệng, tay cô run bắn lên, răng nhai ngấu nghiến như sợ ai cướp mất. Rồi cô nuốt.

Nửa giờ sau, Diệp chạy vào toa lét, nôn thốc nôn tháo. Không còn gì để nôn nữa! Ruột cô cuộn lên, người nhể nhại mồ hôi. Mặt xanh, mặt vàng tuôn qua miệng cả rồi mà cảm giác nôn ói vẫn chưa thôi tra tấn cô. Chỉ cần có người vô lúc này là cô bị lộ tẩy. Chợt nhớ ra điều ấy, cô lết tới cửa, cài chốt lại. Lại nôn, nôn khan. Ruột đau thắt. Mắt nổi vằn gân máu. Đầu nhức nhối. Người Diệp nóng ran. Cô gục xuống.

Chưa bao giờ Diệp trải qua trạng huống này. Chưa bao giờ cô phải ngưng thuốc quá năm ngày, cho nên cô không hề biết rằng, kẻ nào cai thuốc, khi chơi lại, sẽ bị hành rất dữ, giống hết lần đầu mới đến với nàng tiên nâu. Người ta

phá cửa toa lét và thấy Diệp đang sốt mê man bên đồng hồ đếm giây đầy nhầy tanh tưởi.

Tín Tạczăng nghiêm mặt hỏi:

- Ai phải chịu trách nhiệm về việc học viên Diệp tái sử dụng ma túy?

Chuyện đó vẫn thường xảy ra, ai cũng biết vậy. Nhưng đây là trường hợp đặc biệt: Học viên Diệp được ưu tiên đi thăm bạn, có đội phó bảo vệ đi kèm. Khi nhập trường, đích thân đội phó Hùng xả láng trực ca đó. Vì sao Ca sóc để học viên mang thuốc phiện trong người? Vì sao đội phó Hùng không khám xét học viên Diệp khi nhập trường?

- Tôi có lỗi. Tôi nghĩ là học viên Diệp được anh Ca giám sát, tôi tin anh Ca, vì thế tôi đã không khám xét...

Ca sóc đáp:

- Lỗi ở tôi. Tôi đã không rời mắt khỏi Diệp, duy chỉ có mười phút, cô Phi xin phép cho nói chuyện riêng với Diệp...

- Hừ. Mười phút à! Giờ thì anh mở mắt ra chưa? Chỉ cần một giây cũng đủ trao cả kí lô á phiện, chứ mười phút thì chết hết trơn còn gì. - Tín Tạczăng giận dữ, mặt tái đi - Bây giờ, cô ấy phải đi cấp cứu vì sốt quá cao. Nếu cô ấy chết, các anh có làm cho cô ấy sống lại được không? Cứu được một người khỏi á phiện, bao nhiêu là công phu. Vậy mà các anh... Hừ! Mười phút. Hừ! "Tin anh Ca". Các anh ngây thơ quá! Đoạn trường các anh qua cả rồi mà còn ngây thơ quá! Chính bản thân mình còn không tin mình nữa là. Lúc tỉnh thì hứa hẹn. Lúc đói thuốc lại lao vào. Một triệu lần hứa hẹn để rồi một triệu lần nuốt lời hứa. Các anh mù mịt cả rồi sao? Viết kiểm điểm ngay. Chiều

nay nộp cho tôi. Tôi biết nói năng làm sao với giám đốc bây giờ? Tôi đi gặp giám đốc đây!

Tín lừ mắt đỏ ngầu vì giận dữ nhìn Ca và Hùng, rồi bước đi. Đúng lúc đó, ông Quang xuất hiện:

- Tôi đây, khỏi phải đi nữa.

- Dạ, thưa chú... - Hùng gãi tai, ấp úng.

- Khỏi nói nữa. Tôi biết cả rồi! Bây giờ ta bàn qua chuyện khác. Làm cách nào để đưa cô Phi nhập trường?

Cả ba sững người. Những tưởng ông Quang sẽ kỷ luật ban chỉ huy đội bảo vệ, nào ngờ ông bỏ qua, nói đến chuyện khác. Ông Quang nói, giọng vẫn nhỏ nhẹ, rành rọt nhưng ấm áp, thân tình như đang bàn chuyện gia đình cùng vợ con:

- Tôi đã làm việc với bác sĩ bệnh viện trưởng. Đồng chí ấy cho biết, cô Phi phản đối gay gắt việc đưa cô ấy vào trường. Cô ấy nói: "Mấy ông Fatima bắt tầm bậy. Tôi chỉ là khách qua đường, không phải dân ghiền. Bằng chứng là từ khi phục hồi sức khỏe đến nay, tôi có vã đâu. Chứng tỏ rành rành, tôi không phải dân ghiền".

- Cô ấy vẫn chơi lén. Có kẻ tiếp tế cho cô ấy. Chính cô ấy trao thuốc cho học viên Diệp. - Ca sóc nói một hơi.

- Tôi đã nói chuyện ấy. Bác sĩ bảo: "Các anh phải có bằng cứ xác đáng, tránh làm ồn ỉ tại bệnh viện".

Vẫn Ca sóc lên tiếng:

- Thưa giám đốc. Hãy để tôi. Tôi có cách ạ.

- Cách gì?

- Dạ, thưa chú, cháu sẽ đến mai phục. Khi nào em cô Phi đến tiếp tế, cháu sẽ yêu cầu cho khám xét giỏ đồ ăn. Chắc chắn bắt được quả tang.

- Cần phải thận trọng, tránh làm ầm ĩ tại bệnh viện. - Ông Quang nhìn Tín.

Tín nói:

- Thưa giám đốc, để tôi cùng đi với Ca sóc.

Hùng lặng im nãy giờ, bật nói:

- Nhưng, thưa chú, cháu thấy kế hoạch của Ca sóc không ổn. Lỡ khi khám xét, đúng vào ngày còn thuốc, không phải tiếp tế thì sao?

Mọi người nghe Hùng nói, chững lại, nhìn nhau, vất óc suy nghĩ. Vẫn Ca sóc lên tiếng trước:

- Chỉ còn cách đồng thời xét cả hai nơi. Nếu còn thuốc, tất thuốc phải được cô Phi giấu trong phòng.

- Đúng rồi! - Tín vỗ tay - Thưa chú, để việc đó cho chúng cháu.

- Chúng ta buộc phải khám xét, một hành vi được coi là vi phạm nhân quyền, chỉ vì tình thương, trách nhiệm của chúng ta chiến đấu với ma túy để giành lại con người. Các em nhớ lấy điều đó. Đó là cái gốc của mọi biện pháp. Bởi vậy, phải thật tế nhị, thận trọng và văn hóa khi làm việc đó. Vậy bao giờ tiến hành?

- Dạ, ngày mai ạ.

- Được. Xong chuyện đó, tôi sẽ bàn với bác sĩ Thọ, chuẩn bị chế độ điều dưỡng đặc biệt cho học viên Phi. Cần đưa cô ấy nhập trường sớm ngày nào hay ngày ấy. Cô ấy có thể chết sớm nếu còn ở ngoài. Đối với học viên Diệp, đây là bài học kinh nghiệm cho chúng ta. Chúng ta tin tưởng ở học viên, thương yêu họ để cứu giúp họ, nhưng không thể tin một chiều. Tin tưởng, yêu mến, nhưng không nên quên là ma lực của ma túy rất khủng khiếp. Các anh em đã qua cầu cả rồi, tôi không nói nữa. Mong các em rút ra

bài học để từ nay không xảy ra trường hợp đáng tiếc nào nữa.

- Dạ, thưa chú, chúng cháu xin nhớ!

Cả ba đứng lên chào ông Quang. Ra đến cửa, ông Quang quay lại, đặt tay lên vai Ca sóc:

- Cháu đừng nóng vội nghe. Phải thật mềm mỏng với Phi. Thuyết phục được bao giờ cũng tốt hơn là dùng biện pháp hành chính. Đây là chuyện tình thương, cần phải xuất phát từ lòng mình.

- Dạ, cháu hứa làm đúng lời chú dạy.

o o o

Hẻm Nhạn Trắng tối và hẹp như cái huyết chôn người chết. Nó chỉ vừa đủ không gian cho một người lách vào. Ngay cả lúc mặt trời đúng Ngọ, Nhạn Trắng cũng âm âm u u, cách nhau vài mét không nhìn rõ mặt.

Từ lâu từ lâu lắm, nơi đây là "động", là "ổ" của những kẻ sống trong thế giới ngầm Sài Gòn. Họ tới đây hút, chích á phiện, chơi gái. Ngày lại ngày, đêm lại đêm, họ kiếm tiền bằng mọi giá, tới đây đắm chìm trong trác táng, trụy lạc. Để rồi vào một đêm mưa gió hay buổi sáng tinh sương nào đó, người ta thấy xác họ nằm còng queo bên một lề đường, gốc cây, vườn hoa... "Lỗ huyết" Nhạn Trắng chôn sống trong lòng nó gần năm chục căn hộ, mỗi ngày ánh chừng đón nhận một ngàn lượt khách tới chơi. Đầu hẻm, có căn nhà đúc ba lầu gắn tấm bảng lớn Pharmacy 2 vẽ con nhạn trắng đang tung cánh. Tấm bảng vẽ bằng sơn ngoại quốc, nét chữ nét vẽ đẹp, không bị mưa nắng, thời gian xâm phạm. Hai đầu hẻm là hai con đường không rộng, không nhỏ, toàn nhà đúc và biệt thự. Tạo hóa thật công bằng. Chẳng lẽ lại có một khu thuần nhà giàu? Và thế là tạo hóa sinh ra cái hẻm Nhạn Trắng như là sự nhắc

nhỏ: Hãy coi chừng! Những người thừa tiền thừa của kia! Coi chừng kéo có ngày thất cơ lỡ vận phải chui vào "lổ huyệt" Nhạn Trắng... Nhưng những người chủ của Nhạn Trắng lại nghĩ khác. Họ hài lòng với chỗ ở của họ, công việc của họ, niềm vui của họ. Họ kiếm được rất nhiều tiền từ đủ các loại người: hiền lành, hung bạo, nhất gái, dâm ô, phu phen, trí thức, chính khách, tướng cướp... Một trung tá Mỹ bị bóp cổ chết tại đây. Một đại úy Mỹ cũng bỏ mạng tại Nhạn Trắng. Báo chí Sài Gòn hồi đó đưa tin theo nguồn tin chính thức, nói là cả hai bị Việt Cộng sát hại. Thực ra, viên trung tá Mỹ bị trùm băng cướp có tên "Nhân đại bàng" bóp cổ chết, vì tên trung tá này hành hạ quá xá cô bồ nhí của Nhân đại bàng, bắt nó phải chờ cả giờ đồng hồ chưa đến lượt. Còn viên đại úy không quân thì bị Hùng xả lạng kết liễu cuộc đời. Những vụ như thế càng làm cho Nhạn Trắng nổi tiếng. Thế giới ngầm Sài Gòn coi đây là Las Vegas 3 của hòn ngọc Viễn Đông.

Nhạn Trắng phục vụ dân chơi hai mươi bốn trên hai mươi bốn giờ, nhưng cao điểm nhất là khoảng thời gian từ tám giờ đến hai mươi hai giờ. Vào lúc ấy, không khí trong Nhạn Trắng như sệt quánh lại bởi đủ thứ mùi: mùi á phiện, mùi đồ ăn thức uống, mùi mồ hôi, mùi son phấn, mùi nước hoa và mùi các loại người... Bước vào Nhạn Trắng như bước vào một cõi mới, hơn cả cõi niết bàn, hơn cả thiên đường. Ở đó, họ được buông thả, xả lạng. Ở đó, họ quên hết, không cần nhớ bất kỳ thứ gì: gia đình, Tổ quốc, vợ con, cha mẹ, nghĩa tình, thù hận... Tất cả đối với họ chỉ là trò vớ vẩn ba lạng nhăng; duy có ma túy là đích thực!

Từ 30 tháng Tư 1975 đến hết năm 1975, Nhạn Trắng tạm thời không "cất cánh". Nhưng qua năm 1976, Nhạn Trắng "tung cánh" trở lại, hoạt động ì ọ suốt ngày đêm. Trước giờ giới nghiêm, nó còn nhận hàng mấy chục khách đến

và ngủ lại. Phải công nhận rằng, mặc dù người Mỹ có công quảng bá xì ke, khuếch trương kỹ nghệ chơi xì ke, chơi gái trên xứ sở này, nhưng trước khi rút đi, người Mỹ lại sơ sển không chịu trang bị hệ thống ra đa mắt thần cho các "động", các "ổ". Chế độ mới không thích các "ổ" xì ke, các "động" chứa gái. Chủ "động", chủ "ổ" phải sử dụng người của mình - bọn con nít bụi đời - làm công việc canh chèo. Hiệu quả của hệ thống canh chèo có thể sánh được với hệ thống ra đa mắt thần của Hoa Kỳ! Nhờ hệ thống canh chèo này mà mọi chiến dịch truy quét xì ke, dĩ điểm đều không động được tới Nhạn Trắng.

Mãi về sau này, người ta mới phát hiện ra chủ tịch và trưởng công an phường Nhạn Trắng là người của Nhạn Trắng. Nói đúng hơn là hai vị ấy làm việc cho Nhạn Trắng để ăn thù lao. Khi trưởng công an mới đến thay, ông này đã đưa đội cảnh sát CMT 4 đến bắt quả tang ba chục chủ hộ chích choác và chứa gái. Tất cả phải vô tù. Một tuần sau, ông trưởng công an phường đang đi Honda từ cơ quan về nhà, còn cách nhà chừng hai trăm mét thì tiếng nổ từ xe ông phát ra. Xe bốc cháy. Ông bị hất tung xuống lòng đường. Kẻ nào đó đã gài lựu đạn vào xe ông.

Người kế tục thứ ba là một đại úy còn trẻ. Anh về làm trưởng công an phường được một ngày đã nhận năm cú điện thoại đe dọa khủng bố. Anh báo cáo sự vụ đó lên cấp trên. Những ngày sau, không biết còn cú điện thoại nào nữa không, chỉ biết rằng hẻm Nhạn Trắng tiếp tục ì ọ trở lại. Mấy tháng sau, người ta thấy trưởng công an phường mua xe Honda 67; đến cuối năm, lại thấy anh đổi xe 67 để mua Vespa. Những chủ hộ ở Nhạn Trắng được ra tù, lại tiếp tục hành nghề, có điều kín đáo hơn. Một số lớn bung ra ngoài chích dạo. Riêng tiệm Kim Chi vẫn đông khách như thường. Mụ chưa bao giờ bị công an gây phiền hà. Với tấm bảng nhỏ kẻ chữ đỏ "Y tá Kim Chi - Nhạn chích

thuốc", chủ tiệm tạo được vỏ bọc rất tốt. Con gái cứng của Kim Chi, cô bé Ngọc Liễu, trở thành cái cần câu khách. Mỗi tháng một lần, công an đi "kiểm tra hành chính" hẻm Nhạn Trắng. Cũng có khi đội CMT mở chiến dịch đột xuất, nhưng không bao giờ công an bắt được bằng cớ phạm pháp. Hẻm Nhạn Trắng ngày càng chứng tỏ "đã đổi đời". Ở đây, người ta tin là đã quét sạch tận gốc các ổ ma túy và gái mại dâm.

Đây là thời kỳ mới của "lịch sử" Nhạn Trắng, thời kỳ "Nhạn Trắng hóa" các tụ điểm công cộng. Việc phục vụ hút chích trong nhà đã tiến ra lề đường, công viên, nhà ga, bến xe. "Văn phòng" hút chích không cố định mà lưu động. Chỉ còn lại chừng mười tiệm cổ thủ trong hẻm Nhạn Trắng; tất nhiên, để yên ổn hành nghề, chủ tiệm phải chi rất sộp.

Nguồn á phiện cung ứng cho hẻm Nhạn Trắng quả là vô tận. Một trong những mối lớn là Thượng. Lúc này, Thượng và Ngọc đã công khai sống với nhau. Lẽ tất nhiên, việc nhập hộ khẩu cũng như mọi thứ giấy tờ, thủ tục đều trôi chảy. Ngọc vẫn duy trì sạp vải ở chợ. Từ ngày bị con gái lấy đi hai kí lô thuốc phiện, Thượng và Ngọc không bao giờ mang thuốc phiện về nhà nữa. Ngay cả sạp vải ở chợ cũng vậy. Ở chỗ nào việc kiểm soát tỏ ra gắt gao, thì ở đó hàng lậu càng nhiều. Qui luật ở đời là thế. Bất kỳ lúc nào công an ập đến xét nhà Ngọc, cũng không thể tìm ra một miếng nhỏ á phiện. Những chiến dịch truy quét mở ra liên tiếp, nhưng "cá lớn" không bắt được, chỉ gom được bọn đi chích dạo. Tang vật vền vện có bộ đồ chích gồm một xi lanh bằng nhựa PVC, cái đèn cồn, cái muỗng canh và ly nước. Rất ít khi bắt được á phiện ở bọn chích dạo. Mỗi khi có biển, bọn canh chèo báo động rất lẹ, chủ chích dạo kịp thời chôn giấu thuốc, hoặc ném ra xa, bỏ xuống cống rãnh, cùng lắm thì... nuốt vô bụng. Một công đôi việc!

Vừa phi tang, vừa được vào mê cung cõi say. Không thể phạt tù quá ba tháng với những tang vật bắt được.

Bởi thế, bị công an bắt, giới chích dạo xem ra chẳng có gì đáng ngại.

Đường dây ma túy từ gốc cho đến tay Thượng đã phải qua mấy nấc trung gian, rồi từ Thượng bỏ mối cho Kim Chi, Kim Chi lại bỏ mối cho bọn chích dạo như mấy chị em mù Sấu ở đầu đường Công Lý 5... Luật ở đây là không ai biết gì về người đưa thuốc cho mình. Có biết, cũng coi như không. Mỗi kí lô á phiện trị giá xấp xỉ một cây vàng. Người đi chích dạo bỏ ra một đồng vốn, thu lời gấp bốn lần. Ai mà không ham! Nhưng để có lời lớn hơn, đám buôn bán á phiện không mấy khi bán thuốc nguyên chất. Chúng nấu lại để pha trộn thêm các loại cây lá độc khác vào cho đôi thuốc. Đây là "ngón nghề" sở trường của Thượng. Hẳn có cả một xưởng bào chế bí mật nằm trong một cơ sở trồng và chế biến thuốc dân tộc có đăng ký hẳn hoi. Cơ sở này tọa lạc tại khuôn viên của một ngôi chùa. Các thầy chùa sản xuất thuốc dân tộc, công an ít khi phải dòm ngó tới.

o o o

- Còn chúng ta không biết gì nhiều về thế giới ngầm Sài Gòn. Đó là một thế giới luôn tàng hình. - Bà Tư phát biểu mở đầu cuộc họp liên tịch giữa Công an, Sở Thương binh - Xã hội và trường Fatima - Một năm qua, không một con "cá lớn" sa lưới pháp luật. Chúng ta chỉ gom được người ghiền và bắt được bọn chích dạo. Những tên buôn bán ma túy cỡ bự hầu như vẫn an toàn. Đây là vấn đề chúng ta phải suy nghĩ. Chỉ riêng con số tội phạm ngày một gia tăng cũng chứng tỏ xã hội bất an, người dân lương thiện sống trong lo lắng. Những vụ cướp của giết người tại nhà, những vụ cướp của và hiếp dâm chủ nhà, những vụ giết

người bằng các hành động man rợ: dùng dây ni lông siết cổ nạn nhân, những vụ cướp giật trên đường phố giữa ban ngày, những vụ lừa đảo, bắt cóc tổng tiền, v.v. vẫn thường xuyên xảy ra. Đây là trách nhiệm của chúng ta, các đồng chí ạ. Ở cương vị của mình, chúng ta không thể bó tay ngồi ngó bọn tội phạm lộng hành. Những biện pháp của chúng ta còn nặng về hành chính và rất thụ động. Xu hướng phân tán nhỏ, không tập trung vào tụ điểm của bọn buôn bán, chích choác cỏ được khiến chúng ta lúng túng. Mặt khác, chỉ riêng biện pháp hành chính chưa đủ. Cần phải phát động thành cao trào toàn dân bài trừ tệ nạn xã hội. Chúng tôi đã đề nghị với ngành giáo dục, đưa vấn đề này vào chương trình giảng dạy, nhằm hướng dẫn các em ngay từ cấp một cấp hai biết cảnh giác với mọi cám dỗ và biết căm ghét bọn buôn bán ma túy.

Ông Quang nói:

- Tôi rất tán thành điều chị Tư vừa nêu ra. Đã đến lúc nhà trường chúng ta nên khôi phục môn giáo dục công dân. Đây là môn học không thể thiếu được, vì nó dạy các em biết làm người, biết sống đạo lý và có trách nhiệm với đồng loại. Về vấn đề truy bắt bọn buôn bán ma túy, chúng tôi vẫn cộng tác chặt chẽ với ngành Công an. Thế mạnh của chúng tôi là phát động chính những nạn nhân ma túy tố cáo bọn buôn chích. Nhưng... có nhiều trường hợp thật khó hiểu. Đề nghị bên Công an nên xem xét lại. Tại sao khi các em học viên phát hiện trùm buôn lậu á phiện, đội bảo vệ của trường phối hợp công an vây bắt, được một vài ngày công an lại thả ngay? Tôi nghĩ rằng, đây là việc nên xem xét lại. Ở những phường trọng điểm, lực lượng công an phường tỏ ra rất không năng động. Thế là tại sao? Các em học viên nói, công an thông lưng với bọn buôn bán á phiện. Điều đó có đúng không?

Thiếu tá Thăng nói:

- Công an chúng tôi có người bị thoái hóa, biến chất, bị thế giới ngấm mua chuộc. Điều đó rõ rồi. Chúng tôi tìm mọi cách vạch mặt những kẻ đó, đưa ra khỏi ngành. Còn việc thả những kẻ buôn bán ma túy, đó là quyền của Viện Kiểm sát và Tòa án! Công an đâu có quyền ấy. Khi không đủ chứng cứ, tang vật, hay là tang vật giả, không phải thuốc phiện thật, thì đâu có thể bắt giam họ quá hai mươi bốn giờ?

Phòng họp yên ắng một lát. Ông Quang nhìn bà Tư, nhìn thiếu tá Thăng, nhìn những người xung quanh. Bà Tư đưa mắt khuyến khích ông: "Có gì cần cứ nói đi!". Ông Quang lôi từ trong túi ra một tờ giấy. Ông mang kính lên, nhìn vô tờ giấy rồi lại cẩn thận cất tờ giấy vào túi:

- Có những việc vượt quá giới hạn và khả năng của tôi. - Ông Quang đằng hắng lưỡng lự. Sau chót, ông nói. Giọng ông nhỏ nhẹ nhưng rành rẽ - Chúng tôi căn cứ vào tài liệu điều tra riêng, đủ kết luận rằng, những tên buôn bán á phiện bị bắt, được thả ra mau lẹ là những tên có liên quan đến một số đồng chí có chức vị...

Thiếu tá Thăng bật dậy:

- Đồng chí dám kết luận như vậy à?

- Vâng. Tôi sẽ báo cáo việc này với đồng chí Tư, và đề nghị đồng chí báo cáo với cấp trên.

- Cần phải thận trọng, đồng chí Quang ạ. Bọn CIA, bọn thù địch đang tìm mọi cách bôi nhọ Đảng ta, chia rẽ Đảng ta, chống phá chế độ ta. - Thăng nói với giọng rất khẩn nộ, mặt ông bừng bừng - Cần phải thận trọng, đồng chí Quang ạ!

Quang mỉm cười. Ông không nói gì nữa cho đến hết cuộc họp.

Tín Tạczăng đứng trước cửa phòng ông Quang:

- Thưa chú, có tin buồn ạ.

- Chi vậy Tín? - Ông Quang đang viết, đứng bật dậy - Lại có ai nhảy lầu nữa sao?

- Thưa chú, không. Học viên Lễ nhảy lầu hôm qua, vừa chết trong phòng cấp cứu.

Ông Quang ngồi thụp xuống ghế, mi mắt khép lại, tay bóp trán. Ông ngồi yên, không ngẩng lên, không nói năng gì.

Lễ là con trai độc nhất của một gia đình khá giả. Được chiều chuộng, Lễ sinh hư, chơi xì ke từ khi còn là sinh viên trường Phú Thọ. Tốt nghiệp đại học, Lễ cưới vợ. Vợ Lễ là một cô giáo rất dịu hiền. Vì nghiện ngập, Lễ bỏ nhiệm sở, ở nhà sống bám gia đình. Từ năm 1969 đến năm 1980, Lễ đã phá tán cơ nghiệp cha mẹ gây dựng suốt cả cuộc đời. Còn bộ lư hương bằng đồng trên bàn thờ, Lễ cũng ăn cắp đem bán để lấy tiền chích á phiện. Gia đình họ hàng khuyên bảo cách nào Lễ cũng không nghe. Vợ Lễ hết lòng thương chồng, thường dành dụm tiền bạc lén đưa cho Lễ chích. Nếu không có tiền đưa cho Lễ, Lễ đánh vợ, đánh con rất tàn tệ. Năm 1978, vì quá thất vọng về đứa con trai, vì quá thương con dâu, mẹ Lễ cho phép vợ Lễ đi lấy chồng khác. Lễ nhiều lần can tội trộm cướp chỉ vì á phiện. Hai lần Lễ bị bắt vào Fatima, cả hai lần Lễ đều cai được. Đến lúc đi phép Lễ bỏ trốn luôn. Trốn khỏi trường, Lễ càng hung hăng. Lễ đe dọa giết mẹ nếu bà không đưa tiền cho Lễ chích thuốc phiện. Bà mẹ đau lòng quá, chịu đựng hết nỗi, đem gửi Lễ vào Fatima. Được ba ngày, Lễ nhảy lầu tự vẫn. Đầu Lễ bị bể, óc văng cả ra ngoài.

Thấy giám đốc ngồi như hóa đá, Tín Tặczăng lặng lẽ rút lui. Anh vừa tính bước đi thì Quang gọi lại:

- Chúng ta tổ chức đám tang cho Lễ thật chu đáo. Đã báo tin cho gia đình cậu ấy biết chưa?

- Dạ rồi, thưa chú.

Mẹ Lễ, vợ và hai đứa con của Lễ có mặt trong đám tang. Vợ Lễ vừa sinh được đứa con trai với người chồng mới. Chị sống rất hạnh phúc. Trong đám tang này, chị không nói nổi một lời. Chị chỉ khóc ròng. Còn má chồng chị, bà khóc con:

- Lễ ơi! Má đã khóc hết nước mắt vì con suốt mười mấy năm qua. Nay thì má không khóc con nữa. Con đã chết rồi. Má khóc đây là vì má thương hai đứa con của con. Tội nghiệp hai cháu nội của tôi! Má khóc vì má xót xa cho con dâu má. Đời má đã quá khổ vì con, Lễ à. Má không nỡ để đời vợ con cũng phải khổ như má. Bởi thế, má cho con dâu đi lấy chồng. Má mừng vì con dâu má gặp được người chồng mới tử tế...

Những người có mặt, không ai cầm được nước mắt trước tấn bi kịch. Diệp cũng khóc. Cô vốn là người đa cảm. Gương mặt cô đã đầy đặn dần, tóc cô đã mọc lại. Những nếp nhăn nhúm trên da cổ, da tay biến mất. Bộ đồ mới - may bằng tiền của chính cô nhờ làm màn hình trúc - đã làm nổi rõ những đường cong mềm mại của một thân hình vốn dĩ rất đẹp. Mái tóc rất dày - cắt kiểu sì tôn tét - bết vào hai bên thái dương vì nước mắt. Cô khóc vì xúc động, vì thương người mẹ, người vợ. Cô khóc vì liên tưởng đến chính đời mình.

Người ở Fatima giống nhau ở một điểm là rất hay động lòng trắc ẩn.

- Thôi, về đi em. Trời nắng gắt rồi đó! - Ca sóc đến bên Diệp, giọng anh thật dịu dàng.

- Anh về trước, em muốn ở lại một lát!

- Em lại suy nghĩ vẩn vơ rồi phải không? Đừng có tủi hờn, mệt óc lắm, mau già đó.

- Chết, thế lại hay anh nhỉ?

- Sao em nghĩ thế?

- Em nghĩ sao nói vậy.

- Sống mới khó Diệp ạ. Chết, có gì đáng nói đâu.

- Sống... mệt mỏi quá, cuộc đời khổ cực quá!

- Anh cũng có lúc nghĩ như em. Cũng có lúc anh tính cắn lưỡi cho chết rồi chứ. Nhưng nghĩ lại, thật hèn. Thanh niên, chẳng làm nên trò trống gì, chỉ mỗi việc sống cho ra hồn cũng không làm nổi! Hèn quá!

- Anh là trai, anh khác.

- Khác sao?

- Anh sẽ lấy vợ, sẽ có gia đình, sẽ có hạnh phúc.

- Còn em?

- Ai mà lấy em nữa!

- Đừng nghĩ vậy! Có nhiều người thương em. Cả trường này, ai cũng mến em. Ai cũng khen em đẹp... dễ thương...

- Anh động viên em... Cảm ơn anh. Em tự biết mình lắm chứ! Còn gì là phẩm hạnh nữa mà sống!

- Em bỏ ngay những suy nghĩ, dẫn vật kiểu đó đi. Bây giờ, anh hỏi em điều này nghe.

- Anh nói đi.

- Em có vui lòng trả lời anh không?
- Nhưng anh hỏi gì? Về chuyện gì? Em không có nhận á phiện chơi lén nữa đâu. Đừng mất công điều tra.
- Kìa, Diệp! Anh có nói chuyện đó đâu.
- Anh là đội phó bảo vệ mà!
- Anh là một Con Người! Anh khao khát tình thương yêu. Anh không biết nói với em thế nào để em khỏi hiểu lầm. Anh cũng không muốn nói những lời tán tỉnh. Anh là con trai Hà Nội. Anh đang chuẩn bị thi vô đại học thì bỏ nhà, trở thành "dân bụi thủ đô". Anh đã chán tất cả. Đắng cay, ngọt bùi anh nếm trải hết rồi. Anh đã sống tuổi niên thiếu cực kỳ sung sướng... Anh đã lẫn lộn với thế giới ngầm Sài Gòn đến tận cùng: lừa đảo, thù hận, nghi ngờ, thất vọng, bội phản, v.v. Anh không chịu kém cạnh bất cứ thằng xì ke nào! Vậy mà giờ đây, lúc này đây, bên một nắm mồi vừa đắp, dưới một bầu trời đầy nắng chói chang, anh nói với em lời của con tim anh: Anh yêu em! Anh yêu em đến mức không được nhìn thấy em dù chỉ một phút thôi thì ngày hôm đó anh không thiết gì ăn uống. Hãy tha lỗi cho anh. Anh chỉ nói những gì anh có tự đáy lòng. Đừng giận anh, nghe Diệp.
- Em không xứng đáng với tình yêu. Làm gì có tình yêu nữa!
- Vì sao?
- ...
- Vì sao hả Diệp?
- Em đâu còn là một cô gái nữa! Em mất hết rồi!
- Anh đâu có nói đến chuyện đó? Anh rất thương em, rất trân trọng em. Em là tất cả niềm say mê, hy vọng của anh, Diệp ạ. Nhưng... Nói thế nào nhỉ? À, hôm nay, nói

được điều ấy ra là anh sung sướng rồi. Anh chưa cần em trả lời ngay. Em cứ suy nghĩ kỹ. Nếu em đồng ý cho anh được... lấy em làm vợ, em cứ suy nghĩ kỹ. Khi nào trả lời anh, em chỉ cần gật đầu hay lắc đầu là đủ.

Ca cầm hai bàn tay nhỏ nhắn của Diệp và nắm chặt lấy. Diệp mở lớn đôi mắt đen huyền, có hàng lông mi thật dài, nhìn không chớp vào mắt Ca. Mối Ca mấp máy, muốn nói hay muốn hát lên nhưng không thành lời được. Ca âu yếm nhìn Diệp. Trong sự âu yếm đó, hàm chứa nghị lực dồi dào mà Diệp đã nhận ra.

- Thôi, ta về đi anh!

Họ bước sóng đôi. Hoa cỏ may dính đầy ống quần của hai người. Ca sóc cúi xuống:

- Hoa cỏ may dính bết vào quần em.

- Chi vậy anh? Bông cỏ à?

- Ừ. Sài Gòn gọi là bông. Hà Nội gọi là hoa.

Ca ngồi xuống, dùng cả hai tay gỡ bông cỏ cho Diệp. Anh chỉ lo Diệp từ chối. Đầu óc anh lâng lâng niềm vui. Anh bèn kể một câu chuyện vui, cốt để cho người mà anh đang yêu cứ đứng yên cho anh gỡ bông cỏ.

"... Em chưa được ra Hà Nội. Người Hà Nội dễ tin lắm. Hồi anh chưa vô Fatima, có mấy đứa ở ngoài đó vừa bỏ nhà đi bụi. Vô tới Sài Gòn gặp anh, anh lên mặt ma cũ dạy dỗ ma mới. Trong số những điều anh chỉ vẽ cho chúng, bao giờ anh cũng gạt chúng một hai điều để chọc mấy thằng thộn cho vui. Một lần, anh bảo tụi nó:

- Bọn mày được uống sữa Honda bao giờ chưa?

Cả bọn trở mặt ngạc nhiên:

- Có sữa bò, sữa Liên Xô, sữa Ông Thọ, sữa đậu nành, sữa Guigo... chứ làm gì có sữa Honda!

Anh tỉnh bơ bảo chúng:

- Tụi mày đúng là dân tằm 6. Vô Sài Gòn mà chưa uống sữa Honda thì kể như đếch phải dân chơi. Đây là loại sữa đặc biệt. Uống một ly có thể nhịn ăn năm ngày vẫn khỏe.

Tụi nó nhao nhao:

- Thôi đi ông anh, chỉ cho đàn em nơi bán sữa Honda đi mà!

- Sáng sớm mai, tụi bay dậy sớm, nhớ dậy sớm nghe, đi trễ là hết đó. Đi tới tiệm Tận Tâm, đường Gia Long 7. Tha hồ uống!

Sáng hôm sau, chúng nó kéo nhau, năm đứa cả thầy, đi tới địa chỉ anh ghi cho. Chúng dừng lại trước căn nhà có cửa sắt đóng im ỉm, trên đó có tấm bảng lớn đề: "Tận Tâm - Sữa Honda". Chúng nó chờ từ năm giờ sáng đến sáu giờ vẫn chưa thấy tiệm sữa Honda mở cửa! Có đứa toan bỏ đi. Mấy đứa kia giữ lại: "Mày tằm bỏ mẹ. Tiệm nổi tiếng, người ta bán đến khuya nên sáng dậy muộn. Cố chờ đi. Uống một cốc có thể nhịn ăn tới năm ngày cơ mà. Tội gì không uống!". Thế là cả bọn chờ. Chờ đến sáu giờ ba mươi, chúng nó sốt ruột quá, gõ cửa.

- Bán cho cốc sữa Honda, ông chủ ơi!

- Bán sữa đi nào!

- Sao mở cửa muộn thế?

Lúc đầu, chỉ có một hai đứa gõ cửa. Sau, chúng nó tức quá đập cửa rầm rầm. Chủ nhà là người tin dị đoan, mở cửa tiệm phải coi giờ. Vả lại, có bao giờ tiệm mở cửa sớm! Bảy giờ sáng thợ mới tới, đi cà phê cà pháo có khi tám giờ mới mở cửa. Nghe tiếng đập cửa rầm rập, chủ nhà tức tối chạy ra:

- Các anh làm trò gì vậy?

- Giờ này mà chưa mở cửa à? Cửa quyền thế! Đây là dân thủ đô mới vào! Mở cửa mau, phục vụ dân thủ đô là oách lắm!

- Các anh cần gì?

Cả bọn ngơ ngác nhìn nhau. Tiệm bán sữa Honda, có khách đến mà hỏi lảng xẹt.

- Hôm nay không mở cửa à? Sao không treo bảng thông báo?

- Hôm nay có làm, nhưng thợ chưa đến. Các anh vui lòng mang xe đi tiệm khác.

- Này, đừng có dở dẩn! Bán cho mấy cốc coi! Khinh tụi này nghèo hả?

- Đâu có! - Thấy giọng anh chị, chủ tiệm xuống giọng - Đâu dám khi mấy anh. Tui nói là thợ chưa đến.

- Trời ơi! Bán sữa mà cần gì thợ?

- Sữa nào? Mấy anh mua sữa gì?

- Sữa chứ còn sữa gì nữa. Uống một cốc nhin ăn năm ngày vẫn khỏe cơ mà!

- Ở đây đâu có bán sữa!

- Chứ ông kẻ tấm bảng to tổ bố làm gì? Đây này, "Tận Tâm - Sữa Honda"?!

- Dạ đúng. Tôi là Tận Tâm đây. Tiệm của tôi chuyên nhận sửa chữa xe Honda và các loại xe gắn máy của Nhật như Suzuki, Yamaha...

- Con khỉ! Chúng ta bị Ca sóc lừa rồi!

Năm thẳng vừa hận vừa bẽ mặt với chủ nhà, hồi hả kéo nhau đi. Một thẳng còn đứng lại:

- Tôi nói cho nhà anh biết, kéo mẹ cái tấm bảng ấy xuống mà viết lại chữ đi. Đồ ngu! "Sửa" thì phải viết dấu hỏi (?), viết dấu ngã (~) là bổ láo. Người ta đọc là "sữa" Honda. Hiểu chưa? Đồ ngu! Đồ con khỉ! Chủ tiệm gì mà chưa sạch lỗi chính tả! Đồ thất học!

Mấy ngày sau, chúng nó gặp lại anh. Tấn kịch hôm trước, anh chứng kiến từ đầu đến cuối, nên anh chủ động mắng át chúng đi:

- Trước khi mắng người khác ngu, tội bay phải bớt ngu đi một tí. Thấy gì tin đó thì toi mạng. Đó là bài học tao dạy chúng mày. Hôm đó mà gặp mấy thằng thợ sửa xe đến sớm, chúng nó dẫn cho chúng mày một trận như xương!

Cả bọn quê quá. Chúng nó không dám chửi anh, vì quả là chúng nó khờ thật. Chúng coi anh là sếp sòng...".

Diệp cười chảy nước mắt. Cô ngồi xuống, cạnh Ca sóc, nghe anh nói bằng tai và mắt. Cô nhận ra trong đời mình, cô chưa gặp người đàn ông nào có cái miệng nói chuyện có duyên đến thế. Hàm răng Ca trắng ngà, mỗi khi cười, trông anh thật hiền.

Thấy Diệp cười, Ca đánh bạo, anh lấy hết can đảm đưa ngón tay trở gạt giọt nước mắt vừa lăn trên má Diệp, rồi vuốt mấy sợi tóc mai cho cô. Diệp nhìn Ca như vừa phát hiện ra một thế giới mới:

- Anh kể chuyện nữa đi.

- Em thích nghe à? Anh kể dở òm phải không?

- Dễ thương lắm! Nói nữa đi anh.

"... Có hai vợ chồng dân phe lần đầu vô Sài Gòn cùng đứa con bảy tuổi. Họ gặp anh ở ga Sài Gòn, tay xách, nách mang, toàn hàng hóa chưa bán được, mà trời thì tối rồi.

- Này chú, - người chồng nói - chú giúp anh chị, có chỗ nào tiện ngủ đêm, phòng trọ ấy!

Anh dấm dăng:

- Ngủ đêm à? Ngủ cả ngày cũng được chứ đêm điếc gì! Sài Gòn thiếu gì khách sạn. Caravelle này, Majestic này, Rex này, Palace này... Ông muốn ngủ khách sạn sang cỡ nào cũng có. Nào, cần thì tôi chỉ cho.

- Thôi mà chú. Chúng tôi đâu có dám bước vào chốn ấy. Là tôi nói phòng trọ... giống như trọ ở bến xe bến tàu ngoài mình ấy mà.

Người vợ chêm vào:

- Chú chỉ giúp cho, chúng tôi đội ơn chú. Đây, có gói Sông Cầu, mời chú!

- Cất đi, bà chị! Ở đất Sài Gòn này có ai mời nhau Sông Cầu! Tôi quen xài ba số 8 không à!

- Ấy chết! - Người chồng nói - Chúng tôi... đâu có thứ ấy. Chỉ có trà Thái, sữa hộp, dép nhựa thôi.

- Không mang hàng lậu à?

- Thưa! Làm gì có! - Người chồng lễ phép như đang nói với nhà chức trách.

Anh phì cười:

- Sao ngốc thế! Buôn bán làm gì mấy thứ vật vãnh! Chỉ cần mang một kí thuốc phiện là thành triệu phú rồi. Rõ ngớ ngẩn!

- Này chú, chú giúp tôi đi. Thằng Mọc đâu! Coi chừng lạc là bỏ mẹ đấy!

- Nghĩ thương tình, cũng dân Bắc cả, tôi giúp anh chị, giúp không công thôi đấy. Kia kia! Đi qua cửa chính chợ Bến Thành, không vào chợ, đi ngược lên một tẹo rồi rẽ

tay phải, đi chừng mười lăm mét rẽ tay trái, đi chừng hai chục mét nữa là đến phòng trọ. Ở dưới bán cơm bình dân, tha hồ ăn, rẻ thôi! Ở trên tầng một là phòng trọ.

- Có đắt không chú? - Người vợ ngắt lời.

- Tôi đã bảo là rẻ thôi.

- Cám ơn! Xin cám ơn chú! Vợ chồng tôi tốt phúc lắm mới gặp được người hiền lành như chú.

Anh suýt phì cười, Diệp ạ. Lần đầu tiên có người bảo Ca sóc là người hiền lành! Hai vợ chồng dắt thẳng Mộc đi te te, trông đến tức cười. Họ đi vài bước, anh gọi giật lại:

- À quên, tôi dặn cái này hệ trọng lắm. Anh mang con nhỏ vào Sài Gòn, rất dễ bị lạc mất con. Ở Sài Gòn, anh mà nói lạc đường thì không ai người ta giúp đâu! Biết sao không? Anh nói "lạc" tức là anh chửi cha người ta rồi! Ở đây, người ta kiêng nói "lạc" mà nói "đậu phộng"! Bởi thế, con có bị lạc, đi báo, đi hỏi thì phải nói: "Con tôi vừa bị đậu phộng". Nhớ chưa? Quên là người ta đánh chết đấy!

- Vâng, vâng! Ồi giời ôi! Không có chú, chắc vợ chồng tôi nguy to. Khiếp! Cái đất Sài Gòn này... ghê thật! - Quay sang vợ, người chồng cắn nhẩn - Đấy, cho mẹ thẳng Mộc đi một chuyến, tổn tới già!

Trưa ngày hôm sau, anh đang phi ở ga Sài Gòn thì nghe mấy người kháo nhau: Có hai vợ chồng người Bắc đi vào chợ Bến Thành, gặp ai cũng tóm lấy: "Con trai tôi là thẳng Mộc, nó đậu phộng mất rồi!". Không ai hiểu họ nói gì. Cuối cùng, họ gặp được công an: "Đồng chí ơi, làm ơn làm phúc giúp chúng tôi, con tôi là thẳng Mộc, nó bị đậu phộng mất rồi!". "Mất một bị đậu phộng à? Làm sao tìm được bị đậu phộng cho anh. Thôi, bỏ đi. Thứ đó ở đây rẻ rề!". "Không phải, con tôi bị đậu phộng mất rồi!", người vợ khóc rú lên! Người cảnh sát thấy vậy, gắt: "Cái nhà chị

này, có bị đậu phộng mà làm như con chết không bằng!". "Ôi giờ ôi! Thì đậu phộng cũng coi như chết mất tích còn gì. Người ta sẽ bắt con tôi chặt chân, chọc mắt cho mù để bắt đi ăn mày! Hu! Hu! Hu! Bố nó ơi, làm sao bây giờ! Mới đi có mấy bước từ nhà trọ ra đã lạc, à quên đã... đậu phộng mất con!... Hu! Hu! Hu!". Lúc bấy giờ, người cảnh sát mới hiểu ra: "Này, chị nói sao? Chị vừa nói con chị bị lạc phải không?". "Dạ, thưa anh công an, dạ... là em không dám nói thế ạ. Dạ, em nói con em đậu phộng ạ. Không có lạc ạ!". Người vợ hoảng hốt sợ người ta đánh vì dám nói "lạc". "Chứ bây giờ nó đâu?". "Nó bị đậu phộng từ lúc tám giờ tới giờ! Vợ chồng em tìm mãi không thấy cháu". "À, tôi hiểu ra rồi. Lạc thì nói là lạc, sao lại nói "đậu phộng". Người ta chỉ nói "đậu phộng" khi đi mua lạc nấu tức là lạc luộc ấy, hiểu chưa? Nào, bây giờ kể đi, tuổi, hình dáng, quần áo con anh chị mặc lúc bị lạc. Tôi sẽ giúp cho"...

Diệp cười nhiều quá, vội nắm lấy tay Ca sóc:

- Thôi, anh đừng kể nữa, em cười đứt ruột chết giờ!
- Ừ! Thôi nhé. Nói chuyện khác đi!
- Anh nói đi! Anh nói chuyện hay quá trời! Nội một chuyện bông cỏ hoa cỏ mà anh có nhiều chuyện đến vậy!
- Diệp à?
- Sao anh?
- Anh... anh rất thích nhìn ngắm em. Em đẹp lắm! Em thông minh nữa.

Diệp nhớ, đã có lần Ca sóc nói với cô những lời như thế, ấy là lúc anh đưa cô vô bệnh viện thăm Phi. Giờ này, Phi ở đâu? Chân bị cắt cụt, làm sao nó kiếm sống nổi? Có ai đi ngủ với một con mất chân? Em nó làm sao nuôi nổi nó. Tiền chích một cử bằng tiền ăn mấy ngày.

- Em nghĩ gì vậy? Sao đột nhiên em buồn thế?
- Không có chi đâu.
- Anh thấy em buồn thiu đi. Những lúc như vậy... anh se cả lòng. Anh lo cho em. Có chuyện gì không em? Hay là... em... có người yêu rồi?
- Thôi, đừng nhắc chuyện đó nữa anh.
- Sao vậy? - Vẻ đau khổ lộ rõ trên mặt Ca.
- Em không muốn nghe nói đến chuyện đó. Tha lỗi cho em.

Diệp thấy thương Ca quá. Cô đã làm anh buồn. Cô vụt ôm chầm lấy Ca, gục đầu vào ngực anh. Ca xúc động, hai tay anh ôm chặt lấy Diệp, môi anh hôn nhẹ nhẹ lên mái tóc đang hồi sinh của Diệp. Rồi Diệp đẩy Ca ra:

- Thôi, ta về đi anh! Chiều rồi đó!

Vào đúng ngày tháng Hòa không có tiền mua á phiện cho chị nó, thì Tín và Ca tổ chức tìm bằng được á phiện để buộc Phi vô Fatima. Việc không thành. Ca đã tìm rất kỹ ở mọi xó xỉnh trong phòng, dưới tấm nệm, dưới đế dép của Phi..., nhưng vô ích. Không có bằng cứ gì chứng tỏ Phi là người ghiền.

Sáng sớm hôm sau, Phi nằng nặc xin ra viện: "Nếu bác sĩ còn giữ tôi ở lại thì mọi phí tổn bác sĩ phải chịu hết. Tôi không có tiền nộp tiền ăn, tiền thuốc nữa". Bác sĩ đành phải ký giấy xuất viện.

Phi nằm nhà được năm ngày thì tháng Hòa nhắn nhó bảo chị:

- Hết tiền rồi. Hôm nay không mua thuốc chích được đâu.
- Cho chị một cử thôi em. Mai một khỏe, chị lại đi làm kiếm tiền nuôi em mà. - Phi năn nỉ.

- Thôi đi bà! Tôi lớn rồi, tôi tự nuôi thân tôi. Bà hãy lo cho thân bà.

- Hòa ơi, chị chỉ còn có em...

- Biết rồi! Nhưng tôi cũng phải sống chứ. Cũng phải có đào chứ. Không lẽ đi với đào rồi uống nước mía?

Thằng Hòa bước vào tuổi mười bảy. Nó cao lớn, giọng võ ra ồm ồm. Nó hút thuốc lá liên hồi.

- Ráng đi Hòa. Cho chị dăm ngày nữa thôi mà.

- Không một ngày nào nữa! Thời buổi này... chỉ có đi ăn cướp mới có tiền chơi á phiện. Tôi sẽ nuôi chị đàn hoàng, nhưng không có khoản chích choác. Đây, tiền ăn hôm nay của chị đây.

Nó quăng mấy tờ giấy bạc bắn thiêu, nhàu nát xuống giường Phi, rồi bỏ đi. Tối mịt, bảy giờ mà nó vẫn chưa về. Phi lộc cọc chống nạng lục lọi khắp nơi. Mắt cô sáng lên: Một chiếc sơ mi của Hòa treo ở cái đỉnh trên cột. Phi lộc cọc lê ra đầu đường. Bên hàng xóm vọng ra tiếng chửi: "Đồ đĩ thối thây! Sao Trời không chặt luôn cái cẳng còn lại của nó cho rồi!". Phi cúi gằm mặt, ngoắc xích lô về trung tâm thành phố. Leo lên lầu một, Phi nói với Kim Chi:

- Em có cái áo còn tốt! Chị giúp em!

Mụ Kim Chi khinh khỉnh nhìn Phi, nhìn cái áo sơ mi may bằng vải katê sọc Thái Lan. Mụ coi rất kỹ cổ áo, khuỷu tay, rồi bảo:

- Thứ này làm giẻ lau, chứ bán ai mua. Hôi rình à!

- Em không may bị tàn tật, chị giúp em.

- Không! Mang về đi!

- Chị thương em! Em đội ơn chị mà.

- Đã bảo không là không. Con Liễu đâu! Lôi nó xuống!

- Chị thương em... chẳng may bị tàn tật... Hú... Hú... Hú...

Phi ôm mặt nước nở khóc. Có tiếng con gái mụ Kim Chi:

- Thôi má ơi! Cho chị ấy một xê đi.

- Mà có tiền thì cho nó, chứ tao không có. Bộ chùa à?

- Má kỳ ghê! Chị ấy đang tới cỡ nè. Má biết thương người ta, mai mốt... có người thương lại má.

- Mà... mà trù ẻo tao hả? Đồ ranh con, mới nứt mắt mà đã bồ bịch cả khiêng. Cút! Lôi con què này xuống luôn!

- Thôi, đi chị. - Liễu cúi xuống cầm tay Phi đỡ dậy.

Phi lấy cái áo sơ mi lau mặt. Nước mắt vẫn chan hòa trên mặt.

Xuống được hai bậc cầu thang, mụ Kim Chi đột ngột đổi ý, bảo con gái:

- Lấy cho nó một xê. Rồi mà ngâm cái áo để giặt cho sạch. Áo gì mà có mùi chuột chết!

Liễu lấy thuốc vào xi lanh, cô xoay người để má cô khỏi nhìn thấy. Nhưng không gì qua nổi mắt mụ:

- Mà lấy tới hai xê lận. Con giặt cái! Mà ăn cắp của má mà cho trai chưa đủ sao? Đưa đây tao! Lấy cái áo xuống dưới nhà giặt đi.

Kim Chi bơm phần thuốc dư vào hũ, chỉ để trong xi lanh đúng một xê. Chích xong mũi thuốc, Phi nói:

- Chị cho em nằm lâu lâu chút, nghe chị.

- Mười lăm phút thôi. Tội cóm nó đến, nó hốt cả đám vô khám bây giờ.

Phi nằm bất động. Có điều rất lạ là nó chẳng oán thán gì ai, nhất là lúc này. Mụ Kim Chi có khinh bỉ thế, chứ nhiều

hơn, Phi cũng chẳng buồn. Có thuốc vô tình mạch là sung sướng rồi. Đòi là thế! Làm sao kiếm tiền đây? A, phải rồi! Nhờ mẹ Chi, nhờ mấy đứa dắt mối ở công trường Quách Thị Trang đưa khách đến nhà! Phi ngồi bật dậy:

- Chị Hai à?

- Chi vậy? Hết giờ nằm rồi đó!

- Em muốn nhờ chị... dắt khách đến ngủ ở nhà em.

Kim Chi gật gù:

- Cái đó thì được. Nhưng mà cụt giò, đứa nào nó hám!

- Chị giới thiệu là em rất giỏi chiều, em chơi kiểu... Chị mà quảng cáo thì ai cũng nghe à!

Mẹ Chi được nịnh, phồng mũi, nhưng mẹ vẫn tỉnh:

- Mà chia cho tao bao nhiêu? Năm - năm nghe!

- Tội quá mà chị. Chị thương em!

- Bốn - sáu! Nếu mà không ưng thì stop! Mà đi đi để tao tiếp khách!

Bí quá, Phi phải nhận lời:

- Dạ, em chịu bốn - sáu.

"Mình sẽ chơi thật điệu nghệ để moi thêm tiền puốc bo của khách! Nhất định mình sẽ làm ra tiền!", Phi nghĩ thầm khi bước xuống cầu thang.

- Chị Phi! - Phi ngạc nhiên khi thấy con gái mẹ Kim Chi gọi - Chị vô đây, vô phòng em nè!

Phi vô phòng, Liều khép cửa lại:

- Má em xử tệ với chị quá.

- Có sao đâu. Đòi mà! - Phi chán nản, bất cần.

- Chị cầm lấy cái này. Em có bấy nhiêu thôi! Chị về đi.

Phi xòe bàn tay ra: hai miếng á phiện! Phi run bắn người, đưa lên mũi hít lấy hít để.

- Em... em cho chị à?

- Ừ.

- Có điều kiện gì không?

- Không!

- Thiệt sao?

- Dạ. Em chỉ nhờ chị... Lâu lâu, em có bạn, chúng em đến nhà chị... được không?

Phi mừng rỡ:

- Ồ, được quá đi chớ. Bạn em làm nghề gì?

- Chúng em cùng học với nhau. Chúng em thương nhau, có bầu. Em cho tiêu rồi! Ảnh đòi cưới em. Ba ảnh làm bộ trưởng. Má ảnh làm tổng giám đốc. Ba má ảnh không chịu, ảnh nghỉ học luôn. Em cũng bỏ trường.

- Lớp bao nhiêu?

- Dạ, lớp mười hai, chị ạ. Thời buổi này, có học xong đại học cũng chẳng làm gì đủ sống.

- Phải đó. Thế khi nào em đến?

- Lúc nào tiện.

- Ừ! Liễu này, nếu bạn em hoặc là em có... khách, đàn ông ấy, cứ đưa đến... chị tiếp cho! Điệu nghệ mà!

- Được! Tụi mình cạnh ty với nhau!

- Ô kê! Chị về nghe Liễu. Cám ơn em!

Sáng hôm sau, thằng Hòa thức dậy, nó không thấy cái áo sơ mi đâu. Nó hiểu ngay sự tình. Đêm qua, chị nó về rất trễ. Nó dựng Phi dậy, hét lên:

- Bà ăn cắp cái áo mới may của tôi!
- Ủ! Chị xin lỗi em. Mai, chị mua lại cho em.
- Mua cái khỉ mốc. Bà đào đâu ra tiền mà mua?

Phi tin là hôm nay mình có khách:

- Mai chị sẽ có tiền. Chị sẽ thưởng em cái áo đẹp hơn.
- Khốn nạn! Hôm nay, tôi ở trần đi làm à?
- Thôi mà, em tha cho chị!
- Tha này! Tha!

Thằng Hòa sấn tới tát vào mặt chị nó liền hai cái. Phi ôm mặt, nằm vật xuống giường, khóc.

Thằng Hòa lâu bầu chửi rửa một hồi, rồi xuống dưới bếp giặt bộ quần áo nó ngâm từ đêm qua, khi đi chơi về. Nó phơi ra nắng và ngồi chờ. Phi đi lấy than bỏ vào bàn ủi, quạt cho đỏ lên rồi ủi quần áo cho nó. Nó chạy tới giăng lấy cái bàn ủi:

- Đưa đây! Ai nhờ chị! Không tìm cách mua áo trả tôi, tôi để chết đói luôn!

Mặc quần áo vào, nó hăm hăm bỏ đi.

Có tiếng gõ cửa. Phi đang nằm, vội vàng ra mở cửa. Phi hỏi cho chắc ăn:

- Anh hỏi ai?
- Phải cô là Phi cụt, em bà Kim Chi?
- Dạ, em đây. Mời anh vô! Chà... đẹp trai ghê!

Phi nhập cuộc rất lẹ. Cô quá quen thuộc những ngón nghề này. Một cái đụng chạm nho nhỏ vào cơ thể người đàn ông của Phi cũng đủ làm cho khách muốn ngất ngậy.

Người khách đầu tiên đến với cô gái cụt chính là Tuấn. Hôm qua, Tuấn trúng mảnh. Nó lừa được hai người đàn bà từ ngoài Bắc vào thăm người nhà ở Sài Gòn, lấy toàn bộ hành lý của họ. Trong một chiếc xác du lịch, toàn là que hàn. Nó mang bán được gần chục ngàn đồng. Tuấn leo lên lầu một nhà Kim Chi. Nó chơi từ sáng tới trưa ở đó. Biết Tuấn có tiền, khi nó ra về, mẹ Kim Chi hỏi:

- Có cần em út không cậu? Có mời ngon lắm! Chiều chuộng hết cỡ; trẻ, đẹp như tài tử.

- Quảng cáo dữ dẫn quá ta. Coi chừng lại đổ bệnh cho tôi thì khổ.

- Không hề! Gái tơ mà! Chỉ phải một tậ...

- Nó mát à?

- Không. Nó bị xe cán cụt mất một giò.

- Nếu vậy thì chán chết.

- Super mà! Tôi đảm bảo với cậu.

- Được. Bao nhiêu?

- Mười. Đặt trước cho chị bốn, nghe cậu! Địa chỉ đây.

- An toàn?

- Năm cả ngày cũng không ai đụng tới.

Mẹ Kim Chi nói đúng. Á phiện làm cho Tuấn dai như đĩa. Nó hành Phi cả giờ đồng hồ, thỏa mãn. Phi nồng nhiệt đáp lại nó. Đầu óc cô chỉ nghĩ đến món tiền mà cô sắp có, nghĩa là cô lại được chích, lại được chu du trên cũi gió mây. Cô sẽ chiều khách hết mình để có tiền, thật nhiều tiền, chích cho đã đời... Suốt thời gian Tuấn hùng hục trên người cô, cô chỉ nghĩ duy nhất điều đó. Tiền, tiền, tiền. Phi nhớ đến bản nhạc của ban Abba: "Money, Money, Money!" mà cô thuộc lòng từ khi còn hầu hạ ông

chủ Nam Hải trong Chợ Lớn. Thời đó đối với cô qua rồi. Cô đã từ thiên đường rớt xuống trần gian bể khổ. Cô thèm thuốc. Cô ngáp. Cô không kìm nổi cơn ngáp vì đói thuốc. Thấy Phi ngáp, Tuấn xụi lơ tức thì. Nó nằm xuống bên cạnh, mắt lim dim:

- Phi cụt cũng ken à?
- Tại sao biết?
- Thấy cái miệng ngáp của cô là anh hiểu liền. Em bà Kim Chi mà không chích cũng uổng. Con gái bà cũng chích tới số. Nó chịu chơi lắm nghe! Dai... cỡ Phi đó.
- Anh ngủ với nó rồi à?
- Ừ. Má nó kẹo với nó, không cho nó thuốc. Nó đi dù kiếm tiền để chích. Khi giao thuốc cho nó đi chích dạo, má nó đếm từng miếng và tính tiền. Mụ kẹo hết cỡ.
- Anh thường đi nó ở đâu? Ở phòng nó à?
- Đôi khi, lúc vắng má nó; còn đa số là ở ngay trên xe xích lô của anh!
- Tiện nhỉ?
- Sao?
- Đỡ phải mất tiền phòng!
- Em cũng vậy, em có nhà, còn mất tiền phòng cho ai?
- Nhà em xa quá, bất tiện lắm!
- Không sao. Em chiều khách như vậy, xa cũng hóa gần.
- Anh hài lòng em?
- Ừ.
- Vậy thưởng cho em đi.
- Có đây.

Tuấn hào phóng rút tiền đưa cho Phi cút. Phi cầm mấy tờ giấy bạc, đếm:

- Cho em ít xịt à.

- Nè, thêm nữa nè.

Tuấn cho Phi gấp đôi số tiền mà nó phải trả, rồi ngủ thiếp đi. Phi thấy đầu óc váng vất. Cô đói thuốc. Cái chân cụt đau buốt đến tận óc. Mỗi khi cơn vã ập đến, vết thương lại hành hạ cô. Cô lay mãi, đập hoài Tuấn mới dậy. Phi khép cửa. Tuấn chở cô đi về ga Sài Gòn. Trời về chiều, "chợ" chích choác đã nhóm cả tiếng đồng hồ rồi. Tuấn đưa Phi cút vào ga, kêu mỗi đứa một xê đúp. Ngọc Liễu chích cho Phi xong, chích cho Tuấn:

- Hôm nay anh trúng mảnh à?

- Hà? Em nói gì?

- Anh chơi suốt ngày! Đã chưa?

- Đêm nay anh đi em, được chứ?

- Dù hay đêm?

- Đêm. Tại phòng em!

- Anh đến cỡ tám rưỡi nghe. Giờ đó, bà đang coi tivi. Em để cửa sẵn, anh cứ vô, khỏi gõ cửa lộ bẻm.

- Số dách!

Sáng hôm sau thức dậy, Tuấn chỉ còn đủ tiền chích một xê nữa. Nó lại cháy túi. Nằm được nửa giờ trên lầu Kim Chi, nó bật dậy đi kiếm mảnh. Nó quyết bằng mọi cách kiếm ra tiền. Trong lúc này, quyết tâm ấy lớn lắm, ý chí ấy trong nó là sức mạnh không cùng. Nó tự nhủ, nếu nó biết chắc một kẻ nào đó đang sẵn tiền, nó có thể giết liền!

Chú Thích

1 Ý ni là người hùng.

2 Pharmacy: hiệu thuốc tây.

3 Las Vegas: thành phố cờ bạc, ăn chơi nổi tiếng thế giới của Hoa Kỳ.

4 CMT: chống ma túy.

5 Nay là đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (NBT).

6 Tầm (tiếng lóng): chỉ người quê kệch, ngố.

7 Nay là đường Lý Tự Trọng (NBT).

8 Ba số: thuốc lá "555".

CHƯƠNG 4



gười đàn ông đang làm "vua" trong "động" Cô Ba là Thượng. Thượng có thói quen chơi một mình một cỗi. Hẳn bao "động" Cô Ba nguyên ngày. Cô Ba chủ nhân, các em Tuyết, Mai, Hồng... là "hoàng hậu", là "thứ phi" đua nhau chiều chuộng hẳn!

Hẳn đang ngồi uống bia một mình ở xa lông. Bốn người đàn bà đã ngủ cả. Thượng cầm tờ báo lên. Một hàng tít lớn ở trang nhất đập vào mắt Thượng. Thượng đặt lon Heineken xuống mặt bàn. "Nghiêm trị bọn buôn bán ma túy", hẳn lướt rất nhanh và dừng lại ở tên tác giả bài báo: Quang Thủy. Vắn thẳng nhà báo này! Để coi mày làm được trò gì! Tụi bay đòi Nhà nước nghiêm trị tao à? Đòi đưa vào Luật Hình sự à? Mãi Lai xử tử hình dân buôn bán ma túy, bay đòi áp dụng hình phạt đó ở xứ này à? Vô ích! Cho dù đạo luật đó có ra đời, có được thực hiện, thì ta vẫn phây phây!

Tiền! Tiền là tiên là Phật, là sức bật của cuộc đời, là tiếng cười của tuổi trẻ, là sức khỏe của tuổi già, là cái đà danh vọng, là cái lọng che thân, là cán cân công lý!... Chí lý thật! Thằng cha nào sáng tác ra bài thơ "Tiền" quả là đại thi hào, đại triết gia! Nếu mình gặp thằng cha ấy, mình sẽ thưởng thật hậu, sẽ bao hẳn ta một tuần liền tại động Cô Ba!

Thượng ngả người ra phía sau, chân duỗi thẳng trên mặt bàn xa lông, bộ sắc phục quân vương bị hẳn trút bỏ từ lúc lao vào ngốn ngấu thân thể của công nương Hồng, một cô gái non choẹt mà chủ "động" mới mua được. Lúc này, hẳn mặc độc chiếc quần soọc trắng. Mặt hẳn ngửa lên, mắt nhắm lại, nhưng đầu hẳn đang toan tính: "Làm cách

nào tiêu tòng thẳng nhà báo khốn kiếp Quang Thủy? Nó chẳng làm gì được mình, nhưng đôi khi nó kích động dư luận chú ý đến công chuyện làm ăn của mình. Mình làm mọi cách, bằng mọi giá để cho dư luận bàng quan với ma túy, pháp luật làm ngơ với ma túy. Thằng Thủy làm mọi cách để hưởng dư luận bài trừ ma túy. Vậy, thằng Thủy phải chết! Bỏ ra một ít tiền, thuê mấy thằng đại bàng là xong. Mà chơi với lửa, lửa sẽ thiêu mà, Thủy ạ!".

Từ ngày tạo dựng được cơ sở bào chế á phiện ngay trung tâm thành phố, Thượng phát to. Tiền bạc chảy vào hầu bao của Thượng như nước. Ngày mới gặp Ngọc, lén lút tư thông với Ngọc, Thượng chỉ là anh buôn lậu thuốc phiện trên tuyến Bắc - Nam. Nay, Thượng đã trở thành một trong số ông chủ bự nhất vùng. Thượng điều hành dưới tay mình hàng chục đầu mối chuyên tái chế thuốc phiện và phân phối nó cho mạng lưới tiêu dùng của miền Nam. Đạt tới vị trí ấy là nhờ Thượng có vỏ bọc tuyệt vời. Cha của Thượng có người em gái; chồng của bà là ông Tiến, một nhân vật quan trọng, nhiều quyền lực. Một cú telephone của ông, lập tức phòng giam mở liền. Một mẫu giấy viết tay của ông, cuộc điều tra, cuộc truy tìm lập tức chấm dứt.

Cha mẹ Thượng dân Bến Tre, bị chết năm sáu mươi Đồng Khởi. Năm ấy, Thượng đang học trung học ở Sài Gòn. Cha mẹ chết, không còn nguồn cung cấp tiền bạc nữa, Thượng bỏ học, đi làm thư ký văn phòng của Bộ Sắc tộc. Thời ấy, bác sĩ Trần Kim Tuyến - theo lệnh của cố vấn Ngô Đình Nhu - đã sử dụng hàng ngàn cộng tác viên là viên chức, phu xe, gái nhảy, lưu manh... làm chỉ điểm cho bộ máy công an mật vụ. Đội ngũ chỉ điểm này được trả lương bằng... thuốc phiện. Thời đó, Sài Gòn - Chợ Lớn có tới hai ngàn năm trăm tiệm hút. Tổ chức của Trần Kim Tuyến lập đường dây với bọn găngxtơ đảo Corse (Pháp),

sử dụng máy bay loại nhỏ của hãng hàng không Franciscce vận tải á phiện từ Lào về Sài Gòn. Mật vụ Sài Gòn câu kết với đại tá E. Lansdale - trùm CIA - phát triển đường dây này, đưa cả phi đoàn vận tải số I của Nguyễn Cao Kỳ vào chiến dịch. Thượng được tuyển dụng vào đội quân bốc xếp hàng hóa bí mật. Sau khi Diệm đổ, mạng lưới buôn bán ma túy chuyển sang tay các nhân vật mới. Thượng tiếp tục phục vụ mạng lưới này. Năm 1965, Thượng lấy vợ, một cave 1 nổi tiếng đẹp ở vũ trường Đồng Khánh - tiệm nháy ăn khách nhất thành phố Nha Trang. Được hai năm, vợ Thượng đi theo một cố vấn Mỹ. Thượng ghen, đánh vợ trọng thương, phải vào tù. Ra tù, Thượng vô lính. Năm 1975, Thượng là thiếu úy, tròn bốn chục tuổi, học tập cải tạo ở Đà Nẵng. Thượng tìm cách liên lạc được với bà Tiến, cô ruột của mình ở Hà Nội. Vợ chồng bà Tiến bảo lãnh cho Thượng. Thượng ra Hà Nội sống một thời gian, bắt được mỗi buôn á phiện vô Sài Gòn.

Một lần dừng chân trước sạp vải của Ngọc, Thượng nhận ra chưa có ai đẹp như người đàn bà này. Ngọc có đôi mắt rất đĩ. Thượng buông câu, Ngọc không chê mồi. Chồng Ngọc chết; Thượng lấy Ngọc, rồi tìm cách nhập được hộ khẩu vào nhà Ngọc. Đứa con gái của Ngọc bỏ nhà đi hoang. Thượng chỉ mong có thể. Thượng được tự do. Khi Diệp trở về ăn cắp hai kí lô thuốc phiện, Thượng biết thế nào cũng có ngày Diệp tố cáo chuyện buôn lậu. Một mặt, Thượng phác thảo kế hoạch dùng ma túy để cột chặt Diệp vào với mình. Mặt khác, Thượng quyết định không bao giờ mang thuốc phiện về nhà. Thượng bỏ tiền mua hẳn một cơ sở sản xuất thuốc nam. Chủ cơ sở này trở thành đệ tử của Thượng, chuyên tái chế á phiện cho Thượng và Ngọc.

Mặc dù có vợ chồng ông Tiến đầy quyền thế, nhưng Thượng khôn ngoan, rất ít khi phải nhờ vả, chỉ nhờ vả cô

ruột, chú rể khi quá cần thiết. Thượng luôn luôn tỏ ra là một công dân gương mẫu ở địa phương. Năm nào, nhà Thượng cũng nhận bằng "Gia đình gương mẫu". Sự quen biết, thân thuộc của Thượng trong thành phố đã đạt tới mức độ tuyệt mĩ.

Đối với thế giới ngầm Sài Gòn, Thượng có uy rất lớn, trở thành một trùm maphia từ bao giờ Thượng cũng không hay. Giống hệt như maphia Hồng Kông, hay Hoa Kỳ, maphia Sài Gòn cũng có luật lệ cực kỳ rùng rợn. Chúng thanh toán nhau như trò đùa, và trong tất cả các vụ đâm chém ấy, thủ phạm đích thực không bao giờ bị bắt.

Thượng tự đắc về mình. Hắn cười lên thành tiếng khi trong óc hắn nảy ra ý định chấm dứt sự nghiệp của nhà báo Quang Thủy...

*

Hơn ai hết, Thủy rất hiểu giới buôn bán á phiện.

Thủy là con một nhà buôn giàu được cha mẹ chiều hết cỡ. Anh chơi xì ke từ năm 1968, năm ấy Thủy vừa tốt nghiệp Đại học Phú Thọ Sài Gòn. Trở thành kỹ sư điện tử, Thủy không đi làm, phá tan cơ nghiệp gia đình vì ghiền. Cha mẹ Thủy thất vọng vì con, vì sản nghiệp tiêu vong, lâm bệnh nặng mà chết. Thủy tình nguyện thì đã muộn. Ngày 23 tháng mười một năm 1975, trường Fatima ra đời. Thủy được người ta lôi về trong đợt truy quét đầu tiên. Lúc ấy, Thủy đang hấp hối.

Hai năm sau, Thủy được ra trường. Anh xin vào làm việc trong đội chống ma túy do bà Tư - giám đốc Sở - trực tiếp phụ trách. Thủy có công phát hiện ra hàng chục "ổ" buôn bán ma túy. Cùng với công việc truy quét bọn buôn lậu, chích choác, Thủy viết hàng chục phóng sự về ma túy gửi cho các báo. Những bài viết của anh như những viên đạn bắn thẳng vào bọn buôn lậu, bọn gây tội ác hủy diệt thế

hệ trẻ. Anh được một tờ báo lớn xin về làm phóng viên chuyên viết các vấn đề xã hội. Đời sống nhà báo vô cùng kham khổ, Thủy vừa làm báo, vừa nhận tivi về sửa chữa để tăng thêm thu nhập. Đêm nào, anh cũng thức đến mười hai giờ khuya để viết lách hoặc chữa tivi. Thủy chưa lấy vợ. Anh ở một mình trong khu tập thể của tòa soạn; căn phòng của Thủy ở tận lầu năm, không bao giờ có nước.

Những phóng sự của Thủy ngồn ngộn sự thật thắm đẫm nổi ê chề của giới bụi đời, cháy bỏng căm giận bọn chủ chứa gái, chủ động xì ke, bọn buôn lậu tội ác làm giàu trên thân xác của hàng chục ngàn con người. Bài báo mới nhất "Nghiêm trị bọn buôn lậu ma túy" phanh phui những mảnh khoe trốn tránh pháp luật của bọn trùm buôn lậu, bọn chủ chích choác, bọn chích dạo, đồng thời nêu bật trách nhiệm của ngành Công an, Viện Kiểm sát và Tòa án. Quang Thủy đưa ra một loạt dẫn chứng và đặt câu hỏi: Vì sao nhiều tên buôn lậu ma túy, buôn bán á phiện lẻ bị bắt rồi lại được thả? Nếu một người dân phát hiện "ổ" chích choác; chủ "ổ" bị bắt rồi lại được thả, tất sẽ tìm cách trả thù người phát hiện. Còn ai dám vạch mặt bọn gây tội ác nữa? Rồi sẽ đến lúc, xã hội bàng quan với tội ác. Lúc đó, con người sẽ sống ra sao? Thủy phê phán các cơ quan bảo vệ pháp luật còn nhiều sơ hở, và đặc biệt là, trong đội ngũ có nhiều phần tử quyền cao chức trọng đã thoái hóa, biến chất, trở thành tay chân của thế giới ngầm. Nhiều tên buôn bán ma túy cỡ bự, khi sa lưới pháp luật, đã được cán bộ cấp đại tá công an, quân đội bảo lãnh... Nhiều chiến dịch truy quét đã được báo trước hai ba ngày để các chủ chứa kịp thời phi tang, tẩu tán... Bài báo nhấn mạnh: Muốn làm trong sạch xã hội, trước hết phải làm trong sạch đội ngũ những người quản lý xã hội.

Ba ngày sau khi Thượng đọc được bài báo của Thủy, có một người đàn bà ôm chiếc radio đến tìm Thủy. Người gác cổng cho biết là Thủy đi vắng. Người đàn bà nói: "Tôi là khách quen của cậu Thủy. Năm ngoái, cậu Thủy sửa cái tivi cho nhà tôi, tốt lắm. Nay, tôi đến tìm cậu ấy mà không gặp. Xui quá. Tôi nhờ ông chuyển giúp tôi cái radio này cho cậu Thủy sửa giúp. Cả nhà có mỗi cái radio mà nó hư. Ông nhà tôi bán vé số, không có radio là ổng quạu, làm sao nghe xổ số kia chứ! Ông làm ơn nhận giúp tôi nghe. Ông nói là sáng mai tôi trở lại. Cậu Thủy ráng sửa gấp cho".

Thủy đi suốt từ sáng đến tối mới về. Anh nhận cái radio ở cổng trực, leo tới căn phòng của mình ở lầu năm, mệt quá, ngồi chờ ra. Suốt ngày hôm nay, anh bám theo Kim Chi coi mụ đi lấy thuốc ở đâu. Nhưng vô ích. Mụ đi chợ, vô tiệm giò chả, vô tiệm uốn tóc, rồi lại vào chợ và mất hút ở đó. Thủy chờ hoài không thấy mụ trở ra, biết là bị mụ "cắt đuôi" rồi. Tại sao một "ổ" chích công khai như "ổ" của Kim Chi lại ngang nhiên tồn tại ngoài vòng pháp luật? Buổi chiều, Thủy cố gắng đột nhập hẻm Nhạn Trắng, nhưng hệ thống canh chèo của "tổ hợp" này hiện đại quá, Thủy không thể đột nhập nổi. Thủy vừa bước tới đầu hẻm, một bé trai chừng bảy tuổi chạy như điên, đâm sầm vào Thủy. Cái lọ mực trên tay nó rớt xuống, mực tím đổ lênh láng. Nó tru tréo lên: "Cái anh này đi không nhìn, đụng phải tui, làm bể lọ mực của tui. Thường tui ngay, không tui chửi". Thủy không còn khoảng trống nào để đáp lời nó vì nó bù lu bù loa ầm xèo lên. Cả chục người trong hẻm bu ra... Thủy biết là mình đã bị "ra đa mắt thần" phát hiện. Anh buồn bã quay về.

Trong buồng tắm không còn một giọt nước. Thủy xuống hồ dưới đất xách hai thùng nước, đặt nồi cơm lên bếp điện rồi đi tắm. Anh uể oải nhai được chén cơm với mấy

cọng dưa cải mua của bà Tư dưới lầu hai. Đêm nay, anh không muốn đặng tới bản thảo cuốn tiểu thuyết về ma túy đang viết dở dang. Anh thấy miệng khô khốc, mệt mỏi. Ước gì có một ly bia lúc này. Thủy nhìn chiếc radio, đây là loại máy thu thanh sáu bóng bán dẫn, hiệu Sanyo. Không biết nó hư cái gì? Máy cũ mèm, chắc là cháy sò. Thủy bật công tắc đèn bàn, cầm cái mở nắp máy. Vặn xong bốn con ốc, Thủy nhẹ nhàng dỡ nắp máy ra. Chợt anh hết hồn: Trái lựu đạn mỏ vịt nằm gọn trong máy, khi nắp máy bật lên, kéo theo cái chốt mỏ vịt. Nó xì khói. Thủy quăng cái radio qua cửa sổ ra hành lang và xô ghế nằm dán xuống sàn nhà. Một tiếng nổ chát chúa. Rất may là không có ai ở ngoài hành lang giờ này. Đúng vào giờ chiếu phim. Đêm nay, tivi chiếu bộ phim "Cô bé từ trên trời rơi xuống". Một mảnh kính cửa sổ bắn vào người Thủy, làm lưng anh bị chảy máu. "Thật hên!", Thủy nói với hàng xóm lúc này đã tụ tập chật ních nhà anh.

Trong cuộc họp giao ban ở Tuyên huấn Thành ủy, thủ trưởng của Thủy đề nghị ban tuyên huấn làm việc với phòng cảnh sát bảo vệ văn hóa, có biện pháp bảo vệ hữu hiệu các nhà báo, nhất là các nhà báo chuyên viết điều tra các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội.

Những cố gắng của công an nhằm tìm ra kẻ cài lựu đạn ám sát nhà báo Quang Thủy không đem lại kết quả gì.

Giám đốc Quang đến tòa soạn thăm Thủy.

- Ông già gác cổng có nhớ ngoại hình của kẻ mang cái radio đến không?
- Ông nói đó là người đàn bà mặc đồ bộ bằng vải xoa bông đỏ thắm, mặt vuông, cằm bạnh, nói năng lịch sự.
- Tóc?

- Ông không nhớ. Công an có đưa cho ông già coi cả lô ảnh chụp của các chủ "động", nhưng ông nói không có người đàn bà ấy.

- Chú chủ quan quá. Tôi lo cho chú.

Từ lâu, quan hệ giữa ông Quang với Thủy thân thiết như anh em ruột. Vụ nổ xảy ra, Quang là người được Thủy điện thoại báo tin trước hết. Quang luôn nhắc Thủy phải cảnh giác. Mấy năm qua, Thủy đã quá quen với những thư nặc danh, những cú điện thoại hăm dọa, những cuộc đụng xe trên đường, và hai lần anh bị bọn lưu manh đánh hội đồng... Điều đó giúp anh rất nhạy với các tình huống tương tự để tự bảo vệ mình. Chính giám đốc Quang đã nói với Thủy từ trước: "Phải tự bảo vệ mình là chính. Chú là cái gai găm vào mắt bọn buôn bán ma túy. Chú thuộc mặt từng đứa. Chúng nó thù chú. Phải tự bảo vệ mình, Thủy ạ".

Quả là Thủy không ngờ đến thủ đoạn cài lựu đạn vào máy rồi đưa tới cho anh sửa.

- Từ nay em sẽ cẩn thận hơn. Em chỉ mở máy khi nào có chủ máy ngồi bên.

- Không ai học hết chữ ngờ được. Còn biết bao thủ đoạn...

- Nếu không nhận sửa máy thì... đó! - Thủy rầu rĩ - Muốn sống hết mình cho viết lách, nhưng không có cái gì cho vô bao tử. Hôm trước, em hướng dẫn một phóng viên của hãng BBC đi thăm trường anh. Lúc về, anh Quang biết tay đó hỏi em chuyện gì không? Anh ta hỏi lương của em. Em nói, tương đương mười đô la một tháng. Anh ta không tin: "Vô lý, đó chỉ là số tiền tôi được phép tiêu xài trong một ngày. Vậy mà anh lại có thể sống cả tháng được sao?". Em bảo: "Còn nhiều người thu nhập chỉ bằng nửa

số lương của tôi". Anh ta thốt lên: "Không thể hiểu nổi đất nước này, toàn chuyện lạ: cai xì ke giỏi như thế, lương thấp như thế! Không thể có nơi nào giàu lòng kiên nhẫn và tình thương hơn ở trung tâm của ông Quang!".

Quang cười:

- Cái anh chàng ấy, tôi còn nhớ. Anh ta cảm động gần như phát khóc khi nghe tôi kể về số phận của những người ghiền, về những cố gắng của chúng ta trong cuộc chiến đấu với ma túy để giành lại con người.

- Cô bé tuyệt thực một tháng, rồi sau lại nuốt á phiện, độ này thế nào, anh Quang?

- Chú còn nhớ cô gái ấy à? Đẹp phải không?

- Quá đẹp! - Thủy công nhận, mặt thoáng đỏ lên trước cái nhìn của Quang.

- Sau lần tái sử dụng á phiện, cô bé ân hận lắm. Nay khá rồi. Người đã có da có thịt. Cô ấy làm ở tổ mành trúc. Bức tranh "Người đàn bà xa lạ" là đề tài cô ấy rất thích. Sản phẩm của cô ấy làm, bên xuất khẩu họ chấm điểm cao nhất. Các em học viên cùng tổ mành trúc vừa cho tôi biết, giọng ca của Ngọc Diệp rất tốt. Vừa làm, cô ấy vừa ca cho cả tổ nghe. Có lẽ nên đưa cô ấy vô đội văn nghệ nhà trường.

- Sau lần tiếp xúc với cô ấy, em về viết bài, rồi không sao ngủ được, anh Quang ạ. Xót xa quá! Thân phận những cô gái đến bước lạc loài như Diệp sẽ ra sao, nếu chúng ta không đưa họ vô trường? Còn biết bao cô gái đêm đêm đứng đầy đường, đầy công viên kia nữa. Thật đáng sợ. Đêm ấy, em mất ngủ trắng đêm. Em nghĩ, nếu ta sống thờ ơ với số phận của những cô gái như Diệp, những chàng trai như Ca sóc, chúng ta mặc kệ họ, thì tội của

chúng ta còn lớn hơn bọn buôn bán ma túy. Em nghĩ như vậy đó.

Giám đốc Quang cúi đầu, không nói gì. Những lúc xúc động, ông thường như thế.

Quang móc túi lấy ra một tờ giấy đưa cho Thủy. Thủy đọc. Đó là một bài thơ báo tường của trường. Những câu thơ thốt lên từ đáy lòng:

Tôi không còn nhận ra tôi
Soi gương cứ ngỡ bóng người không quen
Miệt mài ngày cũng như đêm
Ngẩn ngơ thế sự đảo điên cuộc tình
Cơm hàng cháo chợ điêu linh
Cũng đành lấy nhục làm vinh qua ngày
Chợ đời lừa lọc đổi thay
Trầm thân trong vũng bùn lầy nhuốc nhơ
Biết đâu là bến là bờ
Mũi kim ống thuốc làm mờ lương tri
Đắm mình trong thú đam mê
Mọi người xa lánh, bạn bè rẻ khinh
Thiếu tình thương! Mất niềm tin!
Lạc loài chợ loạn, lênh đênh xứ người...
Đi đâu và biết về đâu?
Không bầm gan cũng bạc đầu như chơi
Soi gương mà nhục với đời
Bóng mình chẳng biết là người hay ma
Phũ phàng bao trận phong ba

Không đui con mắt cũng già cái tâm

Phải chăng gió bắt mưa cầm

Xác xơ là kiếp con tằm vương tơ...

Thủy đọc bài thơ hai lần. Một sự ăn năn, hối hận, một sự thất vọng cùng cực vì đã tự mình hủy hoại đời mình. Nhưng... thật đáng sợ! "Phải chăng gió bắt mưa cầm? Xác xơ là kiếp con tằm vương tơ...". Thật đáng sợ! Người ta biết là nhục, là ma quỷ, lạc loài... nhưng vì sao người ta không dứt bỏ được ma túy? Câu hỏi ấy xoáy sâu tâm trí Thủy bao lâu nay rồi. Giờ đây, đọc bài thơ của Diệp - cô gái có phước người thật đẹp và gương mặt thông minh - Thủy thấy xót xa quá. Tại sao? Tại sao? Thơ là người. Em thốt ra cõi lòng của em. Và từ đáy lòng em, em chưa thể từ bỏ ma túy. Em còn vương nợ với nó. Nếu không tự cứu mình, em mãi mãi sẽ là nạn nhân tự nguyện của cơn say ma quỷ. Sự trợ giúp của mọi người chỉ có ý nghĩa là chất xúc tác mà thôi. Em nói rằng, em thiếu tình thương, em mất niềm tin, điều đó đúng. Nhưng tình thương và niềm tin, đâu phải tự nó đến với em?

Ông Quang cắt ngang mạch tư duy của Thủy:

- Chú cứ giữ lấy bài thơ ấy! Tôi biết là nó có ích cho chú. Tôi vẫn đọc thơ chú in trên tờ Văn Nghệ. Có thể cho đăng bài thơ này được không?

- Em cũng không biết nữa. Nhưng đây đúng là một số phận, một tâm trạng bị vò xé, khổ đau quá nhiều. Em không ngờ cô bé Diệp lại làm được bài thơ này.

- Đâu phải cô ấy làm thơ! Nói đúng hơn là lời thơ tự thốt ra... Đúng không? "Soi gương mà nhục với đời. Bóng mình chẳng biết là người hay ma?". Cần gì phải có kỹ thuật làm thơ. Tự thân cuộc đời ê chề, khổ đau đã nảy ra

thơ. Mà thôi, đâu phải lúc bàn chuyện thơ phú. Thủy này, chú có thấy bài thơ của cô Diệp là một sự dở dang không?

- Một sự dở dang đầy lo ngại.

- Tôi cũng nghĩ thế.

- Cô ấy chưa thể dứt bỏ vĩnh viễn ma túy. Em sợ rằng cô ấy sẽ lại bỏ trốn trường...

- Phải làm gì? Phải làm gì đối với hơn một ngàn học viên trong trường và hàng chục ngàn người ghiền ở ngoài xã hội để họ từ bỏ vĩnh viễn ma túy?

- Riêng với Diệp, có lẽ, phải có người nào đó yêu thương cô ấy, là người bạn đời của cô ấy.

- Có người yêu Diệp. Anh chàng Ca sóc ấy. Chú Thủy nhớ chứ?

- Quên sao được anh bạn dễ thương, láu lỉnh đó!

- Nhưng rất lạ, Ca sóc tâm tình với mình: "Chú Quang ơi, Diệp không mặn nồng với cháu, hay là cô ấy không tin cháu?".

- Dễ hiểu thôi, anh Quang à. Những người như cô Diệp, sau bao nhiêu năm lặn lội với "chợ đời lừa lọc đổi thay" rồi, giờ đây như con chim thấy cành cong cũng tưởng cạm bẫy. Dễ hiểu thôi... Nhưng, nếu đúng Ca sóc yêu Diệp, anh nên tác thành cho hai người.

- Mình chỉ mong vậy. Mấy năm qua, đã có mấy cặp học viên thương nhau, nên vợ nên chồng. Họ lấy nhau và ở lại trường xây dựng tổ ấm. Đám cưới của Hùng xả láng với cô y tá Mai, chú Thủy có dự phải không? Thật cảm động! Mình rất sung sướng được thấy hạnh phúc trở về với các em học viên...

1 Gái nhảy.

Kho ebook online

<http://isach.info>